

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
G. NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Dẹp cái trò "nhận tội" trước khi xử án đi !!!

Cộng sản là một chủ nghĩa bất trí, một chế độ bất nhân và là một đảng phái bất chính, nên luôn tìm phương bù trừ mặc cảm tội lỗi hay trấn an lương tâm sai lạc bằng cách huênh hoang tuyên bố và làm cho ai nấy tin nhận nó là một chủ nghĩa khoa học, một chế độ ưu việt và một đảng phái «của dân, do dân, vì dân». Nó cố gắng đạt mục đích này bằng một nền giáo dục nhồi sọ áp đặt lên mọi thế hệ trẻ, một nền thông tin tuyên truyền áp đặt lên mọi giới nhân dân, với công cụ hỗ trợ là bạo lực hành chính và bạo lực vũ khí. Đặc biệt và độc đáo hơn hết, Cộng sản dùng chính miệng lưỡi hay ngòi bút của những ai từng phê bình, phản đối hoặc chống lại nó -hay đơn giản chỉ là phân nân, rên rỉ về nó- và sau đó đã bị nó bắt, để rồi họ bỗng nhiên đứng lên «tự nhận lầm sai», «xưng thú tội lỗi», «xin được khoan hồng» đang khi còn trong vòng thẩm vấn, giữa tay công an, hoặc thậm chí khi ra trước tòa án xét xử.

Lịch sử các đảng CS đã cho ta vô số bằng chứng về điều này. Nổi tiếng nhất là những bằng chứng từ cuộc Đại Thanh trừng thời Staline (1937-1938) mà sau đó đã được nhà văn gốc Hungari tên Arthur Koestler tiểu thuyết hóa trong tác phẩm thời danh nhan đề «Bóng tối giữa trưa» (Darkness at noon, bản tiếng Anh) hay «Số không và vô biên» (Le zéro et l'infini, bản tiếng Pháp). Qua cuộc thanh trừng này, hàng ngàn đảng viên và sĩ quan Liên Xô cao cấp -mà Staline cảm thấy đang và sẽ đe dọa quyền lực tuyệt đối của ông- đã bị tay chân ông dùng vô số thủ thuật gian manh và tàn bạo (như nhà báo Bùi Tín nói trong bài viết mới đây «Ai tự thú vậy? Ai cần xin ân xá?») để buộc họ nhận những tội lỗi -mà đa phần họ không hề phạm- ngay trong giai đoạn thẩm vấn hoặc khi ra trước phiên tòa. Là một điều lạ lùng là phần lớn đã xin «được xử tử» để đền tội chống lại lãnh tụ và chế độ!

Một bằng chứng cũng nổi tiếng không kém là cuộc «nhận tội» của Đức Hồng y Joseph Mindszenty (1892-1975), giáo chủ Công giáo nước Hungari. Bị nhà cầm quyền CS bắt năm 1948 vì đã dám lên tiếng phản đối chế độ, tiếp đó phải chịu nhiều cuộc tra tấn khủng khiếp trong nhà tù, cuối cùng vị Hồng y đã «thú nhận» mình có «âm mưu cấu kết với Tây phương, chống lại nhà nước xã hội chủ nghĩa». Văn bản «nhận tội» được nhà cầm quyền Hungari tung ra cho toàn thế giới. Thế nhưng trong phiên tòa tháng 2-1949, ĐHY hoàn toàn phản cung, nói rằng mình đã bị hành hạ đã man bởi công an Cộng sản. Việc này đã khiến Liên Hiệp Quốc ra một nghị quyết và Tòa thánh Vatican (qua Đức Giáo hoàng Piô XII) ra một tông thư mạnh mẽ lên án chế độ.

Tại Việt Nam, cái trò «thành khẩn nhận tội» này đã được Hồ Chí Minh bày ra từ cuộc Cải cách Ruộng đất, qua vụ Nhân văn Giai phẩm đến vụ Xét lại chống đảng và tới tận ngày nay... Dùng những thủ thuật như đánh vào các nhu cầu cơ bản của sự sống, đánh vào tình cảm và liên hệ gia đình, đánh vào tính khí và xu hướng cá nhân, an ninh và tuyên giáo cộng sản đã làm cho nhiều kẻ không may bị nhắm đến như thành phần cần «giáo dục, răn đe», hoặc bị bắt tù như thành phần cần «cải tạo, trừng trị» phải công khai xưng thú những tội lỗi không có thật hoặc không đúng nghĩa, qua những cuộc «lên đồng tập thể» hay «tự vấn bản thân». Y như nhà báo Bùi Tín đã mô tả : «*Cả lớp học lên đồng tập thể, tự "vỗ ngực đơm đớp", cổ lập công về "phần tnh", cố đạt kỷ lục về "thành khẩn". Không có cũng cố nghĩ ra, tưởng tượng ra, sáng tạo ra tội giết gân nhất, thường là tội "hủ hoá": tấn tinh cô này, sờ người cô nọ, rú thôn nữ ra bãi dậu, bên đụn rạ; có khi còn ly kỳ hóa, phía ra ý định đầu hàng địch, bỏ ngũ để vào địch hậu, nói xấu lãnh đạo và lãnh tụ...*» (bđđ).

Thành ra, khi nghe thấy những ai từng dấn thân vào cuộc đấu tranh cho tự do, dân chủ, nhân quyền, rồi sau đó bị bắt và bị cho «trình làng» với thái độ «thành khẩn sám hối, mong được khoan hồng» trước mặt nhân viên thẩm vấn, chúng ta chớ có vội tin công an và vội lên án các nhà dân chủ. Những trường hợp tiêu biểu trong các năm gần đây là vụ chuyên viên Nguyễn Phong, đảng Thăng Tiến tháng 3-2007, vụ luật sư Lê Công Định tháng 6-2009, vụ bị can Nguyễn Quang Trung ở Tam Tòa tháng 7-2009, vụ thực sĩ Nguyễn Tiến Trung, doanh nhân Trần Huỳnh Duy Thức và trung tá Trần Anh Kim tháng 08-2009. Đối tượng cần lên án không phải là các nạn nhân mà là các tên đồ tể. Ở đây cần phân biệt :

1- Bản chất việc «nhận tội». Những gì chúng ta nghe được từ miệng 4 nhà dân chủ trên đài truyền hình CSVN ngày 19-08 chỉ là những hoạt động dân chủ thuần túy, những hành vi đấu tranh bất bạo động. Việc viết bài, lên tiếng, trả lời phỏng vấn, thành lập chính đảng, liên kết với người cùng chung chí hướng trong lẫn ngoài nước, nhằm phê phán sai lầm, tố cáo tội ác của đảng cầm quyền, nhằm công bố sự thật, đòi hỏi công lý, kiến tạo dân chủ cho toàn dân, tất cả đều là những việc rất phù hợp với Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, với Công ước Liên Hiệp Quốc về các quyền dân sự, chính trị, văn hóa, kinh tế và xã hội mà chính Nhà nước VN đã ký kết tham gia. Các việc đó cũng không đi ngược với điều 69 Hiến pháp VN : «*Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí ; có quyền được thông tin ; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình*». Đối với thế giới văn minh dân chủ, đây là những hoạt động bình thường, chính đáng, được khuyến khích và biểu dương, vì ngăn chặn được thói lạm quyền và đem lại sự tiến bộ cho xã hội. Nhà cầm quyền CS không thể dựa vào nhận định của các nhà dân chủ ấy (cho rằng các hành vi trên là «vi phạm pháp luật»), để luận tội họ. Một nền pháp chế chân chính, đúng nghĩa chỉ xét chính bản chất các hành vi, căn cứ trên tiêu chuẩn của pháp luật quốc tế là các Công ước về Nhân quyền. Ngoài ra, khi gọi là «phạm pháp» những hành động mà chính mình trước đó đã tin rằng chính đáng, đã ra sức quảng bá, đã ủng hộ thực thi, đã quyết tâm bảo vệ (và chắc chắn còn xác tín trong tâm lúc «nhận tội»), các nhà dân chủ «tự thú» nói trên đã mặc nhiên lên án chế độ là bất trí, bất nhân, bất chính, độc tài, độc ác và độc hại. Ấy là chưa kể trong ngôn từ, cử chỉ, sắc mặt, →

**GIẢI NHẬN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ▶ **Đẹp cái trò “nhận tội” trước khi xử án đi !!!**
- Trg 03 ▶ **Thư ngỏ về vấn đề Thềm lục địa Việt Nam**
-Luật gia VN hải ngoại
- Trg 05 ▶ **Thông bạch Vu Lan của Hội đồng Lương viện PGVNTN**
-Phòng Thông tin PGQT
- Trg 06 ▶ **Hiện tượng C. Đình Thuyền**
-Lm Nguyễn Ngọc Tĩnh
- Trg 08 ▶ **Thư thỉnh nguyện khẩn cấp**
-H. thánh Phúc âm Toànvẹn
- Trg 09 ▶ **Giáo hội PG Hòa Hảo TT tại Đông Tháp bị sách nhiễu**
-Thanh Quang, RFA
- Trg 10 ▶ **Chúng ta nghĩ gì về ngày 19 tháng 08 ?**
-Chu Chi Nam
- Trg 11 ▶ **Giải phóng hay xâm lăng? Cách mạng hay cướp nước?**
-Minh Võ
- Trg 14 ▶ **Những sự thật về "Cách mạng tháng Tám"**
-Nguyễn An
- Trg 16 ▶ **Một sáng rất cao sang (thơ)**
-Tâm Giao
- Trg 17 ▶ **Nhục và sống nhục.**
-Đình Từ Thức
- Trg 19 ▶ **Pháp quyền và "xã hội đen"**
-Ls Trần Thanh Hiệp
- Trg 21 ▶ **Lá chắn của CSVN: Bọn côn đồ lưu manh**
-Hà Long
- Trg 23 ▶ **Khủng bố Nhà nước**
-Vi Anh
- Trg 24 ▶ **Câu chuyện thời sự: Ai tự thú vậy? Ai cần xin ân xá?**
-Bùi Tín
- Trg 25 ▶ **Vén màn bí mật tại VN: Quặng bauxite hay uranium**
-Mai Thanh Tuyết
- Trg 28 ▶ **Bức tường Berlin**
-Huy Đức
- Trg 29 ▶ **Ngu dốt của quỷ ma**
-Đỗ Thái Nhiên
- Trg 31 ▶ **Thăm trạng dân lành dưới chế độ Cộng sản VN**
-Gió Đồng Hới+Gia Minh

40 NĂM THỰC HIỆN DI CHÚC HCM : NGHÈO ĐÓI, TỤT HẬU - BÓC LỘT, ĐÀN ÁP - MẮT ĐẤT, MẮT BIỂN

...họ còn có thể ra một dấu hiệu bí mật nào đó đối với chúng ta. Biết đâu đây chỉ là khổ nhục kế để còn có thể phục hận sau này, như bao tấm gương tự cổ chí kim, từ đông sang tây ! Rồi biết đâu tất cả đoạn phim chỉ là xảo thuật tinh vi của CS, như giáo sư Nguyễn Chính Kết đã giả thiết trong bài «*Tại sao chúng ta lại để tin CS đến như vậy ?*»

2- Phương thức việc «nhận tội» : Xin lưu ý rằng trong mọi trường hợp kể trên, các nhà dân chủ “nhận tội” đang còn trong giai đoạn thẩm vấn, giữa bàn tay công an, vốn nổi danh nham hiểm và tàn bạo (như lịch sử các ngành công an CS chứng thực). Khi mới bị bắt, họ không được nghe câu «*Anh có quyền im lặng, vì mọi lời anh nói có thể kết án anh*» như thấy tại nhiều nền pháp chế văn minh dân chủ. Họ không thể liên lạc gặp mặt gia đình để được an tâm và an ủi. Họ không được quyền thuê luật sư ngay cũng như có luật sư ngồi bên cạnh để cố vấn, để giúp thoát bẫy khi bắt đầu và suốt tiến trình hỏi cung. Họ phải nghe liên tục những lời kết án, quy chụp của nhân viên chấp pháp và phải viết liên tục những bản tường trình, kiểm điểm cho đến khi công an vừa ý, nghĩa là cho đến khi nhận tội. Họ có thể bị buộc phải xem những bài viết, nghe những bài nói trên báo chí công cụ vốn được lập tức huy động đồng loạt để đóng vai trò công tố kết án họ và vai trò hướng dẫn (đúng ra là lèo lái đầu độc) dư luận quần chúng. Ngoài ra, họ có thể bị tra tấn về thể xác như không cho ăn, không cho uống, không cho nằm, không cho đi lại, không cho có ánh sáng hoặc bị ánh sáng quá nhiều (đèn pha cực mạnh chiếu vào gáy, vào mặt). Đặc biệt nhất là không được ngủ vì bị thẩm vấn đêm này sang đêm khác. Các bị can trong nhiều vụ án chính trị những năm gần đây đã tố cáo điều này. Chỉ cần mất ngủ vài đêm là ý chí rất dễ bị đánh gục. Họ còn có thể bị giam chung (hai người) với một tên đầu gấu, nghiện ngập hay nhiễm HIV, để luôn luôn cảm thấy mạng sống bị đe dọa và đâm ra mong muốn kết thúc cuộc thẩm vấn để được an toàn. Nói tóm lại, việc «nhận tội» trong phòng thẩm vấn, trước mặt công an là hoàn toàn phi pháp, vô nghĩa, mà chỉ duy mình chế độ CS mới áp dụng. Không phải nhờ việc ấy mà chế độ CS tăng thêm uy tín và chính nghĩa.

Muốn biết các bị can có thật sự tự thú và ăn năn thì hãy đợi đến ngày họ ra tòa. Nhưng phiên tòa đó phải là một phiên tòa công khai, công minh, dân chủ, đúng luật quốc tế. Nghĩa là sau khi đã chịu một tiến trình thẩm vấn trong đó mọi quyền lợi bị can của họ được bảo đảm, thì khi ra tòa, mọi quyền lợi của họ xét như một bị cáo phải tiếp tục được đảm bảo: nghĩa là phải có thân nhân, bằng hữu, báo chí quốc tế để họ được an tâm, có luật sư như ý muốn để họ được vững lòng. Họ phải có quyền phát biểu hết ý kiến, chứ không chỉ được trả lời «*có-không*». Luật sư phải được nói một cách tự do, đầy đủ và phải được quan tòa cân nhắc, xem xét, đối chiếu với các ý kiến, lập luận của bên công tố, bên luận tội. Ngoài ra, tòa án phải xét xử theo một bộ luật đúng tinh thần tôn trọng nhân quyền. Nhưng thực tế của «*tòa án nhân dân*» CS kể từ năm 1954 đến nay làm cho chúng ta hoàn toàn không hy vọng điều ấy.

Một điều hết sức ý nghĩa là «*lời thú tội*» của 4 nhà dân chủ được phát ra vào chính ngày kỷ niệm cái gọi là «*Cách mạng tháng Tám*». Theo các nhà phân tích gần đây như Bùi Tín, Trần Lâm, Tô Hải (*phỏng vấn của RFA ngày 25-08-2009*), đó không phải là ngày «*cướp chính quyền từ tay Pháp và Nhật*» như CS nói mà chỉ là «*cướp chính quyền Trần Trọng Kim*», một chính quyền hợp pháp, xứng đáng và đầy năng lực, để rồi từ đó cướp hết mọi nhân quyền và dân quyền của người Việt. Đó là ngày đảng CS cướp chính quyền cho riêng mình, chứ không phải cho dân tộc được độc lập và công dân được tự do. Vụ «nhận tội» của 4 nhà dân chủ cùng ngày kỷ niệm là một bằng chứng !

BAN BIÊN TẬP



© DCVOnline

Tranh có lời (Babui - DCVOnline)

THƯ NGỎ

của Luật gia Việt Nam ở hải ngoại về vấn đề Thềm lục địa Việt Nam

.....California, Hoa Kỳ, 21-08-2009.....

Kính gửi:
- Đại Hội đồng Ủy ban Phân ranh Thềm Lục địa Liên Hiệp Quốc
Đồng kính gửi:
- Ông Tổng Thư ký Liên Hiệp Quốc,
- Chính phủ các Quốc gia Hội viên Luật biển LHQ 10-12-1982

Kính thưa Quý vị,
Chúng tôi trân trọng gửi Thư Ngỏ này đến Quý vị với tư cách các “Phụ tá Công lý”, tức các Luật sư và Thẩm phán từng phục vụ tại miền nam Việt Nam, tức Việt Nam Cộng Hoà trước đây, và tại các Quốc gia trong Cộng đồng Thế giới Tự do hiện nay.

Chúng tôi được biết Ủy ban Phân ranh Thềm Lục địa LHQ sẽ họp đại hội từ ngày 10-8-2009 đến 11-9-2009 tại trụ sở LHQ ở New York để cứu xét lần đầu tiên hồ sơ về Thềm Lục địa “mở rộng” đến 350 hải lý của các nước ven biển theo qui định của LHQ ngày 13-5-1999.

Trong số 51 hồ sơ đệ nạp tại Ủy ban và sẽ được đem ra cứu xét có 2 hồ sơ của nhà cầm quyền Hà Nội; một đứng tên với Mã Lai ngày 6-5-2009 xin mở rộng Thềm Lục địa VN ra ngoài 200 hải lý và một đứng tên VN ngày 7-5-2009 không xin mở rộng Thềm Lục địa cho VN.

Kính thưa Quý vị,

I. Vì quyết định của Quý vị có ảnh hưởng trầm trọng đến hải phận và hải đảo mà dân tộc Việt Nam đã mất bao xương máu để bảo vệ và vì dân tộc Việt Nam hiện nay không được đại diện bởi một Chính phủ hợp pháp do chính họ trực tiếp bầu ra, chúng tôi thấy có nghĩa vụ phải gửi Thư Ngỏ này đến Quý vị để trân trọng yêu cầu Quý vị bác bỏ 2 hồ sơ của

nhà cầm quyền Hà Nội vì các lý do chính sau đây:

1. Nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay không phải là một chính quyền hợp pháp vì đã được hình thành từ sự vi phạm thô bạo từ Hiến chương LHQ đến tất cả các Hiệp ước Quốc tế về VN mà nhà cầm quyền Hà Nội đã ký kết nên không thể nhân danh nước VN được.

Chúng tôi tin chắc rằng Quý vị đều đã biết rất rõ nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay, tức Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà ở Miền Bắc VN trước đây, đã cùng với Hoa Kỳ và Cộng Hoà Miền Nam Việt Nam ký kết với Việt Nam Cộng Hoà, tức chính quyền ở Miền Nam VN trước đây, Hiệp định Hoà bình Paris ngày 27-1-1973 nhằm “kết thúc chiến tranh và tái lập hoà bình tại Việt Nam.”

Điều 15 của Hiệp định này minh định: “Việc thống nhất nước VN sẽ được thực hiện từng bước qua phương thức hoà bình trên căn bản thương nghị và thoả thuận giữa hai miền Nam Bắc, không bên nào cưỡng ép bên nào, không bên nào thôn tính bên nào, thời gian thống nhất sẽ do miền Bắc và miền Nam đồng thuận.”

Sau đó 5 tuần lễ, để bảo đảm cho Hiệp định Paris phải được tôn trọng nghiêm chỉnh, 12 nước trong đó có Hoa Kỳ, Liên Xô, Trung Quốc, Anh, Pháp và nhà cầm quyền Hà Nội lại ký Định ước Quốc tế ngày 2-3-1973 cũng tại Paris trước sự chứng minh của ông Tổng Thư ký LHQ.

Điều 4 của Định ước này minh định: “Các bên ký kết Định ước này trân trọng cam kết sẽ triệt để tôn trọng những quyền căn bản của

nhân dân VN như chủ quyền độc lập, thống nhất quốc gia và sự toàn vẹn lãnh thổ của VN.”

Thế nhưng, ngay sau khi ký kết 2 Hiệp định và Định ước Quốc tế còn chưa ráo mực, nhà cầm quyền Hà Nội đã xua quân xâm chiếm Việt Nam Cộng Hoà, vi phạm trắng trợn các Hiệp ước vừa ký kết và vi phạm thô bạo Hiến chương LHQ về Hoà bình. Do đó, nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay hay CHXHCNVN không thể được xem là một chính quyền hợp pháp để nộp hồ sơ về Thềm Lục địa đại diện cho toàn thể nước VN được.

2. Nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay không do người dân trực tiếp và tự do bầu cử mà do đảng CSVN chọn lựa và chỉ đạo nên chỉ đại diện cho quyền lợi của đảng CSVN; do đó 2 hồ sơ của Hà Nội vì quyền lợi của đảng CSVN chứ không phải vì quyền lợi của nước VN.

Chúng tôi cũng tin chắc rằng Quý vị đều đã biết rất rõ CHXH CNVN là 1 trong 4 nước cộng sản còn sót lại trên thế giới và nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay đã và đang áp dụng một chính sách độc tài toàn trị dựa vào một lực lượng công an hùng hậu và tàn bạo. Quốc hội VN hiện nay, cơ quan quyền lực cao nhất của một nước, tuy hình thức là do dân bầu nhưng thực tế thì người dân chỉ được chọn trong một danh sách hầu hết là đảng viên đảng CSVN đã được đảng CSVN tuyên lựa trước. Quốc hội bù nhìn này chỉ định Chính phủ; như thế, nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay là do đảng CSVN chỉ định và hành động vì đảng CSVN chứ không phải vì nước VN.

Điều hiển nhiên trên đây được chứng minh cụ thể qua chính 2 hồ sơ nhà cầm quyền Hà Nội đã đệ trình Ủy ban Thềm Lục địa. Thật vậy, hồ sơ ngày 6-5-2009 nộp chung với Mã Lai tuy mang danh nghĩa xin mở rộng Thềm Lục địa VN ra ngoài 200 hải lý nhưng vùng xin mở rộng hình tam giác ngược này phía dưới thì né đụng quần đảo Trường Sa và phía trên tránh chạm đến quần đảo Hoàng Sa, tức cố ý dành 2 quần đảo này cho bản đồ

hình lưới bò do Trung Cộng tự vẽ bất chấp qui định của Luật biển LHQ.

Hồ sơ ngày 7-5-2009 không những không xin mở rộng Thềm Lục địa VN ra 350 hải lý mà VN có đầy đủ điều kiện để được hưởng mà nhà cầm quyền Hà Nội còn cố ý gạt quần đảo Hoàng Sa ra ngoài đường ranh 200 hải lý của VN với mưu toan đen tối dành quần đảo này và Vịnh Bắc Việt cho Trung Cộng. [Điều này sẽ được chứng minh rõ ràng hơn nữa ở phần 3 dưới đây].

Tóm lại, cả hai hồ sơ của nhà cầm quyền Hà Nội rõ ràng là vì quyền lợi của đảng CSTH mà đảng CSVN hiện đang hoàn toàn lệ thuộc chứ không phải vì quyền lợi của dân tộc VN mà nhà cầm quyền Hà Nội có trách nhiệm phải bảo vệ nên không thể là hồ sơ nhân danh nước VN được.

3. Hai hồ sơ của nhà cầm quyền Hà Nội nhằm che giấu mục tiêu bất chính là công khai hoá hay hợp pháp hoá những gì mà đảng CSVN và đảng CSTH đã thoả thuận ngầm với nhau qua Hiệp ước bất bình đẳng và bất hợp pháp ngày 25-12-2000 chứ không phải nhằm mục đích xin mở rộng Thềm Lục địa cho VN nên phải bị bác bỏ tức khắc.

Chúng tôi cũng hoàn toàn tin chắc rằng, với nhân quan vô tư và đầy kinh nghiệm, Quý vị chỉ cần đọc qua 2 hồ sơ của nhà cầm quyền Hà Nội là đã nhận ra ngay tính cách không hợp lý và không bình thường của chúng. Có rất nhiều chi tiết hay dữ kiện có thể nêu ra đây để chứng minh tính cách khác thường hay vô lý này hay nói khác đi là sự che giấu mục tiêu đích thực của 2 hồ sơ giả danh xin mở rộng Thềm Lục địa cho VN của nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay.

Tuy nhiên, vì thời lượng giới hạn của một Thư Ngỏ và nhất là vì tôn trọng thời gian của Quý vị, chúng tôi chỉ xin nêu lên một chi tiết điển hình sau đây cũng đủ chứng minh hùng hồn rằng: Nhà cầm quyền Hà Nội đã lợi dụng việc Luật biển LHQ 10-12-1982 cho phép các nước ven biển được xin mở rộng Thềm Lục địa ra 350 hải lý

để phục vụ tham vọng bành trướng của bá quyền Bắc Kinh chứ không phải là vì quyền lợi của VN mà lẽ ra nhà cầm quyền Hà Nội phải xin mở rộng Thềm Lục địa ra 350 hải lý và bảo vệ chủ quyền 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà Trung Cộng đã và đang xâm chiếm bằng võ lực thô bạo.

Thật vậy, cả 2 hồ sơ ngày 6-5-2009 và 7-5-2009 của Hà Nội không những không xin mở rộng Thềm Lục địa VN ra ngoài 200 hải lý mà VN có đầy đủ điều kiện theo qui định của Luật biển LHQ 1982 để được hưởng mà bản đồ kỹ thuật của cả 2 hồ sơ này đều cố ý gạt 2 quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa vào bên trong chu vi của bản đồ hình lưới bò do Trung Cộng tự vẽ và đòi hỏi hết sức vô lý, bất chấp các qui định của Luật biển LHQ 1982.

Hơn nữa, đường ranh giới 200 hải lý trong hồ sơ ngày 7-5-2009 đã được nhà cầm quyền Hà Nội cố ý cho dừng lại đột ngột và không lý do khi gặp quần đảo Hoàng Sa không ngoài ẩn ý quần đảo này đã được 2 đảng CSVN và đảng CSTH thoả thuận qua Hiệp ước mà hai bên đã lén lút ký kết ngày 25-12-2000. Do đó, nếu Quý vị chấp nhận hồ sơ này thì không khác gì Quý vị đã tiếp tay cho nhà cầm quyền Hà Nội để mặc nhiên công nhận hay hợp pháp hoá Hiệp ước bất bình đẳng và bất hợp pháp ngày 25-12-2000, trong đó đảng CSVN đã dâng cho đảng CSTH 20.000 km² vùng Vịnh Bắc Việt của VN.

II. Tuy nhiên, trong trường hợp Quý vị cho rằng dấu sao thì nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay cũng là một thành viên của tổ chức Luật biển LHQ 10-12-1982 nên Ủy ban không thể không cứu xét 2 hồ sơ do Hà Nội đệ nạp:

1. Chúng tôi trân trọng thỉnh cầu Quý vị, vì sự công bằng, hãy ghi vào nghị trình cứu xét hồ sơ về Thềm Lục địa VN do cựu Thủ tướng Nguyễn Bá Cẩn mà chúng tôi được biết là đã đệ nạp tại văn phòng ông Tổng Thư Ký LHQ ngày 27-4-2009, nhân danh Việt Nam Cộng Hòa, một chính quyền hợp pháp tại

Miền Nam VN và đã bị nhà cầm quyền Hà Nội xâm chiếm thô bạo bằng võ lực như đã trình bày ở trên.

Bởi lẽ, cho dù thực thể này hiện nay không còn tồn tại trên thực tế nhưng cho đến nay chưa hề bị xoá bỏ bởi một văn kiện Quốc tế tương tự nào và về mặt thuần tuý pháp lý phải xem là nó vẫn tồn tại căn cứ vào các điều khoản của Hiệp định Genève 20/7/1954 chia đôi Việt Nam, và Hiệp định và Định ước Quốc tế Paris 1973 về chấm dứt chiến tranh lập lại Hòa Bình cho Việt Nam.

2. Và chẳng, nếu vì bất cứ lý do gì mà Quý vị không thể xem hồ sơ của cựu Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn nhân danh VNCH được, chúng tôi thỉnh cầu Quý vị hãy xem hồ sơ này như một bằng chứng khả tín và cần thiết hay một tiếng chuông thứ hai trong lúc Quý vị cứu xét 2 hồ sơ của Hà Nội, nhất là khi 2 hồ sơ này đầy ắp vết như đã nói trên đây.

Thật vậy, sẽ là một thiếu sót trầm trọng và tai hại vô cùng về mặt thủ tục xét xử nếu Quý vị không quan tâm gì đến các bằng chứng khả tín và giá trị trước khi quyết định một vấn đề hệ trọng vì liên quan tới Hiến chương LHQ, các Hiệp ước Quốc tế và nhất là liên hệ tới hải phận và hải đảo của một quốc gia đang bị mưu toan thôn tính qua chính các hồ sơ Quý vị cứu xét.

3. Sau hết, trong trường hợp Quý vị thấy cần phải có thêm nhân chứng, vật chứng để quyết định của Quý vị được vô tư, chính xác và không bị dị nghị, đặc biệt là đối với 2 hồ sơ đầy ắp vết của Hà Nội, xin Quý vị đừng ngần ngại liên lạc với chúng tôi hay với bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào mà Quý vị cho là có thể mời đến để trình bày trước Quý vị những điều cần thiết mà Quý vị cần biết về vấn đề hệ trọng này.

Chúng tôi bày tỏ nơi đây sự tôn kính và tình cảm tốt đẹp đối với Quý vị, những người mà chúng tôi hoàn toàn tin cậy về lòng công chính và sự vô tư khi quyết định một vấn đề có liên quan đến Hiến chương LHQ, các Hiệp ước Quốc tế và sự toàn vẹn hải phận và hải đảo của Việt Nam, một nước đang bị đảng CSTH

muốn toan xâm chiếm với sự tiếp tay của đảng CSVN, tức nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay qua 2 hồ sơ về Thềm Lục Địa đã đệ nạp Quý vị.

Chân thành cảm ơn Quý vị đã quan tâm và dành thời gian cho vấn đề vô cùng hệ trọng nói trên.

- California, Hoa Kỳ, 21-08-2009
- LS Trần Thái Văn, Dân biểu Quốc hội Tiểu Bang California
- TP Phan Quang Tuệ, Chủ tịch Hội Luật gia Việt Nam California
- LS Nguyễn Thành, Điều hợp viên Nhóm Công lý & Hoà bình cho Hoàng Sa & Trường Sa VN
- LS Thiên Ý Nguyễn Văn Thắng, Chủ tịch Câu Lạc bộ Luật khoa Việt Nam Texas
- LS Trần Sơn Hà, nguyên Chủ tịch Hội Ái hữu Luật khoa Việt Nam tại Hoa Kỳ
- LS Đoàn Thanh Liêm, Mạng lưới Nhân quyền Việt Nam
- LS Nguyễn Thu Hương, 730 Story Road, Suite 4, San Jose, CA 95122

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam

**Xin vui lòng tiếp tay
phổ biến
bán nguyệt san
này cho Đồng bào
tại quốc nội**

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

THÔNG BẠCH VU LAN

**của Hội đồng Lương viện
Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất**

❀❀❀❀❀ Paris 20-08-2009 ❀❀❀❀❀

Viện Hóa Đạo trong nước vừa chuyển đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế để phổ biến Thông bạch Vu Lan của Hội đồng Lương viện (Viện Tăng thống và Viện Hóa đạo). Toàn văn Thông bạch như sau

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT VIỆN HÓA ĐẠO

Thanh Minh Thiền Viện 90 Trần
Huy Liệu, Quận Phú Nhuận, SG

Phật Lịch: 2553 -

Số: 06/HDLV/TB/VT

THÔNG BẠCH VU LAN CỦA HỘI ĐỒNG LƯƠNG VIỆN

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu
Ni Phật.

Kính bạch chư Tôn đức Giáo
phẩm,

Kính thưa chư thiện tín Phật tử
trong và ngoài nước,

Chúng ta đang sống trong mùa
Vu Lan, mùa nhắc nhở chúng ta
sống đời sống hiếu hạnh. Hiếu hạnh
là hạnh quan trọng mà theo lời dạy
của đức Phật, đó chính là Phật hạnh.

Vu Lan ngày nay không còn
là ngày lễ riêng của Phật giáo mà do
tính khế cơ, Vu Lan nghiêm nhiên
đã trở thành truyền thống văn hóa
của nhiều dân tộc, đặc biệt là dân
tộc Việt Nam.

Lẽ ra, trong thời gian này, chúng
ta có nhiều thắng duyên để làm tròn
chữ hiếu, hiếu với Tam bảo, với
quốc gia, với các bậc sanh thành
dưỡng dục và với tất cả muôn loại
chúng sinh. Thế nhưng, giữa bối
cảnh của một quê hương bất công,
lầm than và rách nát, quyền sống
con người bị tước đoạt, nhân phẩm
bị chà đạp, đất nước đang bị đe dọa
bởi nạn ngoại xâm, Giáo hội Phật
giáo Việt Nam Thống nhất đang
trong vòng kiểm tòa, bản thân tôi và

chư tôn Giáo phẩm Hội đồng
Lương viện trong nước vẫn liên tục
bị trấn áp, chư tôn Giáo phẩm và
Cư sỹ Phật tử đang phục vụ Giáo
hội tại hải ngoại cũng bị tấn công,
xuyên tạc, bôi nhọ. Tất cả đều chìm
ngập trong đêm dài của nạn độc tài
toàn trị, vì thế việc thể hiện trọn vẹn
hiếu hạnh, nhất là hiếu hạnh đối với
đất nước trong hoàn cảnh hiện nay,
đang là một trở ngại lớn lao.

Tuy nhiên, trước thực trạng đầy
thống khổ như thế, là người con
Phật, với lý tưởng của Bồ tát đạo,
chúng ta không thể không dần thân
hành hoạt để giải thoát tự thân và
giải cứu nỗi khổ của đồng bào và
hết thảy muôn loài.

Thưa chư liệt vị,

Đức cố Đệ tứ Tăng thống Thích
Huyền Quang dạy rằng: “Ồ đau có
khô đau, ở đó còn cần đến sự giải
trừ khổ hoạn”. Việt Nam đang trực
diện với quá nhiều khổ hoạn, nghĩ
đến lời dạy của Đức cố Đệ tứ Tăng
thống và bản hoài xuất thế độ sinh
của chư Phật, chúng ta không thể
không tích cực hành động. Chúng ta
hành động không vì tranh giành
quyền lợi của ai cả mà chỉ vì phúc
lạc lâu dài cho dân tộc và nhân loại.

Với bản thế hoàng hoá độ sinh,
dù Giáo hội đã và đang gặp nhiều
chướng duyên, thử thách, kể cả
những lúc tình trạng sinh tồn bị đe
doạ thật sự, Giáo hội vẫn sẵn sàng
hy sinh vì sứ mệnh hoàng dương
chính pháp, lợi lạc quần sinh. Bản
thân tôi cũng như tất cả chư tôn
Giáo phẩm trong Hội đồng Lương
viện, trước sau như một, quyết tâm
giữ vững thế nguyện sắt son của
mình và nhất định không bao giờ
bán rẻ lương tri để thoả hiệp với thế
lực vô minh mạnh động.



Hiện tượng CAO ĐÌNH THUYỀN

—Lm Nguyễn Ngọc Tĩnh 21-08-2009—

Vu Lan là mùa báo hiếu, Vu Lan cũng là mùa giải khổ. Với tâm từ bi, trí tuệ sẵn có, Giáo hội kêu gọi sự thể hiện Bồ tát hạnh của tất cả chư liệt vị. Trước nạn ngoại ma nội chương, Giáo hội cũng khẩn thiết kêu gọi chư liệt vị hãy quan tâm củng cố, bồi dưỡng đức tin và tăng triển kiến giải cho giới trẻ, phát huy tinh thần vị tha vô úy, thừa kế xứng đáng sự nghiệp độ sinh của chư Phật, chư Tổ, phát khởi Bồ đề tâm, tùy theo hoàn cảnh, tổ chức lễ Bồ Tát sau khóa An cư kiết hạ nhằm trưởng dưỡng năng lực thanh tịnh, phát huy dụng lực tuệ giác và xem đó như việc làm chủ yếu để đền đáp bốn ân, cứu khổ ba đường.

Thưa chư liệt vị,

Lịch sử là do con người tạo nên. Hạnh phúc hay khổ đau cũng do chính con người kiến lập. Không có bất cứ thành quả ưu thắng nào mà không xuất phát từ tác nhân thánh thiện và cũng chẳng có bất cứ tác nhân thánh thiện nào mà không dẫn đến những thành tựu ưu thắng. Trong ý nghĩa ấy, thay mặt Hội đồng Lương viện, tôi thân ái gửi đến chư liệt vị lòng biết ơn sâu xa và cầu chúc chư liệt vị một mùa Vu Lan tròn đầy hiếu hạnh.

Cầu nguyện tổ tiên, ông bà, cha mẹ nhiều đời, người quá vãng được siêu sinh, kẻ hiện tiền được trang nghiêm phước huệ; âm siêu, dương thái, thế giới nhân loại chung sống hoà bình, nền văn minh Từ bi - Trí tuệ được hiển sinh, chánh pháp hưng long, đất nước tránh được họa ngoại xâm, dân tộc phú cường, chúng sinh an lạc.

*Nam Mô Vu Lan Thắng Hội
chư Phật, chư đại Bồ tát, chư Hiền
Thánh tăng tác đại chứng minh.*

Chùa Giác Hoa, Sài Gòn, ngày
12 tháng 8 năm 2009

T.U.N. Đại lão Hoà thượng Xứ
lý Viện Tăng thống kiêm Viện
trưởng Viện Hoá đạo

Phó Viện trưởng kiêm Tổng thư
ký Viện Hoá đạo, GHPGVNTN

Thượng toạ Thích Viên Định



Lừa bưng lên từ Toà Khâm Sứ

Nhìn lại những biến cố từ chưa đầy 2 năm nay, ta có thể nói : hình như lịch sử Giáo Hội Việt Nam đã đến một khúc quanh mới. Có thể lấy ngày 25-01-2008 làm mốc, sau khi hàng rào sắt bao quanh Toà Khâm Sứ cũ ở Hà Nội bị giáo dân lay sập, và tượng thánh giá cao 5m được cung nghinh đến trước mặt tiền toà Khâm Sứ theo tiếng nhạc của 2 đội kèn trống của Hàm Long và Thượng Thụy khi cất bài ca mừng các Thánh Tử Đạo *Tiếng nhạc oai hùng vang lên khắp cõi trời Việt Nam...* hàng ngàn con tim như có thể vỡ ra vì vui sướng. Nhưng cũng từ ngày đó, trong cuộc hành trình đi tìm công lý, tìm tự do, tìm sự thật, Dân Chúa trên quê hương Việt Nam đã gặp biết bao nỗi truân chuyên. Có lúc tưởng gần như tới đích thì lại phải khựng lại. Nhìn từ bên ngoài, hai vườn hoa tại Toà Khâm Sứ và giáo xứ Thái Hà cho thấy rằng cuộc đấu tranh của tín hữu Công Giáo đã kết thúc bằng thất bại. Nhưng đó là nhìn từ bên ngoài.

Tim hiểu kỹ hơn, ta sẽ thấy rằng qua các biến cố Toà Khâm Sứ-Thái Hà, người tín hữu Công Giáo Việt Nam hôm nay đã vượt qua nỗi sợ hãi, đã công khai bày tỏ một lòng tin sắt đá, đã đạt tới mức trưởng thành theo giáo huấn Công Đồng Va-ti-ca-nô II. Không ai chứng kiến hay theo dõi tin tức trên mạng liên quan đến hai phiên xử vụ Thái Hà mà không nhận ra điều đó.

Lừa về đến Tam Toà

Nếu khi xảy ra vụ Thái Hà mà đức cha Phao-lô Ma-ri-a Cao Đình Thuyền, giám mục giáo phận Vinh, chỉ ở nhà đọc báo và xem tivi thì mọi sự đã khác. Nhưng ngài đã đích thân đến Thái Hà hành hương. Và khi đã nghe tận tai, thấy tận mắt thì ngài đã công khai bày tỏ ý kiến của mình, lập trường của mình, xác tín của mình. Và câu nói đáng ghi vào lịch sử của ngài, không phải là “chuyện của Thái Hà thì Thái Hà lo” (kiểu như chuyện của Thiên An thì Thiên An lo), nhưng

chuyện của Thái Hà cũng là chuyện của Vinh. Chính câu nói đó đã là cái mỗi chuyện lừa từ Thái Hà tới Tam Toà như ta có thể chứng kiến từ một tháng nay.

Vừa ăn cướp vừa la làng

Khi xảy ra vụ Tam Toà (thuộc giáo phận Vinh) thì giám mục Vinh đang ở nước ngoài. Chính nhờ công nghệ thông tin mà ngài đã được báo cáo đầy đủ, và kịp thời chỉ đạo, để ở nhà, linh mục đoàn cũng như giáo dân, biết cách cùng nhau ứng phó theo tinh thần Ki-tô hữu. Trong vụ Tam Toà cũng như các vụ Toà Khâm Sứ và Thái Hà, chính quyền cộng sản Việt Nam vẫn tiếp tục sách lược vừa ăn cướp vừa la làng mà ai cũng biết, có khác chăng là mức độ tàn bạo, vì trong vụ Tam Toà thì không những giáo dân mà còn có 2 linh mục bị đánh trọng thương. Vấn đề là giáo phận Vinh ứng phó như thế nào.

Cuộc tập dượt vĩ đại

Ở đây không nhắc lại diễn biến của vụ Tam Toà đã được ghi lại tỉ mỉ trong rất nhiều bài viết, mà chỉ dừng lại ở ngày 15-08-2009, đại lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, bỗng mạng giáo phận Vinh. Chỉ cần xem mấy băng-rôn dọc đường hay ngay tại lễ đài, ta cũng thấy được tinh thần bất khuất của cộng đoàn tín hữu Vinh :

- “Cả giáo phận chung tay hành động để cứu lấy Tam Toà.”
- “Chính quyền Quảng Bình phải chịu quả báo vì hành động bất công của mình.”
- “Cuối cùng phần thắng sẽ thuộc về công lý, về những người yêu mến Giáo Hội.”
- “Công lý sẽ đẩy lùi bất công.”
- “Tam Toà vững tin.”...

Người ta ước tính có khoảng 200.000 người tham dự thánh lễ tại quảng trường Toà Giám Mục Xã Đoài hôm 15-08. Điều đáng ghi nhận nữa, là sáng kiến của ban tổ chức : Thánh lễ khai mạc lúc 8 giờ 30. Đến giờ đó, các đoàn hành hương từ các nơi về Xã Đoài mà không đến kịp quảng trường Toà Giám Mục, thì cứ dừng lại

dâng lễ tại chỗ. Những người đi trên quốc lộ 1A ngày hôm đó, khi đi qua phần đất Nghệ Tĩnh, chắc không khỏi ngạc nhiên vì những gì họ chứng kiến, tỉ dụ cảnh giáo dân tham dự thánh lễ ngay bên vệ đường, hay các biểu ngữ họ mang theo.

Sống dưới chế độ hà khắc mà tập hợp được 200.000 người đã là chuyện phi thường rồi, nhưng điều đáng nói hơn, chính là thông điệp được phát đi từ cuộc tập hợp đó, qua lời tuyên bố của vị Giám mục Chủ tế, đức cha Cao Đình Thuyên.

Một thông điệp hết sức rõ ràng

Thông điệp gồm hai điểm. Điểm thứ nhất : *Giáo Hội không bạo động, Giáo Hội không nổi dậy. Giáo Hội chỉ đòi chân lý, đòi công bình.* Có nghĩa là nhà cầm quyền khỏi lo Giáo Hội Công Giáo Việt Nam nổi dậy và dùng bạo lực để cướp chính quyền như Việt Minh hồi thập niên 40. Nhưng Giáo Hội **đòi** chân lý, **đòi** công bình. **Đòi** chứ không phải đi xin. Đòi bằng đối thoại, bằng trao đổi suốt bao nhiêu năm rồi, mà không đạt hiệu quả, thì nay đòi cách khác. Cuộc tập hợp 200.000 giáo dân ngày 15-08-2009 tại Xã Đoài trong ôn hòa và trật tự là một cuộc tập dượt thành công mỹ mãn. Đức cha Thuyên không phải là người văn chương chữ nghĩa, thường xuyên có bài đưa lên báo. Cũng không phải là người nói nhiều, nhưng khi đã nói, thì câu nào ra câu đó. Trong các vị giám mục đương chức, ngài không thuộc loại khoa bảng, bằng cấp đầy mình, nhưng không ai có kinh nghiệm sống và làm việc với chính quyền cộng sản như ngài.

Nếu nhìn khuôn mặt người nói, và chỉ thấy một ông già đã gần đất xa trời, mà chỉ chờ ngày ông "quy tiên", thì chớ vội mừng. Và đây là điểm thứ hai của thông điệp : *Giáo phận Vinh không chỉ có 1 Cao Đình Thuyên nhưng có tới 500.000 Cao Đình Thuyên.* Đường lối của giáo phận Vinh, giáo sĩ cũng như giáo dân, đã quá rõ. Trong tương lai, vị nào đến thay đức cha Thuyên trong cương vị giám mục, thì cũng vậy thôi.

Cùng một ngôn ngữ

Khi đức cha Thuyên khẳng định là chỉ **đòi** chân lý, **đòi** công bình, ngài không làm gì khác hơn là lặp lại theo cách của ngài, nội dung lá thư ngõ của HĐGMVN năm 2002. Cũng may mà trong HĐGM còn một vị nhớ đến văn kiện đó và long trọng nhắc lại ngay tại trụ sở UBND/TP. Hà Nội, đó là đức cha Giuse Ngô Quang Kiệt, Tổng Giám mục Hà Nội. Nay thì đức cha Kiệt biết mình có ít nhất là một đồng minh. Giả sử đức Tổng Kiệt bị

buộc phải rời Hà Nội, thì người thay thế được chính quyền chấp nhận, hẳn là người thuộc giới "yêu nước" ! Còn tại Vinh, người kế vị giám mục hiện nay có mang tên gì đi nữa, thì về tinh thần, chỉ có thể là một Cao Đình Thuyên II mà thôi. Nhìn vào hàng giám mục hiện nay, chắc không phải quá lời nếu nói đức cha Cao Đình Thuyên là một hiện tượng.

Những chuyện lạ đời

Nghe đâu có vị giám mục hay tin có tai nạn xảy ra nhân chuyến hành hương của tín hữu Việt Nam tại Missouri bên Hoa Kỳ thì đã tốc tốc biên thư hiệp thông, nhưng với anh chị em giáo dân và linh mục bị đánh gãy tay, gãy răng thì không hề có một lời hiệp thông chia sẻ. Lạ hơn nữa, là theo lời kể của một linh mục có mặt tại cuộc hành hương La Vang dịp lễ Đức Mẹ Lên Trời năm nay, trong các bài giảng cũng như trong các ý cầu nguyện trong lời nguyện tín hữu, chớ chỉ có một lời nhắc đến anh chị em tín hữu Tam Toà bị bách hại. Đừng quên rằng từ 2006 trở về trước, Tam Toà là một giáo xứ của Tổng giáo phận Huế. Chẳng biết phải hiểu thế nào về mâu thuẫn hiệp thông ta tuyên xưng khi đọc kinh Tin Kính và thường nghe trong các bài giảng.

Học được gì qua đại lễ 15-08 tại Xã Đoài ?

Thật là uổng nếu không rút tỉa được một bài học từ đại lễ 15-08 tại Xã Đoài.

Với thiện chí sẵn sàng đối thoại, với lòng kính trọng đối với chính quyền, sau khi đã gửi văn thư hết lần này đến lần khác, chờ đợi suốt bao nhiêu tháng nếu không phải là bao nhiêu năm, mà vấn đề không được giải quyết, hoặc giải quyết cách không thoả đáng, thì tranh đấu bắt bạo động là giải pháp cuối cùng. Đã tranh đấu, phải chấp nhận hy sinh : hy sinh cái lợi trước mắt để được cái lợi lâu dài. Tranh đấu muốn thành công thì phải mạnh. Sách lược của mọi chế độ độc tài là chia để trị, hay bẻ dũa từng chiếc. Sách lược này trở thành vô hiệu khi mọi người đoàn kết. Sự hiện diện của 200.000 người trong một cuộc lễ cho thấy sức mạnh của lòng tin, của tình đoàn kết, đồng thời cho thấy khả năng quy tụ của người lãnh đạo. Và đây mới chỉ là một cuộc tập dượt thôi, vì số tín hữu Công Giáo Vinh là nửa triệu người. Nếu giáo phận Vinh có tới nửa triệu Cao Đình Thuyên, và nếu trong hàng giám mục mà có được 30 Cao Đình Thuyên, thì Giáo Hội Việt Nam sẽ có 6 triệu Cao Đình Thuyên. Trong giả thuyết đó, với tư thế đó, đóng góp của Giáo Hội Công Giáo cho chính

nghĩa đấu tranh cho tự do, dân chủ sẽ to lớn vô cùng.

Lửa cháy đến Sài Gòn

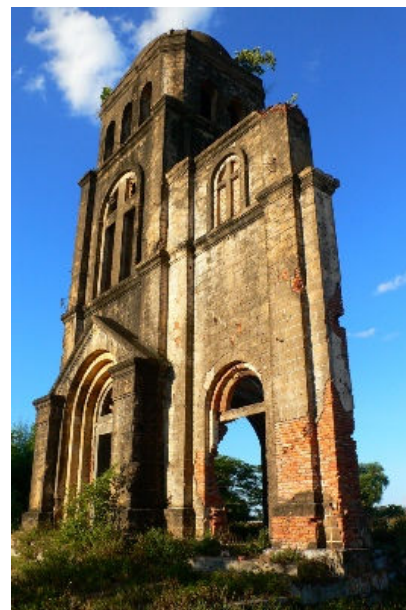
Sáng 20-08, vào trang mạng Vietcatholic để săn tin, hình ảnh đập vào mắt tôi là nhà thờ Thủ Thiêm với bài mang tựa đề "TGP Saigon (chứ không phải Tp. Hồ Chí Minh nha !) không đi dời nhà thờ Thủ Thiêm cũng như không đi dời Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm". Tôi thờ phào rồi buột miệng : "Vậy mới được chứ !" Chẳng biết có phải cuộc lễ tung bùng tại Xã Đoài hôm 15-08 đã gợi hứng cho lãnh đạo giáo phận Sài Gòn hay chăng, nhưng điều không thể chối cãi là lửa từ Toà Khâm Sứ, từ Thái Hà, từ Tam Toà, từ Xã Đoài... đã lan đến Thủ Thiêm, đến Sài Gòn.

Kết luận

Tôi nhìn hình tháp nhà thờ Thủ Thiêm, nghĩ đến cộng đoàn Dân Chúa nơi vùng đất một thời hoang dã này, nghĩ đến bao thế hệ nữ tu Dòng Mến Thánh giá, mà nước mắt cứ muốn trào ra. Chỉ cần Dân Chúa, bắt đầu từ những người lãnh đạo, nhận ra sức mạnh của lòng tin, của tình đoàn kết, chấp nhận hy sinh cái lợi trước mắt, chúng ta sẽ có một sức sống tinh thần mãnh liệt, cho chúng ta khả năng đóng góp không chỉ cho Giáo Hội Công Giáo, nhưng cho tất cả các tôn giáo, cho cả cộng đồng Dân Tộc Việt Nam hôm nay.

Sài-gòn, ngày 21-08-2009

Pascal Nguyễn Ngọc Tinh ofm
pascaltingh@gmail.com



*Nhà thờ Tam Tòa, thành phố
Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, bị CS
mượn tay HK phá sập năm 1968,
nay chỉ còn lại tháp chuông*

THƯ THỈNH NGUYỄN KHẨN CẤP

của

Hội thánh Phúc âm Toàn vẹn Quảng Yên, Quảng Xương, Thanh Hóa

.....16-08-2009.....

Kính gửi :

- Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam.

Đồng kính gửi :

- Các nghị sĩ của Quốc hội Hoa Kỳ
- Ủy ban Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa Kỳ
- Cơ quan Nhân quyền của Quốc hội thuộc Liên minh Âu châu
- Đại sứ quán Hoa Kỳ và các nước khác tại thủ đô Hà Nội, Việt Nam
- Các Tổ chức Bảo vệ Nhân quyền Việt Nam tại hải ngoại và quốc tế
- Ban Điều hành Tổng hội Hội thánh Phúc âm Toàn vẹn Việt Nam
- Hiệp hội Thông công Tin lành Việt Nam.

Thưa Quý vị, tôi là Mục sư Nguyễn Trung Tôn, 38 tuổi, trú quán hiện nay : thôn Yên Cồ, xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Tôi là Mục sư nhiệm chức quản nhiệm Hội thánh tại Quảng Yên thuộc Giáo hội Phúc âm Toàn vẹn Việt Nam, đồng thời là thư ký ban Liên hữu Tin lành tỉnh Thanh Hóa, xin gửi tới Quý vị lãnh đạo và các tổ chức lời thỉnh nguyện sau :

Như nhiều lần tôi đã gửi đơn thư tới Quý vị để trình bày về nhu cầu tín ngưỡng của một số tín hữu Tin lành tại xã Quảng Yên, và những khó khăn mà Hội thánh chúng tôi đang gặp phải, nay tôi lại một lần nữa trình bày với Quý vị sự việc sau:

Vào ngày 26-7-2009, khi Hội thánh chúng tôi đang cầu nguyện tại nhà anh Nguyễn Văn Thịnh thì vào khoảng 8g sáng có các ông Nguyễn Văn Sơn là công an xã, ông Nguyễn Viết Bộ là bí thư chi bộ ĐCSVN thôn Yên Phú, ông trưởng thôn Yên

Phú cùng ông Dung và ông Kiều vào ngăn cản buổi nhóm sinh hoạt đạo thánh của chúng tôi. Họ đã chửi rủa các tín hữu, tìn đồ các mục sư thậm tệ.

Ngày 09-8-2009, cũng khoảng thời gian 8g sáng lại có thêm ông Nguyễn Thanh Hải là phó công an xã cùng những người hôm trước, họ kéo theo một nhóm thanh niên còn đồ xông vào nhà anh Thịnh để hành hung vô cớ và rất tàn bạo, làm mục sư Trần Văn Kỳ và con trai tôi bị thương tích khá nặng, thâm tím mặt mày và chảy máu đầu. Việc này chúng tôi đã nhờ Mục sư Thân Văn Trường và anh Lê Thanh Tùng tố cáo mới đây cũng vào ngày 09-8-2009 mà dư luận đã biết.

Sau khi sự việc này xảy ra, công an xã có tới lập biên bản lấy lệ và chỉ viết một phía người bị hại là nạn nhân chúng tôi thôi. Ngay sau đó anh Thịnh cũng như tôi đã gửi đơn trình bày tới UBND xã Quảng Yên và công an xã để phản ánh trung thực sự việc đã diễn ra và không chỉ phản đối hành vi đánh đập chúng tôi mà còn không đồng tình nội dung biên bản công an đã đơn phương viết ra không khách quan.

Nhưng sự việc không dừng lại ở đó. Sáng nay chúa nhật ngày 16-8-2009, vào khoảng 8g30, khi Hội thánh đang học lời Chúa tại nhà anh Nguyễn Văn Thịnh thì lại có ông Nguyễn Viết Bộ xưng là đại diện Mặt trận Tổ quốc, ông Dung, ông Kiều, nhân viên an ninh thôn, và một số côn đồ khác tiếp tục vào nhà anh Thịnh đánh đập các tín đồ và bản thân tôi. Họ dùng ấm pha trà đập vào gáy cổ tôi làm tôi bị thương nặng, máu chảy rất nhiều. Họ đá vào các tín hữu như các vị có tên tuổi sau đây : 1- Ông Nguyễn Trung

Mạn, 83 tuổi, bố tôi, cha của liệt sĩ Nguyễn Trung Tiên. 2- Cháu Nguyễn Trung Trọng Nghĩa, 15 tuổi, con tôi. 3- Nguyễn Thị Lành, vợ tôi. 4- Nguyễn Trung Khải Hoàn, 10 tháng tuổi, con trai tôi. 5- Nguyễn Thị Quê. 6- Đỗ Quang Hòa. 7- Ng. Văn Thịnh, chủ nhà

Toán "công tác" đại diện cho đảng bộ chính quyền, công an địa phương nói trên còn đập vỡ ấm pha trà, cốc chén và bóng điện sáng của gia đình anh Thịnh, cướp đi hai điện thoại di động của tôi và anh Thịnh.

Kính thưa Quý vị, khi mà cả nước đang dốc lòng xây dựng một "xã hội công bằng, dân chủ và văn minh" như khẩu hiệu của ĐCSVN nêu ra hàng ngày, thì tại một địa phương nhỏ như chúng tôi lại có những cán bộ đảng viên đảng cộng sản và côn đồ phối hợp cùng nhau để liên tiếp và thường xuyên bách hại Hội thánh của Chúa, vi phạm quyền tự do tôn giáo của công dân, làm ảnh hưởng đến danh dự quốc gia.

Kính thưa Quý vị, chúng tôi là công dân Việt Nam và hơn nữa là Cơ đốc nhân, lời Chúa dạy chúng tôi phải vâng phục bậc cầm quyền, và Ngài cũng dạy chúng tôi chớ bỏ qua sự nhóm lại. Vì vậy tôi đã nhiều lần gửi đơn đăng ký sinh hoạt với chính quyền xã Quảng Yên nhưng không được họ trả lời, vì thế Hội thánh chúng tôi thường xuyên bị bắt bớ đánh đập rất thô bạo.

Thưa các Quý vị, tôi không biết tại sao trong khi Chỉ thị số 01/2005 và Pháp lệnh Tôn giáo tín ngưỡng cùng các văn bản hướng dẫn đã có hiệu lực từ lâu mà chính quyền Thanh Hoá vẫn xem như không có, khiến cho một số người coi thường mạng sống con người, coi thường luật pháp. Như thế chính họ đang ra tay chống lại luật pháp nhà nước và Hội thánh của Đức Chúa Trời.

Nay tôi thiết tha thỉnh nguyện Quý vị lãnh đạo và các tổ chức nhân quyền sớm có tiếng nói can thiệp về địa phương để ngăn chặn bàn tay kẻ ác và bảo vệ sự công bằng, nghiêm minh của luật pháp.

Tôi kính mong Quý vị mục sư và con cái Chúa tiếp tục dâng lên Chúa

lời cầu nguyện và cầu thay cho những người đã từng bắt bớ đánh đập chúng tôi để cho họ sớm nhận biết tình yêu của Chúa và trở lại cùng Ngài. Xin cũng nhớ cầu nguyện cho Hội thánh chúng tôi, để Chúa chữa lành cho các anh em bị thương và thêm sức để chúng tôi vượt qua thử thách này. Nguyện Chúa ban phước cho Quý vị.

Kèm theo Thư thỉnh nguyện này, tôi xin gửi tới Quý vị một số tấm hình chụp tôi và các nạn nhân đã bị nhóm bạo quyền trên đánh đập rất dã man gây thương tích và đổ máu sáng nay để công luận rõ !

Xin trân thành cảm ơn tất cả các Quý vị !

Thanh Hóa, ngày 16-08-2009

Mục sư nhiệm chức

Nguyễn Trung Tôn

đợt đó tới bây giờ còn bị giam mười mấy người đó. Ông Út Hòa Lạc phản đối lại, ông ở trên gác trong cái cốc của ông, rồi ông tự thiêu luôn, không cho bị bắt. Nó (chính quyền) áp chế dữ lắm và cho tới bây giờ vẫn còn mồi mọc hoài, giờ nó họp dân lại để công kích tín đồ. Người ta làm lễ tại nhà nó cho là bắt hợp lệ rồi nó phạt. Hiện nay thì họ đeo đẳng, họ phạt vạ, và họ vu khống đủ điều hết trơn. Cái đám giỗ hôm qua thì họ làm lung lắm. Tui ở trên này là cách tỉnh An Giang, với Đồng Tháp, Lấp Vò rất xa nhưng họ cũng bao vây. Những anh em khác như Út Xô, Trần Thị Giêng hay là cô Nguyễn Thị Hạnh, hay là ở dưới ông Trần Hữu Nghĩa dưới thị xã Sa Đéc cũng vậy, hay là ông Nguyễn Văn Hành đó, tức là tất cả những anh em nào mà đứng trong hàng ngũ đòi hỏi quyền tự do tôn giáo thì họ trong những ngày mà có rục rịch, có đám giỗ gì hay là đám tiệc gì thì họ đến họ canh gác, họ không cho đi đâu hết.

cộng sản vẫn còn trấn áp, vẫn còn gây khó khăn, như thế Việt Nam chưa có tự do tôn giáo, chưa có dân chủ gì hết. Phật Giáo Hòa Hảo những người thuần túy đi lễ lộc gì đó, lễ 18 tháng 05 vừa rồi đó, không được đi tự do nữa. Những điểm quốc doanh, những điểm của hệ thống Mười Tôn thì tổ chức được rộng rãi. Còn bên thuần túy thì coi như công an ngăn chặn không cho đến những điểm thuần túy, cho nên vừa qua thì tôi cũng có đi vô trong điểm Nội Sơn, vô trông coi như gần tới điểm thì công an Nội Sơn cũng ngăn chặn và nó gây khó khăn, nó không cho tôi vô, nó bắt bớ. Một thằng thì chấn cổ, một thằng thì khóa tay sau lưng, rồi đẩy tôi vô phòng công an để giam giữ một tuần lễ hồi 18 tháng 05 rồi. Thì nói chung coi như Việt Nam chưa có tự do tôn giáo, chưa có nhân quyền.

Thanh Quang: Vừa rồi là ông Trương Kim Long, tín đồ PGHH tại huyện Lấp Vò (Đồng Tháp). Một tín đồ khác đồng hương với ông Long là ông Đặng Thành Tân, còn được gọi là ông Tám Tân, mô tả như sau:

Bối xấu tín đồ PGHH

Ông Đặng Thành Tân: Hiện nay nhà cầm quyền tổ chức mít-tinh rồi phát động phong trào vì an ninh tổ quốc, rồi mời dân lại đồng vây đó để bôi xấu tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo.

Thanh Quang: Phản ứng của những người dân nói chung mà tới tham dự để mà họ quảng bá như vậy thì phản ứng của người dân đó như thế nào?

Ông Đặng Thành Tân: Thì họ cũng đồng tình theo nhà cầm quyền, nói rằng đây là bọn xấu. "Tám Tân hồi nào tới giờ là rất tốt mà hôm nay không biết Tám Tân nghe lời ai mà tu kiểu gì không biết mà đi sai đường, thì ở đây hôm nay nói cho dân biết và đồng thời cho Tám Tân nghe để rồi Tám Tân quay đầu hướng thiện. Còn nếu mà Tám Tân không quay đầu hướng thiện thì Tám Tân hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nhà nước".

Thanh Quang: Nói chung tình hình sinh hoạt của Giáo Hội PGHH Thuận Túy hiện giờ ra sao?

Ông Đặng Thành Tân: Thì bây giờ chúng tôi ngày lễ vẫn tổ chức, rồi đám giỗ tổ tiên cha mẹ cũng vẫn tổ chức bình thường. Họ tới họ quay phim, họ chụp hình, đem lực lượng lại đi vòng vòng vòng vòng vậy đó. Hoặc là chặn xe, xét giấy tờ, nếu không đội nón bảo hiểm thì phạt, còn không có giấy tờ thì giam giữ./.



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẦN TÚY tại Đồng Tháp bị sách nhiễu

—Thanh Quang, phóng viên RFA, 22-08-2009—

Mọi sinh hoạt liên quan Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo Thuận Túy tại vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long tiếp tục gặp khó khăn đáng kể, khi hôm Thứ Năm, nhân ngày giỗ của một tín đồ PGHH, ông Trần Văn Út, vốn tự thiêu cách nay 4 năm để phản đối hành động đàn áp tôn giáo của nhà cầm quyền, thì đồng đạo công an cùng nhiều cơ quan khác gây mọi khó khăn cho những tín đồ tới tham dự.

Vấn đề này nói riêng và tình hình của PGHH Thuận Túy nói chung ra sao? Thanh Quang tìm hiểu qua một số tín đồ PGHH ở Miền Tây. Trước hết, ông Nguyễn Văn Lía, một chức sắc PGHH, cho biết:

Cản trở dự đám giỗ

Ông Nguyễn Văn Lía: Ngày hôm qua này có đám giỗ ở Lấp Vò, tức là nhà Út Hòa Lạc, tức Trần Văn Út tự thiêu cách đây là 4 năm đó, thì anh em tụ hội đến đó để mà đám giỗ. Chính quyền địa phương không cho. Tôi thì ở đây họ dữ lắm thành ra đi không được. Có anh em đi đến đó mà đi vô không được. Chính quyền địa phương họ áp chế, họ bắt. Kỳ đó họ bắt Út Diễm, nào là Võ Văn Thanh Liêm, họ bắt dài dài trong tỉnh An Giang, dài dài xuống dưới bắt hết trơn đó, rồi Võ Văn Bửu, rồi Nguyễn Thanh Phong, bà Nguyễn Thị Hà, bắt

Thanh Quang: Vừa rồi là ông Nguyễn Văn Lía, chức sắc PGHH Thuận Túy cư ngụ tại Chợ Mới (An Giang). Từ huyện Lấp Vò (Đồng Tháp) tín đồ PGHH, ông Trương Kim Long cho biết thêm:

Ông Trương Kim Long: Ngày hôm qua tôi có đi với cô Tiềm ra ngoài đám giỗ ở ngoài Vàm Cống, nhà ông Trần Văn Út, coi như các nẻo đường bị (cảnh sát) giao thông chặn tắt nghẽn hết trơn, đường nào cũng là (cảnh sát) giao thông, (cảnh sát) cơ động chặn, đón bắt, không cho những đồng đạo đi đám ông Trần Văn Út. Họ gây khó khăn. Tôi kiếm mấy hẻm nhỏ tôi đi vô, vô trong đó thì gặp công an huyện.

Thanh Quang: Dạ thưa, công an có hành hung gì ai không hay là như thế nào?

Ông Trương Kim Long: Hành hung thì không thấy, nhưng mà ngăn chặn không cho đồng đạo đến để mà dự đám giỗ. Khi tới công an huyện cho tôi vô trông, vô trong đám thì chỉ có thân nhân vài người thôi, dự đám xong rồi thì tôi có ra nhà của anh của Trần Văn Út, anh Năm Nhân; anh nói rằng coi như là công an cấm không cho đi vô trông, kể cả là anh ruột ở trong nhà mà nó cũng không cho đến nữa. Điều này coi như là Việt Nam

Chúng ta nghĩ gì về ngày 19 tháng 08?

.....**Chu Chi Nam 12-08-2009**.....

Người cộng sản Việt Nam sắp sửa kỷ niệm ngày 19 tháng 8, mà họ gọi là «Ngày Cách mạng Tháng Tám». Chúng ta nghĩ gì về ngày này? Phải chăng đó là ngày cách mạng? Cách mạng là gì? Cách mạng có tất yếu là tốt hay không?

Ngày 19-8, ngày cộng sản cướp chính quyền

Đức Đạt Lai Lạt Ma, khi nói về cộng sản, có tuyên bố: «Cộng sản là loài cỏ dại mọc trên hoang tàn của chiến tranh, là loài trùng độc, sinh sôi nảy nở trong rác rưởi của cuộc đời».

Trên hoang tàn của Đế nhất Thế chiến (1914-1918), Lénine đã được Bộ Tham mưu Đức đưa về cướp chính quyền ở Nga. Trên hoang tàn của Đế nhị Thế chiến (1939-1945), Hồ chí Minh đã được Cộng sản Liên Xô và Trung Cộng đưa về cướp chính quyền ở Việt Nam.

Thật vậy, Đế nhất Thế chiến đại lược gồm 2 phe: 1) Phe Đức đứng đầu sau là đế quốc Áo-Hung và đế quốc Thổ Nhĩ Kỳ. 2) Phe Pháp đứng đầu sau có Anh, Ý, Nga xô, sau có Mỹ. Gần cuối Thế chiến, Đức thấy không thể nào đương đầu với 2 mặt trận (mặt trận phía đông bắc với Nga, lúc đầu là Nga hoàng Nicolas II, sau là Chính quyền Dân chủ Xã hội và Thọ thuyền, cầm đầu bởi Kérenski, và mặt trận phía tây nam với Pháp), muốn dồn hết lực lượng vào mặt trận quan trọng này. Lợi dụng thời cơ, Lénine đang sống ở Thụy Sĩ, đã đưa ra khẩu hiệu: «Hoà bình bằng bất cứ giá nào, ngay cả phải nhượng đất để có quyền!» Chính vì vậy mà Bộ Tham mưu Đức đã liên lạc với Lénine và đã đưa ông ta về Nga làm cuộc đảo chính cướp chính quyền. Sau khi cướp được chính quyền, ông ta đã ký Hiệp ước ngưng chiến với Đức, nhượng cho Đức 1/6 lãnh thổ, trong

đó có 1/3 lãnh thổ kỹ nghệ và 1/3 lãnh thổ canh nông.

Sau đó Lénine tìm cách xuất cảng đảo chính, mở ra trường cộng sản Đông phương, có những người như Lưu Thiệu Kỳ, Đặng Tiểu Bình, Hồ Chí Minh v.v... học ở đó.

Cũng lợi dụng thời cơ hoang tàn sau Đế nhị Thế chiến, Hồ Chí Minh được CS Liên xô và Tàu đưa về cướp chính quyền ngày 18-9-1945.

Ngày 19-8 có phải là ngày cách mạng hay không?

Thật vậy, ngày 6-8, trái bom nguyên tử đầu tiên được bỏ xuống Hiroshima, ngày 9-8, trái bom thứ nhì được bỏ xuống Nagashaki, ngày 15-8, Chính phủ Nhật đầu hàng vô điều kiện Đồng minh; quân đội Nhật ở Đông Dương như rắn mất đầu. Trước đó, ngày 7-8, Chính phủ Trần Trọng Kim từ chức, được Quốc trưởng Bảo Đại chấp nhận, nhưng yêu cầu xử lý thường vụ. Lợi dụng cuộc biểu tình của công chức Hà Nội đòi tăng lương, Đảng cộng sản đã cho người trà trộn vào đoàn biểu tình, cướp một vài công sở lúc ban đầu, rồi sau đó cướp chính quyền vào ngày 19-8-1945.

Cách mạng là gì?

Cách mạng là một thay đổi lớn, như vậy ngắn là một cuộc cách mạng trong thời trang của người phụ nữ. Thuộc trụ sinh của Alexander Fleming là một cuộc cách mạng trong ngành y học. Tuy nhiên ở điểm này tôi xin lưu ý là cách mạng không tất yếu là lúc nào cũng tốt.

Nếu nhìn dưới khía cạnh chính trị, xã hội và lịch sử, thì cách mạng nhằm thay đổi 3 cơ chế của một xã hội: 1) Thể chế chính trị, 2) Giai tầng lãnh đạo, 3) Trật tự xã hội. Từ đó một câu hỏi đến với chúng ta là cuộc cướp chính quyền của cộng sản vào ngày 19-8 có phải là một cuộc cách mạng không?

Là một cuộc cách mạng, vì nó đã thay đổi từ thể chế chính trị quân chủ sang thể chế độc tài CS; vì nó đã thay đổi giai tầng lãnh đạo ngày xưa dựa trên những cuộc thi cử của triều đình để tuyển lựa giai tầng lãnh đạo, ngày nay dựa trên sự lựa chọn của CS «Hồng hơn chuyên» để chỉ định những người có quyền; thay đổi trật tự xã hội, từ trật tự quân chủ sang trật tự cộng sản.

Tuy nhiên, như chúng ta đã nói ở trên, thay đổi không nhất thiết là tốt, có những thay đổi đưa đến hậu quả xấu. Một xã hội thay đổi bình thường như một con người có một sức khỏe tốt không cần phải uống thuốc mạnh, hay phải lên bàn mổ, được ví như cách mạng. Những chính quyền quân chủ như Anh, Nhật và một số nước Bắc Âu, ý thức được sự tiến hóa của thời đại, nhường ngôi cho chính quyền dân chủ, chấp nhận chế độ quân chủ lập hiến, những xứ này không cần đến cách mạng.

Trong 3 cuộc cách mạng lớn trên thế giới, cách mạng Hoa Kỳ 1776, cách mạng Pháp 1789, cách mạng Nga 1917, chỉ có cách mạng Hoa Kỳ là mang tới kết quả tốt nhất. Cách mạng Pháp mang đến kết quả vừa tốt vừa xấu. Cách mạng Nga mang tới hậu quả hoàn toàn xấu.

Để ý thức rõ những kết quả xấu của cách mạng Nga, tôi xin trích ra đây 2 câu nói của 2 người lãnh đạo cộng sản cao cấp của Nga:

Ông Gotbatchev, cựu Tổng bí thư đảng cộng sản: «Tôi đã bỏ hơn nửa đời người tranh đấu cho lý tưởng cộng sản; nhưng ngày hôm nay tôi phải đau buồn mà nói rằng: Cộng sản chỉ biết tuyên truyền và nói láo». Ông Boris Eltsine, cựu Ủy viên Bộ Chính trị, cựu Tổng thống, trong bài diễn văn nhậm chức tổng thống nhiệm kỳ đầu, ông đã tuyên bố: «Nước Nga vào đầu thế kỷ thứ 20, đang ở chung một con tàu với thế giới. Nước Nga không phải là đầu tàu, nhưng cũng ở trong những toa hạng nhất. Thế rồi nước Nga nghĩ tự mình có thể có một đường lối phát triển riêng biệt, đã tách ra khỏi đoàn tàu. Không ngờ đoàn tàu thế giới cứ đi, còn nước Nga đắm chân tại chỗ. Nước Nga ngày hôm

nay so với những nước tiền tiến trên thế giới bị tụt hậu hàng nửa thế kỷ».

Trở về cuộc cách mạng VN 19-8, có phải là một cuộc cách mạng tốt hay không ? Hoàn toàn không ! Quả thật đó là một cuộc thay đổi thể chế chính trị, nhưng thể chế chính trị cộng sản còn đàn áp, bóc lột người dân gấp cả trăm lần chế độ quân chủ xưa kia.

Quả thật có sự thay đổi giai tầng lãnh đạo, nhưng giới lãnh đạo cộng sản xuất thân từ «đầu trộm đuôi cướp», từ anh thợ thiến heo, đến anh cai phu đồn điền, qua anh du kích, chẵn trâu, giới lãnh đạo này không có một tí gì là nhân cách, danh dự, còn hành hạ, sách nhiễu người dân gấp chục lần xưa kia.

Quả thật có sự thay đổi trên trật tự xã hội, nhưng trật tự xã hội cộng sản ngày hôm nay còn bất công gấp trăm lần xưa kia. Trong khi người dân không có một \$ để sống, thì cán bộ, con ông cháu cha cộng sản tiêu tiền vút qua cửa sổ, xài cả ngàn \$ một đêm, đánh những canh bạc cả triệu \$. Hối lộ, tham nhũng lan tràn. Đạo đức, giáo dục suy đồi. Bất công càng ngày càng tăng. Câu «Việt nam dân chủ cộng hòa : độc lập, tự do, hạnh phúc» chỉ là một sự lừa đảo người dân.

VN hiện nay có độc lập không ? Không ! Còn lệ thuộc vào Trung Cộng gấp cả trăm lần bị lệ thuộc vào Pháp trước đây. Không những vậy, Trung Cộng còn xâm đất lấn biển, 2 Hiệp ước do cộng sản Việt Nam ký với Trung cộng vào năm 1999 và 2000, về biên giới và vùng biển, thì chỉ mang thua thiệt cho Việt Nam, nếu chúng ta so với Hiệp ước Thiên Tân mà Pháp ký với Tàu về biên giới và vùng biển VN.

Việt Nam hiện nay có dân chủ, cộng hòa không ? Không ! Chế độ cộng sản Việt Nam ngày hôm còn độc tài gấp trăm lần chế độ quân chủ xưa kia, vì chế độ cộng sản cũng chỉ là một chế độ quân chủ trá hình, nhưng còn tồi tệ hơn nhiều.

Dân tộc Việt hiện nay có âm no, hạnh phúc hay không ? Không ! Bằng chứng là dân Việt hiện nay phải bỏ nước chạy tứ tán ra ngoại quốc, dưới bất cứ hình thức nào, đi

làm thuê, làm mướn, đi lấy chồng ngoại quốc, đi bán thân nuôi miệng.

Quả thật ngày 19-8-1945 và ngày 25-10-1917, theo lịch Nga, ngày 7-11-1917, theo lịch thường, là ngày thay đổi lớn, ngày cách mạng của cộng sản Việt Nam và của Nga. Nhưng là cách mạng theo nghĩa xấu, vì cách mạng không tất yếu là tốt. Chính 2 ngày ấy đã mang lại không biết bao đau thương, chẳng những cho 2 dân tộc Nga và Việt, mà còn mang đau thương cho biết bao dân tộc khác. Nạn nhân của chế độ cộng sản từ ngày cách mạng tháng 10-1917 tới nay trên toàn thế giới đã lên tới cả hơn 100 triệu người. Tổng thống Hoa kỳ, Ronald Reagan có nói : «Lịch sử nhân loại có nhiều trang đau thương và đẫm máu. Nhưng không có trang nào đau thương và đẫm máu bằng trang sử cộng sản. Các dân tộc Nga xô và Đông Âu đã can đảm đứng lên đấu tranh lật qua những trang sử đau thương đó và viết lên những trang sử mới của hòa bình, tự do, dân chủ. Tôi hy vọng rằng những dân tộc còn sống dưới chế độ độc tài CS, cũng can đảm đứng lên đấu tranh để lật qua những trang sử CS đau thương và đẫm máu, để viết những trang sử tốt đẹp hơn cho chính mình»



Minh làm chủ tịch (được bầu trong cái gọi là Quốc dân Đại hội ở Tân Trào ngày 8-7-1945) là Ủy ban Xâm lăng. Cũng như ngày “Cách mạng Tháng tám thành công” chưa ai dám gọi là ngày CS xâm lăng Việt Nam.

Vì lúc ấy chưa mấy người hiểu CS là gì và mưu mô của nó thâm độc ra sao. Ngô Đình Nhu trước khi bị thảm sát chẳng bao lâu đã tiên đoán: “Nếu như Cộng sản miền Bắc thôn tính được miền Nam, thì việc Trung Hoa thôn tính Việt Nam chỉ còn là vấn đề thời gian” (1).

Nói thế là vì đến lúc ấy (đầu thập niên 60) ông ta và nhiều người khác đã hiểu bản chất CS ra sao, và mối liên hệ môi với răng giữa CS Trung Hoa và CS Việt Nam như thế nào. Ông ấy cũng đã biết chiến thắng Điện Biên và các trận đánh ở Việt Bắc như Đông Khê, Thất Khê... được Trung Cộng tiếp viện dồi dào.... đã để lại trên lưng CS Bắc Việt những món nợ kéch sù mà chỉ có lấy non sông ra mới trả nổi.

Gần đây, sau các vụ cấm mốc biên giới Việt Hoa rồi thành lập huyện Tam Sa đến các vụ ngư dân Việt Nam bị các toán hải tuần Trung Cộng bắt giữ gần các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, và đặc biệt là dự án Bô-xít tại Trung Nguyên (*), nhiều người đã kêu toáng lên rằng *nước mất đến nơi rồi*. Có lẽ trong số những người ấy cũng chẳng mấy ai đã đọc cuốn **Chính Đê Việt Nam** của Ngô Đình Nhu. Nhưng xem ra ai cũng tỏ dấu lo sợ (?) cho số phận Tổ Quốc lâm nguy.

Tuy nhiên ngày từ đầu năm 2002,

GIẢI PHÓNG HAY XÂM LĂNG ? CÁCH MẠNG HAY CƯỚP NƯỚC ?

Tạp ghi nhân kỷ niệm "Cách mạng Tháng 08"*Minh Võ, Nam Cali, HK, 15-08-2009*.....

Khi Cộng quân Bắc Việt tràn vào Saigon ngày 30-04-1975 và Hà Nội tuyên bố Miền Nam đã được “giải phóng”, thì giới bình dân đã đáp lại bằng cái giọng nói lái quen thuộc: “Giải phóng à? Phóng giải!”. Giới có học thì chau mày: Giải phóng cái gì, xâm lăng thì có!

Nhưng trước đó 30 năm, cả nước chưa có ai dám gọi “Trung đội vũ trang tuyên truyền *giải phóng* quân” của Võ Nguyên Giáp (thành lập ngày 19-12-1944) là quân xâm lăng; hay Ủy ban Dân tộc *giải phóng* do Hồ Chí

khí thứ trưởng ngoại giao VC Lê Công Phụng (nay là đại sứ Việt Cộng ở Hoa Thịnh Đốn) tuyên bố đã ký với Trung Cộng Hiệp ước quy định lần ranh biên giới giữa hai nước (2), chúng tôi đã viết bài **Mất Đất và Mất Nước**, trong đó chúng tôi quả quyết nước đã mất từ 30-04-1975, để lưu ý mọi người đừng để vụ mất chưa đầy một ngàn cây số vuông đất vùng biên giới mà sao nhãng quyết tâm lấy lại toàn bộ Đất Nước đã mất vào tay Cộng sản. (3)

Đúng vậy. Nước đã mất từ ngày đó, ngày mà bọn Mafia (chữ của Luật sư Nguyễn Mạnh Tường, tác giả cuốn hồi ký Kể bị vạ tuyệt thông: Un Excommunié), con đẻ của chủ nghĩa Mác-xít, một quái thai của lịch sử đã chiếm trọn Tổ Quốc Việt Nam thì chúng đã biến Tổ Quốc thiêng liêng đó thành cái **tổ cuốc** trong đó đã có những quả trứng cò sắp nở thành cò con. Và có thể còn có cả trứng quạ nữa. Chúng tôi không có ý dùng ẩn dụ để thậm xưng, hay cường điệu.

Nhiều người đã phản bác lại rằng nước đâu có mất, chỉ mất một nền Đệ nhị Cộng hòa của miền Nam. Những người đó không biết rằng nước không phải chỉ có đất đai, sông ngòi, núi non. Mà nước chủ yếu là những dân tộc sinh sống trên đó. Họ là chủ của những đất đai sông ngòi, núi non đó.

Hãy nghe một nhà thơ nổi danh khắp thế giới bày tỏ cảm tưởng của mình trước cảnh một nửa Việt Nam bị mất vào tay Cộng sản từ 1954:

*Ôi mảnh đất nửa trên hình chữ S
Ước lia người, ta ước lia người
Ta trót yêu người từ thuở lên mười
Người lừa phản nên đời ta mắc kẹt
Tình yêu đã trở thành thù ghét
Nếu rời người, dù cụt mất một chân
Chặt nốt một tay, ta cũng không cần
Mà coi đó là điều may mắn nhất
Vì sống gần người là ta mất tất
Vì sống gần người ta thành súc vật.*

(4)

Thì nhân thốt lên những lời ai oán đó vào năm 1967, khi nước mới mất một nửa. Thì khi Cộng sản vào chiếm nốt miền Nam, nghĩa là từ khi toàn bộ lãnh thổ hình chữ S lọt vào tay bọn xâm lăng, cái cảm tưởng của nhà thơ đã được bày tỏ một cách ồ ạt, tập thể bởi trên một triệu người tự chặt tay, chặt chân là mọi liên hệ tự chất tinh thần, mồ mã cha ông, nhà cửa ruộng vườn và những mối tình ruột thịt thân thương, người yêu, bạn bè v.v... để liều chết ra đi, rời bỏ hẳn cái mảnh đất hình chữ S đã mất ấy.

Cũng vì nước đã mất nên có những tù nhân khi được phóng thích để trở về nhà đã không chịu ra khỏi tù khiến cai tù phải lôi ra như anh Thi trong hồi ký của Kiều Duy Vĩnh hay treo cổ tự tử như Ngụy Như Cần trong *Chuyện Kể Năm 2000* của Bùi Ngọc Tấn, vì thấy sống ở đất nước đã bị CS xâm lăng chẳng khác gì sống trong tù lớn, còn khổ hơn trong tù nhỏ.

Năm 1961, khi tôi ngồi viết cuốn biên khảo đầu tay, tôi đã đặt tên cuốn sách của tôi là **SÁCH LƯỢC XÂM LĂNG CỦA CỘNG SẢN** (5). Dùng hai chữ *xâm lăng* là tôi đã quả quyết Cộng sản chỉ có tấn công để chiếm

đất, chiếm quyền cho đảng CS, cho Quốc tế Cộng sản, mà kẻ chỉ huy tối cao là các lãnh tụ Cộng sản Liên Xô, chứ không phải “giải phóng” như chúng rêu rao. Chính cái gọi là Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam mà nhiều nhà báo và học giả ngoại quốc lúc ấy đều cho là kết quả của chính sách mất lòng dân của Đệ nhất Cộng hòa, đã bị chúng tôi vạch rõ trong tác phẩm đó, rằng nó chính là con đẻ của Cộng sản miền Bắc dùng làm một thứ vũ khí xâm lăng miền Nam, giống hệt như các Mặt trận Thống nhất, Mặt trận Dân chủ, Mặt trận Việt Minh, Mặt trận Liên Việt, Mặt trận Tổ quốc, nằm trong sách lược mặt trận nói chung của các đảng CS. Chúng tôi đã phân tích và giải thích cận kề bằng những chứng liệu của CS do những cán bộ cao cấp biên soạn, không thể chối cãi. (6)

Sau 30 tháng 04 Đen, khi bọn Mafia vào chiếm miền Nam, hàng triệu người chạy trốn ra biển, liều chết để khỏi phải sống với bọn đây tớ ngoại bang. Và rồi hàng trăm ngàn người nếu không phải là gần một triệu người bị bắt bỏ tù không biết ngày về, không có án lệnh.

Dân số Việt Nam hiện giờ là 84 triệu. Số đảng viên Mafia là 4 triệu. Đảng này phát sinh từ Quốc tế Cộng sản, bắt nguồn từ chủ nghĩa Mác Lê “bách chiến bách thắng”, một thứ quái thai. Về cái quái thai này chúng tôi sẽ trở lại với chi tiết hơn. Thế mà ngay từ khi chiếm trọn cả nước, cái đảng đó đã chẳng cho trên 80 triệu dân được có một quyền gì. Bốn quyền chính trị: lập pháp, hành pháp, tư pháp và báo chí, tất cả đều nằm gọn trong tay đảng.

Về lập pháp, bọn Mafia chỉ có không đầy 5% dân số lại chiếm trên 90 phần trăm số ghế trong cái gọi là Quốc hội. Để cho danh chính ngôn thuận, phải gọi là “đảng hội” mới đúng. Chữ nghĩa của đảng Mafia chẳng ăn nhằm gì. Số 10 phần trăm nói là thuộc về 80 triệu dân, thực ra những thường dân nào muốn ứng cử vào cái gọi là Quốc hội đó đều phải do Mặt trận Tổ quốc của đảng giới thiệu và được trung ương đảng chấp thuận. Như vậy có thể nói không ngoa “Quốc hội”, một cơ quan quyền lực tối cao của một nước, một trăm phần trăm nằm trong tay đảng CS.

Về hành pháp, các chức vụ trong Chính phủ từ thủ tướng trở xuống đều do các đảng viên nắm giữ.

Về tư pháp, các quan tòa đều do người của đảng.

Về báo chí, trong nước hiện có trên 600 tờ báo, tất cả đều do người

của đảng điều hành. Tư nhân chỉ có một vài tờ báo chui.

Ngoài việc nắm toàn bộ và chặt chẽ 4 quyền trụ cột của một quốc gia dân tộc ra, Cộng đảng còn chi phối mọi hoạt động và tổ chức xã hội dân sự. Từ cái gọi là Mặt trận Tổ quốc cho đến các tổ chức đoàn thể -nhất là đoàn thanh niên CS HCM- tới những hội đoàn nhỏ trong xóm phường, cũng đều bị điều khiển bởi những đảng viên cốt cán.

Như vậy có phải mọi quyền dân đều mất, tức cả nước đã mất vào tay bọn Mafia, con đẻ của chủ nghĩa Mác, quái thai của lịch sử không?

Tại sao lại gọi là quái thai của lịch sử? Vì Thuyết Mác-xít thai nghén và ra đời vào lúc dân nghèo, gọi là giai cấp vô sản trên thế giới đang bị bóc lột, gây nên những bất công và vết thương xã hội ở giữa tk 19. Nó có vẻ hay, đẹp và đầy hứa hẹn như một thần dược cho căn bệnh của nhân loại. Nhưng chẳng dè, với thời gian, đụng chạm vào thực tế, nó lại chính là độc dược chết người. Những con bệnh nào ném vào đều sống dở chết dở. Và cuối cùng tất cả các chế độ CS ở Đông Âu và Liên Xô đều tắt thở.

Nhiều người gọi nó là một đại ngục biện hay thuyết đại bịp. Thế mà khi mới ra đời nó được phần đông nhân loại, kể cả những đại trí thức hoan nghênh, ca ngợi. Vì nó hứa một thiên đường ngay ở trần gian, trong đó nhân loại sẽ sống sung sướng. Thế giới sẽ là thế giới đại đồng. Xã hội sẽ không còn bất công. Không còn cần Chính phủ. Không còn biên giới quốc gia. Mọi người sẽ làm việc tùy sức và hưởng thụ theo nhu cầu.

Hóa ra đó chỉ là một ảo tưởng. Cũng giống như cái ảo ảnh của một con sông, cái hồ, con suối trên sa mạc nóng cháy mà người lữ hành sắp chết khát nhìn thấy từ xa nhưng đi mãi chẳng bao giờ đến nơi.

Hơn một thế kỷ sau, khi nhìn thấy thực tế của thuyết Mác-xít, người đời đã đánh giá nó là một học thuyết không tưởng. Tiên dược lại biến thành độc dược. Mộng đẹp lại biến thành ảo mộng và ác mộng.

Một lý do nữa khiến cái tà thuyết đó được chúng tôi gọi là “quái thai của lịch sử” vì chủ trương chuyên chính vô sản của nó. Việt Cộng và Trung Cộng dịch mấy từ Mác-xít “dictature du prolétariat” hay “dictatorship of the proletariat” là chuyên chính vô sản, chứ không dịch là độc tài của vô sản như người quốc gia. Nghe thì hay lắm. Nhưng thực chất chỉ là nền độc tài của giai cấp vô sản.

Theo Duy vật sử quan của Mác thì sau khi toàn thắng, đánh bại toàn bộ

giai cấp bóc lột, giai cấp vô sản sẽ lập một chế độ đại đồng trong đó chỉ còn giai cấp vô sản nắm quyền chuyên chính. Nhưng trong thực tế, liền ngay sau khi nắm được chính quyền (chứ không đợi cho tới khi toàn thắng trên khắp thế giới như thuyết Mác-xít dạy) tất cả các nước CS đều thiết lập chế độ độc tài (chuyên chính vô sản)..

Gọi là chuyên chính vô sản, nghĩa là nền độc tài của giai cấp vô sản. Nhưng trong thực tế, nền độc tài của các chế độ CS lại là nền độc tài của đảng Cộng sản, tự nhận là đại diện cho giai cấp vô sản. Chứ giai cấp vô sản không nắm thực quyền nào trong cái chế độ đó cả. Những kẻ nắm quyền đều là một thứ giai cấp tư bản đồ, giàu sụ và chuyên bóc lột, đàn áp giới nghèo, tức giai cấp “vô sản”.

Chính những cái phi lý, ngụy biện, mâu thuẫn trắng trợn giữa lý thuyết và thực tế của các chế độ CS khiến ta có thể gọi học thuyết Mác là quái thai của lịch sử.

Khi thuyết Mác-xít mới ra đời, chưa được thử thách bằng thực tế, người ta thấy nó tốt đẹp bao nhiêu thì sau khi áp dụng vào thực tế nó đã trở thành xấu xa, quái dị bấy nhiêu. Ai chịu trách nhiệm về việc đem cái tà thuyết phi lý, quái dị độc hại đó vào nước ta để ta mất nước vào tay nó?

Gần đây, nhân vụ “bô-xít” đầy “ác-xít”, vì nhuộm màu “mác-xít” quái dị kia, từ trong nước cũng như ở hải ngoại phát ra những tiếng kêu inh ỏi: *Nước mất đến nơi rồi!* Tổ quốc (hay tổ cò?) đang lâm nguy! Lần này thì chính một số kẻ trách nhiệm về việc đưa chất ác-xít cực độc của thuyết Mác-xít vào cũng làm bộ đạo đức giả lên tiếng gọi là “phản biện”. Tiếc rằng tiếng nói của họ còn được hàng vạn người gọi là trí thức hoan nghênh, hy vọng họ sẽ là chỗ tựa an toàn cho lớp trẻ đứng dậy liều chết chống lại mối nguy từ phương Bắc (!??).

Thay vì lên tiếng yếu ớt một cách lố lăng, đáng lẽ họ phải viết những cuốn hồi ký lấy tên là *Hồi Ký Của Một Thành Ngụ* để thú nhận mình đã ngu, thậm ngu, chí ngu khi đem áp dụng một chế độ quái dị, độc hại nó đã làm cho dân ta suy yếu cùng cực gần một thế kỷ nay, cho nên ngày nay đã trở thành cái mồi ngon cho kẻ thù phương Bắc. Đáng lẽ những kẻ tự phong là “khai quốc công thần” đó phải thú nhận chính mình đã theo lệnh QTCS và bọn đồng đảng Phương Bắc như những Mao Trạch Đông, La Quý Ba, Trần Canh, Vi Quốc Thanh v.v... tiến hành cuộc chiến tranh khốc liệt nhắm vào đồng bào khiến hàng triệu người chết.

Và sau khi chiếm được cả nước, bọn cướp nước đã chìm toàn dân vào vòng u tối, nô lệ, hèn nhát, sợ sệt, ngu muội, tham lam. Và như vậy đảng cầm quyền ở VN ngày nay đã bị bọn Tàu phù cấy sinh tử phù, khiến cho chẳng những bị bọn chúng nắm trọn sinh mạng trong tay, mà còn làm cho dân ta, nước ta cũng nhiễm một thứ virus cực độc thuộc loại liệt kháng như bệnh “Éch” (Aids). Chính vì thế mà trong nhân dân không có ai hay tổ chức nào có được hành động cụ thể có thể cứu được một Lê Thị Công Nhân hay một Nguyễn Tiến Trung non dại, yếu ớt khỏi bị tù tội, hành hạ đến sống dở chết dở, chứ đừng nói đấu tranh về chính trị và pháp lý để đòi lại những vùng đất vùng biển đã bị Tàu Cộng chiếm đoạt, nói chi đến việc quật khởi để hất bọn cướp nước xuống. Những vận động tổ cáo, lên án những vụ hà hiếp đàn áp dân oan cũng chẳng đem lại kết quả gì khả quan. Tại sao vậy? Đã đến lúc Việt Nam thân yêu lại làm mồi cho một cuộc Bắc Thuộc ngàn năm chẳng?

Trở lại vấn đề nhận tội và sám hối của các lãnh tụ CS. Nói là nói vậy thôi, chứ ở cái tuổi gần đất xa trời này, mấy người đó đâu còn đủ sinh khí để làm nên trò trống gì nữa. Đáng lẽ ra hồi giữa thập niên 80 thế kỷ trước mà Võ Nguyên Giáp dám theo gương Gorbachev hay Yeltsin thì đã phúc cho dân tộc ta. Hoặc già khi còn sống, ông Hồ đã có đủ can đảm viết một cuốn hồi ký lấy tên là ***Hồi Ký của một Tên Đại Bịp***, cảnh báo cho quốc dân đồng bào và những tay trí thức gà mờ đã lỡ nghe theo ông ta mà ủng hộ, tung hô một kẻ chí ư tài giỏi về nghệ thuật đánh lừa nhân dân.

Nhưng thời mọi thứ nay đã quá muộn. Cái thầy ma nằm ở trong lăng Ba Đình, dù cho có phù phép của thần thánh cũng không ngồi dậy để viết bản tự khai, tự thú, *tự kiểm* được đâu! Ngoài ra cũng còn phải quan tâm đến thực tế chính trị hiện đại. Vì một trở trêu của lịch sử, kẻ cướp đã chiếm địa vị chính thức là chủ mất rồi. Lá cờ đỏ rực màu máu lại nghiêm nhiên tung bay tại trụ sở Liên Hiệp Quốc và tại hầu hết các thủ đô khắp thế giới.

Và trở trêu hơn nữa là : sớ dĩ có sự kiện đó là vì hình ảnh già Hồ vẫn còn được trưng bày và đánh bóng không những chỉ tại Việt Nam mà còn được lưu trữ tại những thư viện lớn trên khắp các lục địa. Đây là thực tế chúng ta phải can đảm nhìn vào mà tự vấn tại sao đến nông nỗi này?

Tại sao cái ngày Cộng sản chính thức công khai xâm lăng Việt Nam là ngày 19-08 này lại được ghi vào trong

lịch sử là «ngày Cách mạng thành công»? Rõ ràng hai chữ “Cách mạng” phải hiểu là cách mạng vô sản theo thuyết Mác-xít. Nhưng tại sao dân ta, đại đa số vẫn coi đó là cách mạng dân tộc thành công?

Nhân sắp đến ngày kỷ niệm đau thương này, chúng tôi xin long trọng cải tên nó là ngày CS xâm lăng, nguyên do sự mất nước vào ngày 30-05-1975.

Một cơ may duy nhất cho chúng ta để sau này con cháu chúng ta học được bài học quý giá của lịch sử hầu đứng lên cứu nước, đó là đồng bào ở hai phía, thuộc cả hai miền hãy nhìn lại lịch sử, nhìn nhận chính vì chúng ta đại đột, không biết gì về cái quái thai Cộng sản, không biết gì về mưu mô thâm độc của nó, nên đã lầm mà theo nó từ những ngày đầu, ủng hộ nó nên cái gọi là cuộc “cách mạng 19 tháng 8” của nó mới thành công. Và nước đã bị xâm lăng kể từ ngày đó.

Ngày nay nhiều người đặt dấu hỏi: tại sao bỗng dưng thủ tướng Trần Trọng Kim từ chức khi thấy Việt Minh chuẩn bị “Cách mạng”, nghĩa là sắp sửa xâm lăng? Vì yếu bóng vía, hay vì làm tướng Việt Minh mới có chính nghĩa? Tại sao vua Bảo Đại lại thoái vị, trao ấn kiếm cho Trần Huy Liệu đem về cho Hồ Chí Minh? Ví thích làm dân của một nước độc lập, hay vì chẳng biết rõ CS là gì, chẳng biết Hồ Chí Minh là ai? Tại sao các tổ chức yêu nước ở Hoa Nam che chở cho Hồ Chí Minh? Phải chăng vì tưởng CS mà yêu nước thì cũng cùng một phe? Nghĩa là chẳng biết gì về CS, vẫn nghĩ CS vẫn có thể yêu nước. Tại sao các vị như Nguyễn Tường Tam, Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Hải Thần nhập bọn với Hồ Chí Minh lập nên Chính phủ Liên hiệp để cho nhân dân cả nước làm tướng Việt Minh giải phóng chứ không xâm lăng? Nếu lúc ấy bộ mặt thật của CS đã hiện rõ, thì tình hình đã khác hẳn..

Cũng như một số nhân vật và chính khách miền Nam đã vì lý do này hay lý do khác tiếp tay với một số nhà báo và chính khách Mỹ lật đổ Đế nhất Cộng hòa, để mở đầu cho hỗn loạn và băng hoại, biến miền Nam thành con mồi cho Cộng sản chiếm nốt cả nước.

Chỉ có nhận khuyết điểm, tìm ra nguyên nhân đích thực của sự mất nước, mới có thể cứu nước. Vì cái thể chế “chuyên chính vô sản” hiện nay không có gì giống bất cứ một nền độc tài nào trên thế gian, kể các chế độ quân chủ chuyên chế thời cổ đại. Nó là con quái vật, do một quái thai thành hình. Cho nên đừng hy vọng lấy dân chủ để đánh đuổi quân xâm

lãng, vì chính chúng đã thú nhận : bỏ điều 4 Hiến pháp là tự tử.

Chúng tôi biết việc nhận khuyết điểm và sám hối là việc vô cùng khó khăn. Vì hiện còn rất nhiều người muốn bào chữa cho cựu Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu và chính quyền Đệ nhị Cộng hòa, trong đó có rất nhiều cán bộ Đại Việt nắm giữ những chức vụ quan trọng. Những người này thường nói Mỹ xấu chơi, bỏ rơi đồng minh nên VNCH mới thua. Chứ không chịu nhận rằng Mỹ cũng bị đánh bại về quân sự, cần phải bằng mọi giá rút chân ra khỏi vũng lầy chiến tranh bằng quân sự này để tự cứu mình và mở mặt trận khác rộng lớn hơn hòng đánh thắng CS thế giới.

Chúng tôi thiết nghĩ : khi trách đồng minh bỏ rơi hay phản bội, chúng ta cũng nên tự hỏi mình đã cố gắng đủ chưa. Và nhất là khi Chính phủ Phan Huy Quát tự ý để cho Mỹ đem quân ồ ạt vào từ tháng 3-1965, các vị đó có bắt Mỹ ký giấy tờ gì bảo đảm rằng không được tự ý rút lui bỏ lại dân em không? Để cho người Mỹ tự do vào rồi lại trách họ tự do rút, thì có hợp tình hợp lý và công bình không? Và như vậy là khôn hay dại?

Hơn nữa nhiều người còn bảo Mỹ bỏ rơi con tốt vì đã bắt được con xe. Họ cho rằng vì Nixon đã nắm được Trung Quốc rồi nên bỏ rơi Việt Nam. Họ đã lấy nguyên nhân làm hậu quả. Ngay từ 1968, sau vụ Mậu Thân, chiến bại về quân sự của VC, với trên 5 vạn thương vong, đã trở thành chiến thắng về tâm lý và chính trị, khiến cho những Robert McNamara, Lyndon B. Johnson nắm chắc phần thua nên một người đã từ chức và một người không dám ra ứng cử nữa. Và từ đó Mỹ đã muốn thương thuyết với địch để có thể rút quân về. Chứ Nixon đâu có phải là người đầu tiên có ý "bỏ rơi" VN? Và lại ngay khi tranh cử, Nixon đã hứa rút quân về. Cho nên việc bỏ Việt Nam không phải là hậu quả của Thông cáo chung Thượng Hải, mãi đến năm 1972 mới ký. Mà trái lại để có thể rút quân trong danh dự, mà phải thương thuyết với Trung Cộng.

Ông Diệm từng chủ trương khi nào thật cần thì có thể ký với Mỹ một Hiệp ước song phương cho quân Mỹ đóng ở biên giới gần sông Bến Hải. Đó là một lập trường khôn ngoan. Nhưng những người không có tinh thần tự lập, chỉ muốn ý vào ngoại nhân đã gián tiếp giết ông để cho Mỹ tự do đem quân vào rồi tự do rút quân đi. Thì nay chuyện đã rồi, không còn cách nào cứu vãn được.

Vì thế, nhân nhớ lại ngày dân ta mắc hõm mà hoan hô "cách mạng

mùa thu", cũng là ngày mở màn những đợt XÂM LẤN đầu tiên của CS đưa tới sự mất nước, chúng tôi mong rằng cả hai phía (tội nhân và nạn nhân ở cả hai chiến tuyến) đều nên xét mình và sám hối để mở mắt cho hậu sinh. Đó là điều kiện cần để con cháu chúng ta sẽ sáng suốt hơn cha ông có thể tìm ra những phương cách hữu hiệu, dành lại được đất nước và bảo vệ Tổ Quốc khỏi sự thôn tính của kẻ thù Phương Bắc.

<http://anhduong.net/binhluan>
Chú thích

(1) Năm 1964, một năm sau đảo chính 1-11-1963, tại Sài Gòn người ta thấy xuất hiện một cuốn sách nhan đề CHÍNH ĐỀ VIỆT NAM nói là bản dịch một tác phẩm bằng Pháp văn của ông Ngô Đình Nhu, bào đệ và là cố vấn chính trị của Tổng thống Ngô đình Diệm. Theo một số người thì tác giả thấy tác phẩm chưa hoàn chỉnh nên chỉ mới cho phổ biến hạn chế trong số những nhân vật thân tín trong chính quyền thời ấy. Rồi một vị cựu bộ trưởng thời Đệ nhất Cộng hòa (ông Lê Văn Đồng) đã dịch ra Việt Ngữ và đề là của Tùng Phong. Không ai rõ bút hiệu này là của tác giả hay dịch giả. Gần đây bản dịch đã được tái bản và thấy phổ biến tại Nam Cali. Trong tác phẩm 360 trang này, Tùng Phong đã phân tích nhu cầu phát triển và tham vọng bành trướng cố hữu của Trung Quốc. Đồng thời cũng nêu lên những liên hệ khấn khít giữa các người Cộng sản của hai nước lân bang. Rồi đưa ra lời tiên đoán nói trên. (Sđd trang 212.)

(*) Ngày nay nhiều người mới thấy vùng Cao Nguyên có tầm quan trọng chiến lược như thế nào. Nên khi Trung Cộng đưa hàng vạn công nhân và kỹ thuật viên vào để khai thác mỏ Bô-xít, họ đã nhìn ra mối nguy mất nước. Nhưng trước đây hơn nửa thế kỷ, ông Ngô đình Diệm đã nhìn thấy điều đó và chủ trương đưa người lên đó lập một "bức tường người" (human wall) ngăn chặn làn sóng xâm lăng trong tương lai. Chuyện này, trong bài Mạn đàm với ông Cao Xuân Vỹ (đăng

trên DCV Online cách nay một năm), chúng tôi đã trưng dẫn lời ông Cao Xuân Vỹ kể rằng ông được Tổng thống Diệm cử lên Cao Nguyên công tác, bất chấp lời thỉnh cầu của đương sự muốn ở lại giúp ông Ngô Đình Nhu về công tác đảng. Mời đây cựu thiếu tướng Nguyễn Khắc Bình, nguyên Tổng Giám đốc Cảnh sát kiêm Giám đốc Trung ương Tinh báo thời Đệ nhị Cộng hòa cũng cho biết ông cũng từng được TT Diệm cử lên Cao Nguyên phụ trách việc đưa dân di cư (là những nạn nhân CS và có tinh thần chống cộng cao) lên đó lập nghiệp. Rồi chính TT Diệm cũng chết hụt trong vụ Hà Minh Trí mưu sát ông, khi ông chủ tọa lễ khánh thành khu dinh điền trên Cao Nguyên.

(2) Hiệp ước này được ký lên lút ngày 30-12-1999. Sau đó cái gọi là Quốc hội (gật) của CS cũng lạng lẽ "thông qua" ngày 9-6-2001. Rồi lạng lạng và lạng lạng, vì dân chúng không hề được thông báo. Cuối cùng ngày 27-12-2001 Việt Cộng và Trung Cộng đã tổ chức lễ khánh thành cột mốc trên bộ phận định biên giới giữa hai nước. Thứ trưởng Ngoại giao Trung Cộng Vương Nghị (Wang Yi) và thứ trưởng ngoại giao VC Lê Công Phụng đã có mặt để long trọng đánh dấu việc đặt mốc tượng trưng số 1369. Rồi mãi đến đầu năm 2002 L.C. Phụng mới công khai loan báo các sự việc trên. Nghĩa là việc ký kết một Hiệp ước liên quan đến biên giới quốc gia, chỉ được thông báo cho quốc dân biết sau khi mọi sự đã thành chuyện đã rồi.

(3) Xin xem Cầu Nguyện và Nước Trời của Minh Võ, Nam Cali, 2007, tr. 147. (4) Thơ Nguyễn Chí Thiện làm năm 1967. Xem Hoa Địa Ngục, nxb Cành Nam, 2006, tr.150. (5) Cuốn sách này đã được tái bản lần thứ hai tại Hoa Kỳ tháng 10-2007 (dây 230 trang khổ nhỏ, 15 MK) (6) SLXLCCS của Minh Võ, ấn bản 2007 tại Hoa Kỳ, tr. 153-163.....

Nhưng nếu nhớ lại rằng Nhật đã đảo chính Pháp từ ngày 09-03, rồi

những sự thật về "CÁCH MẠNG THÁNG TÁM"

Nguyễn An, RFA, 25-08-2009

64 năm trước, những ngày này trên toàn đất nước VN là những ngày sôi động bởi không khí hực lửa của một cuộc đổi đời sau ngày 19-08-1945.

Cho đến nay, ngày này vẫn được sách vở chính thống gọi là ngày tổng khởi nghĩa thành công, cướp chính quyền từ tay Pháp, hay từ tay Pháp và Nhật, hoặc từ tay Pháp, Nhật và Chính phủ Trần Trọng Kim.

Nhật lại đã đầu hàng Đồng Minh từ đầu tháng 8 cùng năm, thì cách nói “cướp chính quyền từ tay Pháp và Nhật” có lẽ không ổn chút nào vì lẽ thực dân Pháp và phát xít Nhật đầu còn chính quyền để mà cướp! Vậy chỉ có thể nói là “**cướp chính quyền Trần Trọng Kim**” mà thôi.

Chính quyền chỉ tại chức tổng cộng 126 ngày này ra sao? Đã sụp đổ thế nào? Có phải là một chính quyền bù nhìn và phản dân hại nước hay không? Những gì đã xảy ra trên đất nước Việt Nam trong thời gian ấy rất ít được nhắc đến trong các sách giáo khoa hiện nay.

Đó là một trong những điều mà nhạc sĩ Tô Hải - năm nay 83 tuổi - gọi là một “lỗ hổng lớn về giai đoạn lịch sử bi-hài-hùng này,” như được viết trong trang Blog của ông, nhân dịp nhớ lại ngày 19-08 của 64 năm trước đây.

Mục Câu Chuyện Hàng Tuần kỳ này sẽ nói về “lỗ hổng” ấy, qua lời của một số vị lão thành từng tham gia, hay có mặt trong những diễn biến dồn dập sôi bỏng của những ngày tháng ấy.

Diễn biến của 64 năm trước

Khi biên tập viên Mặc Lâm của Ban Việt ngữ hỏi về ngày 19-08-1945, tác giả cuốn sách nổi tiếng “Hồi ký của một thằng hèn”, Nhạc sĩ Tô Hải nói: “*Cái ngày 19 tháng 8 ấy à? Như trên Blog tôi viết đấy, là tôi đi biểu tình. Ai hô biểu tình, có ngày ba bốn lần đi biểu tình. Họ biểu tình phố, rồi biểu tình khu, rồi biểu tình thành này. Ngày 17 thì còn cầm cờ vàng mà (cười), ngày 19 thì là mới bắt đầu cầm cờ đỏ.*”

Trong trang Blog, nhạc sĩ Tô Hải nhắc lại những khoảnh khắc lịch sử ngắn ngủi nhưng vô cùng quan trọng đối với lớp thanh niên tuổi ông thời bấy giờ, những người mà ông nói là đều “*ngu ngơ, ngây thơ, đại dốt*”, cho nên (cũng theo lời ông) “*số phận có thể mỉm cười hay xé xác bất kể anh nào*”.

Mốc lịch sử thứ nhất của giai đoạn này là ngày 09-03, khi Nhật bất ngờ đảo chính Pháp, đưa toàn bộ các viên chức và thường dân Pháp vào trại giam. Tình hình ấy khiến cho giới thanh niên có cảm

tình với người Nhật, lúc bấy giờ là “*kẻ thù của kẻ thù.*”

Sau 38 ngày, Việt Nam không có một chính quyền thực sự nào để điều hành đất nước ngoài lực lượng của phát xít Nhật, ngày 17-04-1945 thì Chính phủ Trần Trọng Kim ra đời với thành phần là các chuyên gia trong nhiều ngành khác nhau mà ông Tô Hải gọi là những người “*hy sinh liêu minh cứu nước*”.

Lá cờ của Chính phủ Trần Trọng Kim lúc đó màu vàng, ở giữa có hình quẻ Ly màu đỏ và quốc thiều là bài “*Đặng Đàn Cung*”, bởi trong giai đoạn ấy, Việt Nam vẫn có vua là Bảo Đại. Đó cũng là mốc lịch sử thứ hai của giai đoạn này.

Mốc lịch sử thứ ba là ngày 17-08-1945, được nhạc sĩ Tô Hải viết trong Blog của ông như sau:

“Cho tới một ngày (17-08-1945) Đoàn Thanh niên của chúng tôi tay cầm cờ quẻ li, miệng hát “*Này thanh niên ơi...*” đi mít-tinh chào mừng Chính phủ Trần Trọng Kim” thì mới trắng mắt ra rằng mình đã được huy động đi... “*cướp chính quyền*” từ tay Chính phủ Trần Trọng Kim, do Việt Minh tổ chức mà không biết.

*Tất cả đều diễn biến rất nhanh chóng. Cờ quẻ li hạ xuống! Cờ đỏ sao vàng kéo lên và một người, “quần nâu áo vải” đầu đội берет, tay cầm súng lục-học, thắt lưng đeo một, hai quả lựu đạn OF (lựu đạn khói) ra tuyên bố vài câu gì đó mà tờ đờng xa quá nên nghe chẳng rõ, chỉ nhớ lóm bồm có mấy câu “Chính quyền đã về tay nhân dân” và sau đó thì... hàng ngàn người như có gài sẵn kim hỏa trong lòng đã nổ tung ra thành những khẩu hiệu “*Muôn năm! Muôn năm!*” long trời lở đất...*

Hàng chục lá cờ đỏ sao vàng được tung ra, kéo theo cả hàng ngàn người chạy ủa sang phủ Thống sứ cũ (ở xé Nhà Hát lớn) phá cửa, leo hàng rào vào chiếm phủ Khâm sai đại thần. Mọi việc diễn ra nhanh chóng, chẳng khác gì cái cảnh tờ đã được xem sau này trong phim “*Lênin với Cách mạng Tháng 10*” có trường đoạn chiếm Cung điện Mùa đông!

Chỉ khác là ở VN, không có súng nổ và Chính phủ “bù nhìn” đi đâu? ở đâu lúc đó? có ai bị bắt, bị vào tù, bị “dựa cột” không thì chẳng có ai được biết, kể cả tờ, cho tới tận bây giờ! Cuộc tổng khởi nghĩa như thế là xong. Có mặt tờ cũng như không! Chẳng ai hay, ai biết...”

Bài viết của nhạc sĩ Tô Hải tức khắc nhận được 88 lời góp ý và một bài viết, với nội dung nói chung là cảm ơn ông đã nói lên những điều không thấy trong sách sử đang được giảng dạy tại Việt Nam hiện nay. Một người viết như sau:

“Tôi sinh ngày 26-9-1927, là Thanh niên Cứu quốc thành Hoàng Diệu, tôi cũng là một người tham gia cướp chính quyền ở Hà Nội như bác. Tôi công nhận những điều bác kể phản ánh hoàn toàn đúng tình hình lớp thanh niên học sinh Hà Nội lúc đó. Tôi xin bổ sung là đến bây giờ nghĩ lại, tôi phải công nhận là các vị trong Chính phủ “bù nhìn Trần Trọng Kim” đều là những người thật sự sạch sẽ, họ có thể yêu nước theo cách này hay cách khác nhưng chắc chắn là họ không có chuyện lợi dụng chức quyền để tham nhũng đến trở thành “quốc nạn”. Xin cảm ơn bác.”

Lời kể của các chứng nhân

Nhạc sĩ Phạm Duy khi đó 24 tuổi đang ở trong miền Nam, nhưng trực tiếp tham gia vào dòng thác chuyển động lúc bấy giờ, viết trong Hồi ký của ông như sau:

“Sau khi Nhật đầu hàng, quân đội Nhật ở Việt Nam trao trả Phủ Toàn quyền cho Phủ Khâm sai Bắc Bộ. Để tỏ ý chỉ bảo vệ đất nước, vào ngày 17-08, công chức Hà Nội, được lệnh của Khâm sai Phan Kế Toại, đứng ra tổ chức một cuộc mít-tinh ở trước Nhà Hát lớn Hà Nội.

Cuộc mít-tinh của các ông các bà công chức đang diễn tiến thì bỗng nhiên một lá cờ đỏ sao vàng rất lớn được thả từ bao lon của nhà hát xuống, rồi một người leo lên khán đài cướp micro để hô khẩu hiệu và hát bài Tiến Quân ca của Văn Cao. Thế là cuộc biểu tình của Tổng đoàn Công chức bỗng nhiên biến thành cuộc biểu tình của Mặt trận Việt Minh.

Hai ngày sau, tức là 19-08, Việt Minh đích thân đứng ra tổ chức một cuộc mít-tinh khổng lồ, cũng ở trước Nhà Hát lớn Hà Nội. Sau đó, đoàn người biểu tình kéo đến bao vây Bắc Bộ phủ. Ông Khâm sai Phan Kế Toại đầu hàng ngay.

Coi như cướp được quyền hành chánh rồi, đoàn người kéo luôn qua trại Khố Xanh ở đường Đồng Khánh để cướp quyền quân sự. Một ngàn lính Bảo an ở trong trại không kháng cự, cờ quẻ ly được hạ xuống, cờ đỏ sao vàng được kéo lên.”

Luật sư Trần Lâm năm đó hơn 19 tuổi, kể lại trong cuộc trao đổi với Ban Việt ngữ như sau:

“19 tháng 8, đang học trung học thì tôi thôi học. Thế mà ở Hà Nội tôi chưa làm việc gì cả, tôi cũng có tham gia vào Việt Minh, nhưng tham gia ở mức độ cảm tình thôi. Và tôi được đọc sách báo của Việt Minh chứ tôi chưa tham gia một đoàn thể cụ thể nào. Hôm Cách mạng Tháng 08 thì trước đó một hai ngày có cướp Bắc Bộ phủ. Hôm cướp Bắc Bộ phủ thì tôi có tham gia. Tôi vẫn còn cái ảnh của tôi (lúc đó) đứng sát bờ rào.

Còn cảm nghĩ của tôi lúc bấy giờ thì cũng khó nói lắm, vì lúc bấy giờ mình 19-20 tuổi nên học hành cũng vừa phải thôi, rồi cũng không hiểu biết gì lắm ạ. Cho nên chỉ thấy rằng nó vui là một, hai là nó mới lạ. Nói tóm lại chữ “độc lập” lúc bấy giờ nó đặc biệt lắm, nó như làm người ta say. Trong những ngày đó tôi như người mê say, bị choáng áy mà, nhưng nói về ý thức thì chưa có gì rõ ràng lắm. 19-20 tuổi cũng còn ngây thơ lắm, còn ngổ lẫm, bấy giờ ý thức về chính trị cũng chưa có. Chỉ thấy rằng hình như có cái gì mới lạ, có một cái gì tháo cũi sổ lồng. Thế thôi, chỉ đến mức ấy thôi.

Lại còn có một cái đặc biệt nữa là lúc bấy giờ nó rầm rộ lắm, thì mình bước vào cái rầm rộ ấy, chẳng hạn như là đi biểu tình rồi đi làm những cái này cái nọ, tất cả mọi việc. Thấy vui mừng tột độ, thấy cái mới tột độ và thấy như mình có thay đổi gì đặc biệt nữa.”

Chúng tôi cũng hỏi nhà báo Bùi Tín, năm đó ngoài 20, về không khí của những ngày ấy, ông kể lại:

“Trước ngày 19-08 có cuộc mít-tinh của viên chức Bắc Bộ (phủ) là ngày 17-08. Trong cuộc mít-tinh đó, đại biểu của Việt Minh đã tung kên nhau lên và đưa ra lá cờ đỏ sao vàng rồi chạy vòng quanh quảng trường Nhà Hát lớn. Thế mà trong cái ngày 19-08, cái mà tôi có ấn tượng sâu sắc nhất là suốt từ 3 giờ chiều cho đến nửa đêm chỉ có một khẩu hiệu là “Ủng hộ Việt Minh! Ủng hộ Việt Minh! Ủng hộ Việt Minh!”, cứ như thế mà âm cả lên ở Hà Nội, nhắc đi nhắc lại miết làm tôi nhớ mãi cái âm thanh đó.”

Nỗi ngậm ngùi của một thế hệ

Ngày nay, sau 64 năm với không biết bao nhiêu nước chảy qua cầu, nhìn lại tuổi thanh xuân với bầu máu nóng và lòng yêu nước nồng nàn của những ngày Cách mạng Tháng 08, nhạc sĩ Tô Hải không khỏi ngậm ngùi cho ông cũng như cho những bạn đồng trang lứa:

“Cho nên là tôi buồn về cái thân phận của tôi nó như thế cho nên cũng như trong Hồi ký tôi viết toàn là sự thật về những chuyện đó, bao nhiêu bạn bè tôi chết oan, tôi dùng cái chữ “mất xác”, gọi là đi vào cái rừng chính trị mà là hai bàn tay hoàn toàn trắng, cho nên lạc ở trong cái rừng đó.

Mình đi tham gia chính trị mà mình có biết làm chính trị đâu, cho nên vừa hôm trước cầm cờ vàng thì hôm sau cầm cờ đỏ mà thấy trong lòng chả thấy cái gì cả, ngây thơ

đến tội nghiệp như thế!”

Luật sư Trần Lâm cũng nhớ lại:

“Bây giờ mình nhiều tuổi rồi, thế rồi lại gặp bao nhiêu câu chuyện, cái thì vừa ý cái thì không vừa ý; rồi những mục tiêu của Cách mạng Tháng tám nói thì nói thế chứ đến ngày hôm nay mà nhìn lại nó cũng được chỗ nọ chỗ kia, nhưng mà nói thực thì nó như cái áo vá cô a, nó cũng không được hoàn chỉnh lắm. Thế cho nên (tôi) cũng cảm thấy bây giờ, phải nói cái cảm tưởng bây giờ, nhớ lại thấy rằng cũng buồn buồn.”

Nhà báo Bùi Tín thì tâm sự rằng nhớ lại ngày 19-08 sáu mươi tư năm trước, ông vừa thấy vui mừng, lại vừa có niềm cay đắng. Ông vui vì nhớ đến không khí hùng hực lửa của lòng yêu nước rộ ràng trong trái tim thanh xuân, nhưng ông cay đắng bởi vì:

“Cho nên tôi cay đắng là gì? Là cả cái lòng yêu nước mênh mông mạnh mẽ của tuổi thanh xuân chúng tôi lúc bấy giờ đã bị lợi dụng để đảng cộng sản cướp chính quyền cho riêng mình, chứ không phải là cướp chính quyền vì độc lập dân tộc và vì tự do của người công dân. Cho nên đến bây giờ, cái cay đắng là tất cả 84 triệu người công dân vẫn không có tự do cá nhân.”

Đó chắc cũng là tâm sự của không ít những người vừa độ tuổi đôi mươi khi cuộc cách mạng mùa thu diễn ra 64 năm trước ◆◆◆◆

MỘT SÁNG RẤT CAO SANG

(ghi nhận linh địa Mẹ La Vang ngày 23.08.2009)

lưỡi gỗ lên đồng
quay cuồng tổ khúc!
lưỡi bò phương Bắc
bốn ngàn năm còn mắt?
bạo chúa cười cười vát lưỡi dao
Đà Lạt được mùa hoa lê phải
ơ mà bàn tay sau lưng sao lại đánh úp Thái Hà???

tôi ngờ ngần đi giữa mưu ma chước quỷ
Mẹ đất tôi, Mẹ hiền thị La Vang
là tấm lòng An Truyền một sáng cao sang
là lời kinh phận hèn vượt ngàn trùng cơ khổ
tôi nghe Tam Tòa Thủ Thiêm Vĩnh Long... chuông đổ
lời kinh gọi lời kinh Mẹ phù hộ đoàn chiến
những Ngô Quang Kiệt những Cao Đình Thuyên... Thừa Mẹ!
niềm tin nói niềm tin đời núi lập sông
Mẹ tiến lên như Rạng Đông Rất Thánh
một sáng rất cao sang. Mẹ sẽ thắng !

Tâm Giao ngày 26.08.2009

NHỤC và SỐNG NHỤC



Đình Từ Thức 25-08-2009

Chiều tối 19-08-2009, thời gian đông khán giả nhất trong ngày, nhiều kênh truyền hình quốc doanh Việt Nam đã cùng lúc, giống như phát động một chiến dịch quan trọng, chiếu đoạn phim dài khoảng 15 phút, về mấy nhà vận động dân chủ mới bị bắt, và còn đang bị giữ, như Nguyễn Tiến Trung, Lê Công Định... thú nhận mình đã phạm pháp, tội chống Chính phủ, hối tiếc và xin được khoan hồng. Việc xin khoan hồng này đã bị có người nghiêm khắc lên án là "thích sống nhục". Nhận chuyện này, thử xét xem, trong số trên tám chục triệu người mang dòng máu Việt, ai nhục, ai không, và ai sống nhục?

Đáng chú ý đầu tiên là thời điểm phát tán đoạn phim nhận tội và xin khoan hồng. Chiều 19 tháng 8. Tuy nền độc lập của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được chính thức công bố ngày 2 tháng 9, nhưng ngày 19 tháng 8 của Việt Nam có giá trị tương đương với Ngày Độc lập của Mỹ tháng 4 tháng 7, và Quốc khánh của Pháp 14 tháng 7. Ngày kỷ niệm Cách mạng, hay ngày Độc lập của một nước, là thời gian dành để nhớ lại thành tích trọng đại của dân tộc trong lịch sử quốc gia.

Ngày 19-08-1945, Đảng CS đã cướp được thời cơ, giành lấy quyền lãnh đạo "cuộc cách mạng long trời lở đất", với sứ mạng giải phóng dân tộc, đem lại tự do dân chủ cho toàn dân. Trong cuộc cách mạng 64 năm trước, hàng ngàn, hàng triệu thanh niên từ Bắc chí Nam đã có cơ hội trực tiếp tham gia vào việc thay đổi một thể chế, với hy vọng thiết lập một thể chế tốt đẹp hơn.

Vào đúng ngày kỷ niệm này 64 năm sau, những thanh niên ưu tú của đất nước, thay vì được an nhàn hưởng thụ những thành quả của cuộc cách mạng năm xưa, họ vẫn phải dần dần đòi tự do dân chủ, như cha anh họ đã làm. Nhưng kém may mắn hơn. Cha anh họ thoát được cảnh đàn áp của người ngoài. Họ bị chính những người cầm quyền nước mình, nhân danh cách mạng, nhân danh chính quyền của nhân dân đàn áp, thô bạo và dã man hơn thực dân. Họ bị bắt chỉ vì quan tâm tới tiền đồ của đất nước, bị áp bức đến nỗi phải chối bỏ chính mình, hối hận về những điều đã

nói, đã làm. Họ bị điệu lên truyền hình, nhận tội và xin khoan hồng về những việc làm đáng lẽ phải được đề cao trong ngày kỷ niệm CM..

Hãy thử tưởng tượng: Ngày 04-07, truyền hình Mỹ; hay ngày 14-07, truyền hình Pháp; thay vì chiếu cảnh an bình thịnh vượng, dân chúng đi nghe hòa nhạc, coi pháo bông, vui hưởng Ngày Quốc khánh, lại chiếu cảnh những thanh niên ưu tú của đất nước bị công an bắt, tiêu tụy, đọc như rô-bốt lời thú tội đã chống Chính phủ, hay bàn thảo kế hoạch vận động tự do dân chủ, và xin được khoan hồng. Nếu tưởng tượng này là sự thật, ai nhục?

Nhưng chuyện này đã thực sự xảy ra tại VN, vào chiều ngày kỷ niệm Cách mạng 19-08. Tại sao 64 năm sau cuộc Cách mạng tháng 08-1945, giới trẻ vẫn còn phải vào tù vì đòi hỏi những gì cha anh họ không có trước đây? Sau thời gian dài như thế, người dân vẫn còn khao khát, và chịu đựng những gì như người dân 64 năm trước. Vậy, những hy sinh cho cách mạng bằng cái chết của hàng triệu người, bằng hạnh phúc của ba bốn thế hệ, để làm gì? Ai nhục?

Cuộc CM tháng Tám 64 năm trước đã đưa tới việc thành lập VNDCCH, với ba mục tiêu sáng ngời: Độc lập, Tự do, Hạnh phúc. Hơn 60 năm sau, độc lập ở đâu khi tàu Trung Quốc đàn áp ngư dân của mình, trong hải phận của mình, mà chỉ dám gọi là "tàu lạ"; tự do ở đâu khi những kẻ chỉ trích chính quyền bị bắt và buộc tội phản quốc; hạnh phúc ở đâu khi dân chúng hết lớp này lớp khác liêu chết bỏ nước ra đi? Ai nhục?

Đó là nói chung về chế độ. Sau đây là mấy trường hợp trong hàng ngũ lãnh đạo.

Theo những tiết lộ nhiều người đã biết, Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn lấy vợ mà không được lấy, có con không được nuôi, người tình bị hạ sát dã man. Vậy mà vẫn sống đóng vai "Cha già Dân tộc". Sống như thế, sống vinh hay sống nhục?

Các Tổng thống thứ hai và thứ ba của Hoa Kỳ là John Adams, và Thomas Jefferson, cả hai cùng qua đời vào ngày kỷ niệm thứ 50 nền độc lập Hoa Kỳ (4-7-1826). Là những người lập quốc, hai ông được coi như

có vinh dự qua đời vào ngày kỷ niệm Độc lập. Chủ tịch đầu tiên Hồ Chí Minh, cũng là người đã sáng lập ra Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, qua đời vào ngày kỷ niệm Độc lập lần thứ 24 (2-9-1969). Nhưng đã bị Bộ Chính trị hoãn lại ngày chết, và sửa cả chức thư. Cố Chủ tịch chẳng những sống, mà chết cũng không vinh.

Xác Chủ tịch HCM, thay vì đem thiêu như ý muốn của người quá cố, đã bị BCT quyết định giữ lại, ướp và trưng bày như một thứ bùa hộ mệnh cho tập đoàn cai trị. Đảng CSVN, sau hơn 70 năm thành lập, phung phí bao sinh mạng và tài sản nhân dân, vẫn không thể tự đứng vững bằng hai chân của mình. Vẫn phải gian dối, dựa vào một cái xác khô để tồn tại. Ai nhục? Ai sống nhục?

Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng, với tư cách đứng đầu Chính phủ, tất nhiên phải biết rõ phần đất nào, hải đảo nào thuộc lãnh thổ VN, vậy mà ngày 14-09-1958, ông đã ký công hàm thừa nhận Hoàng Sa, Trường Sa thuộc về lãnh thổ T.Quốc. Trách nhiệm như ông, biết như vậy mà làm như vậy. Ai nhục? Ai sống nhục?

Vị thế của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đối với VN chẳng kém gì Thiếu tướng Charles de Gaulle đối với Pháp. Sau khi cầm quân giải phóng đất nước, Tướng de Gaulle được hai lần mời ra cầm quyền lãnh đạo nước Pháp qua cơn nguy biến. Tướng Giáp, sau khi cầm quân chiến thắng Điện Biên, được Đảng cho "cầm quân chị em". Rồi, nhiều lần phải gửi thư, kiến nghị về các vấn đề trọng đại, như phá di tích cổ thành Thăng Long, và khai thác bauxite. Nhưng kiến nghị cũng không được cứu xét, báo đảng lại còn bị trừng phạt. Như vậy là sống vinh, hay sống nhục?

Đương kim Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết bị báo chí quốc doanh thay đổi cả lời tuyên bố với báo chí nước ngoài, và trước lời cổ vũ của một vị thiên sư nên mở rộng tự do tôn giáo và ngôn luận, đã giẫy nẩy: "Làm vậy nó đập tui chết!", không cần biết làm vậy là đúng hay sai. Ông cũng từng tuyên bố trước yêu cầu chính đáng bỏ điều 4 Hiến pháp: "Bỏ điều 4 là tự sát!" Ở địa vị như thế, mà tuyên bố như thế, sống vinh hay sống nhục?

Đương kim Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, long trọng tự nhận mình là người yêu nhất sự thật và ghét nhất sự giả dối, nhưng cùng lúc bịa đặt rằng cảm tư nhân ra báo là theo nguyên vọng của tuyệt đại đa số nhân dân. Bịa đặt trong khi đề cao sự thật, là hai lần nói dối. Sống như vậy là vinh hay nhục?

Lối sống của các nhân vật như Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Tấn Dũng, dù sao cũng là tự mình chọn lựa ở ngoài đời, không phải dưới những áp lực ghê gớm của người trong tù, như Lê Công Định, Nguyễn Tiến Trung...

Bây giờ xin nói tới cuộc sống của vài thành phần quan yếu trong xã hội.

Về giáo dục: Ai cũng biết "Học sinh là người tổ quốc mong cho mai sau". Nhưng hãy khoan nói tới việc thiếu trường, thiếu thầy, thiếu học liệu và sách giáo khoa giá trị, cũng như thiếu học trình tiến bộ, trong khi học sinh bị bắt buộc học những môn "trò không muốn học và thầy không muốn dạy". Nhà phê bình Nguyễn Hưng Quốc mới ghi lại trong blog của mình trên VOA một mẫu thống kê lấy từ kết quả một cuộc điều tra mới đây: "Chỉ có 18% số hộ gia đình, 12% số trường mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, gần 37% số trạm y tế xã có và đang sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, đạt đúng các tiêu chuẩn của Bộ Y tế." Sau 64 năm cách mạng, đa số mầm non tương lai của Tổ quốc vẫn chưa được sử dụng hố xí hợp vệ sinh. Thành phần này đang sống vinh hay sống nhục?

Về an ninh: Dưới khẩu hiệu "Công an là bạn dân", chế độ có thừa công an đi làm tiền dân, quấy nhiễu dân, theo dõi dân ngày đêm, ném phân và mắm thối vào nhà dân, phá nhà thờ, đập chùa, đã thương giáo dân và tu sĩ, nhưng thiếu nhân viên bảo vệ an ninh, canh chừng trộm cắp và duy trì trật tự công cộng. Sống như thế là vinh hay nhục?

Về thông tin báo chí: Thời Cách mạng Pháp, báo chí là thể lực thứ tư sau giới quý tộc, tầng lớp và tư sản; thời bây giờ báo chí là quyền thứ tư sau lập pháp, hành pháp và tư pháp. Ngày 16-6-04, tại Hà Nội, trong buổi giao ban báo chí hằng tuần ở Ban Tư tưởng – Văn hóa T.Ư, ông Nguyễn Khoa Điềm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng ban Tư tưởng – Văn hóa T.Ư, tuyên bố nhân kỷ niệm lần thứ 79 Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21-6): "Hơn bao giờ hết, các nhà báo lúc này phải thể hiện sự nhất trí cao với những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đề cao tinh thần trách nhiệm công dân, tích cực đấu tranh bảo vệ các quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước..." Hơn chục ngàn nhà báo của 700 cơ sở thông tin báo chí, có bao nhiêu người được sống vinh, và bao nhiêu "thích sống nhục"?

Về văn học nghệ thuật: Đối với giới làm văn học nghệ thuật, tự do

quan trọng như dưỡng khí. Ngày 16-6-2008, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 23-NQ/T.Ư về "Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới". Có những điểm sau: Mục tiêu: Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, bảo đảm yêu cầu phát triển của lĩnh vực văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới. Quan điểm lãnh đạo: Trên nền tảng mỹ học mác-xít, tư tưởng Hồ Chí Minh, khuyến khích văn nghệ sĩ bám sát thực tiễn của đất nước, gắn bó với cuộc sống của nhân dân, bảo vệ, phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật. Hoàn thành cơ bản việc thể chế hóa các quan điểm, đường lối, định hướng của Đảng về văn học, nghệ thuật...

Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì: Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương xây dựng tiêu chuẩn, cơ chế, lựa chọn, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý lĩnh vực văn học, nghệ thuật; phối hợp với Học viện Chính trị Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh trong việc xây dựng chương trình, nội dung đào tạo về văn học, nghệ thuật cho học viên trong hệ thống các trường chính trị. Giới văn học nghệ thuật cúi đầu trước cuộc sống như vậy, là sống vinh hay sống nhục?

Về khoa học-công nghệ: Khoa học-công nghệ là lĩnh vực chuyên môn, tưởng được ở ngoài vòng cương tỏa của Đảng. Nhưng có lẽ bài học bauxite đã khiến nhà cầm quyền cộng sản quyết định bịt miệng cả giới khoa học. Quyết định 97/2009/QĐ-TTg được Thủ tướng Dũng ký hôm 24/07 và bắt đầu có hiệu lực ngày 15/09 quy định: "Nếu có ý kiến phản biện về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, cần gửi ý kiến phản biện đó cho cơ quan Đảng, nhà nước có thẩm quyền, không được công bố công khai với danh nghĩa hoặc gắn với danh nghĩa của tổ chức khoa học công nghệ". Với quyết định này, nếu giới khoa học công nghệ cam chịu bịt miệng, là lựa chọn sống vinh hay sống nhục?

Nói chung: Những ai mang trong người dòng máu Việt Nam, có thấy nhục không trước những nguồn tin trẻ em, thiếu nữ Việt bị bán ra nước ngoài cho các ổ điểm; những thanh niên phải chạy tiền ra nước ngoài làm cu li bị đầy đọa, bóc lột; những phụ nữ đi Đài Loan, Đại Hàn tiếng là lấy chồng ngoại để có cuộc sống khá hơn nhưng đã bị hành hạ đến chết, hay phải tự tìm cái chết để khỏi bị tiếp

tục kiếp nô lệ tình dục; người Việt nhập lậu vào Anh, Pháp, Ba Lan, Thụy Điển bị bắt về tội trồng cần sa; phi công và tiếp viên hàng không Việt Nam bị bắt ở Nhật, ở Đức, ở Úc, ở Thái vì buôn lậu và chở hàng ăn cắp; nhân viên ngoại giao cao cấp Việt Nam trao đổi hàng lậu ngay trước đại sứ quán mình tại Nam Phi; giới tiểu thương Việt bị chèn ép, khinh rẻ và hành hung tại Nga. Được biết những điều này mà không cảm thấy nhục, thì có còn là người Việt Nam? Thấy nhục mà không làm, không nói gì, tiếp tục sống như người vô cảm, có phải là thích sống nhục?

Thời gian gần mười năm sau Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản đã tạo được thành tích làm cho những người nông dân chất phác tự tổ cáo mình về những tội tày trời, và xin khoan hồng trước dân chúng trong làng. Năm nay, thành tích mới của Đảng là có khả năng làm cho những trí thức xuất sắc như Lê Công Định, Nguyễn Tiến Trung tự thú tội và xin khoan hồng như những nông dân trong cuộc cải cách ruộng đất năm xưa, không phải chỉ trong lãnh vực nhỏ hẹp trước dân làng, mà trên nhiều kênh truyền hình cho cả nước và thế giới cùng xem. Đó là thành quả chính của Đảng, được nêu cao trong ngày kỷ niệm Cách mạng lần thứ 64.

Những người như Lê Công Định, Nguyễn Tiến Trung, nếu "thích sống nhục", họ chỉ cần im lặng sống như mọi người khác. Họ là những người có khả năng, từng du học nước ngoài, có thể làm giàu ở Việt Nam hay ra ngoại quốc sống an nhàn. Chỉ vì cảm thấy nổi nhục trước thời cuộc, chỉ vì không muốn sống nhục, họ đã phải dẫn thân hoạt động. Dù trong tình huống nào, họ và những người cùng hội đồng thuyền không phải là những người không biết nhục và thích sống nhục. Chính cái chế độ, cái cơ chế, những kẻ đã nhân danh tự do dân chủ làm cách mạng rồi quay lại đàn áp họ, phải chịu sự nhục nhã và sống trong nhục nhã.

Bộ Chính trị và gần ba triệu Đảng viên cộng sản, nếu vẫn tiếp tục cuộc sống mà không tỏ dấu hiệu ray rứt, không phải họ được miễn trừ khỏi sự nhục nhã tập thể, mà họ thuộc thành phần đáng thương. Một là vì cơm áo phải ngậm miệng bụng xuôi sống với nỗi nhục của mình, hai là quá u tối không nhận ra nhục nhã.

Với tám chục triệu dân còn lại, dù ở trong nước hay ngoài nước, thay vì chỉ mặt chê người khác sống nhục, nên cùng nhau tìm cách sớm thoát khỏi nỗi nhục chung.



PHÁP QUYỀN và "XÃ HỘI ĐEN"

LS Trần Thanh Hiệp trả lời Pv Việt Long

.....Á châu Tự do 15-08-2009.....

Việc tu viện Bát Nhã ở Bảo Lộc bị đập phá và bao vây, giáo dân giáo xứ Tam Tòa ở Đồng Hới bị hành hung, đã thương và đàn áp đã gây ra một xúc động lớn trong dư luận cả ở trong lẫn ở ngoài nước.

Về mặt sự kiện thì đó là những hiện tượng của một tình trạng không có luật pháp. Nhưng khi xảy ra dưới một chế độ có tên gọi "pháp quyền" thì người ta phải đặt câu hỏi đầu là pháp luật?

Việt Long phỏng vấn Luật sư Trần Thanh Hiệp, chủ tịch Trung Tâm Việt Nam về Nhân quyền, trụ sở đặt tại Paris, để tìm hiểu ý kiến của ông về vấn đề này:

Chính sách phi nhân quyền, phi dân quyền

Việt Long: Kính chào Luật sư Trần Thanh Hiệp. Xin ông cho biết đứng về mặt nhân quyền ông nhận định ra sao về những gì đã xảy ra tại tu viện Bát Nhã ở Bảo Lộc, Lâm Đồng và tại giáo xứ Tam Tòa ở Đồng Hới?

LS Trần Thanh Hiệp: Nói chung thì, như tôi trước đây đã có rất nhiều dịp trình bày trên làn sóng của Đài, chính sách không dè dặt của nhà cầm quyền đảng trị Hà Nội là phi nhân quyền về mặt pháp lý và đàn áp nhân quyền về mặt chính trị. Do đó, những gì đã diễn ra tại tu viện Bát Nhã cũng như ở giáo xứ Tam Tòa chính là hậu quả đương nhiên và lặp đi lặp lại của chính sách ấy. Tôi xin không mất công nhắc lại những lời tố cáo mạnh mẽ hay những lời khuyên cáo xây dựng nhưng không thay đổi được gì. Cho nên ngoài việc lấy thái độ phản đối và lên án bằng thuần lý luận, tôi muốn tìm cách thực tế giúp cải thiện tình trạng đàn áp nhân quyền có hệ thống và qui mô đang diễn ra ở trong nước.

Kiện trực tiếp quan chức Nhà nước

Việt Long: *Vậy theo Luật sư có cách nào để cải thiện không?*

LS Trần Thanh Hiệp: Theo tôi, không nên mất thêm thời giờ kéo dài những cuộc đối thoại thuần túy về luật học. Hai hệ thống pháp luật dân chủ tự do và độc tài đảng trị đã và vẫn đang hoàn toàn khác nhau, từ tinh thần đến văn tự. Vài năm nay, tôi nhận thấy nhà cầm quyền Hà Nội không đủ lý lẽ để thuyết phục mà tranh thắng, nên đã lấy thái độ không đối thoại, chỉ khẳng định một chiều đòi mọi người phải coi pháp luật phi nhân quyền của mình là có giá trị tuyệt đối gọi là "pháp quyền". Ai không theo pháp luật của họ thì đương nhiên bị kết tội là phạm pháp. Cho nên lý luận bằng kiến thức chuyên môn của một nhà luật học chỉ vô ích. Hãy đặt mình vào hoàn cảnh thực tế của một người dân thường, thấp cổ bé miệng trước một bộ máy kìm kẹp khổng lồ. Để tìm xem trong vòng vây dày đặc và nghiêm mật ấy, người dân phải sử sự ra sao để tự vệ, nếu chưa có khả năng thay đổi số phận. Và tôi thấy có cách để họ có thể tự vệ.

Việt Long: *Nhưng cũng phải là cách khả thi trong tình trạng không cân xứng giữa NN và người dân?*

LS Trần Thanh Hiệp: Tất nhiên phải giúp người dân ra khỏi tình thế không cân xứng. Phải dựa vào luật pháp hiện hành, tìm những kẽ hở rồi từ đó làm thay đổi thế không cân xứng thành thế cân xứng. Muốn vậy, không có cách nào khác ngoài cách vô đơn kiện thẳng trước tòa án, buộc tòa án phải áp dụng không phải luật của Quốc tế nữa mà là luật của chính Nhà nước để ngăn không cho các cơ quan chức năng nhắm mắt làm ngơ hay ném đá giấu tay. Kiện nhân viên chức năng vì họ đã nài có nhân dân bức xúc, hay xã hội đen, mà ngang nhiên để mặc cho an ninh bản thân, của cải, danh dự người dân bị công khai xâm

phạm ngay trước mắt họ. Họ không được phép làm như thế nhưng họ đã làm nên phải kiện họ đã phạm tội chức vụ như đã được dự liệu trong Bộ luật Hình sự và bị trừng phạt cũng theo bộ luật ấy.

Việt Long: *Chúng tôi hiểu là LS nói tới hình thức kiện tụng trực tiếp nhân viên công quyền phạm tội chức vụ, khác với những vụ kiện nhân viên hành chính như trước đây. Nhưng liệu người dân có đủ trình độ và khả năng chuyên môn để kiện như vậy không?*

LS Trần Thanh Hiệp: Có nhiều lý do để tin rằng người dân đủ sức kiện cơ quan chức năng hữu quan của Nhà nước. Trước hết, rõ ràng là có rất nhiều điều khoản trong Bộ luật hình sự cho phép người dân kiện quan chức Nhà nước đàn áp dân. Chỉ cần vô đơn kiện để khởi động quyền công tố là tòa án phải xét xử. Dĩ nhiên, sau đó tòa án xét xử ra sao lại là một vấn đề khác, tòa án sẽ phải chịu trách nhiệm, Nhà nước sẽ phải trả lời trước dư luận Quốc tế vì không áp dụng luật của chính mình. Về phần người dân không thể chỉ kêu oan rồi chờ đợi một cách vô vọng sự giúp đỡ của Luật sư hay của Quốc tế. Chính vì lo ngại trước việc quan chức của mình có thể bị dân kiện nên Nhà nước đã thẳng tay đàn áp các Luật sư có tinh thần và can đảm bênh dân bị đàn áp. Còn về mặt Quốc tế, Nhà nước dù có bị ít thiệt hại nhưng cũng phải nhượng bộ để xoa dịu dư luận trong khi đợi cơ hội tìm hình thức đàn áp mới. Sau hết, nếu dân chúng đồng loạt hành xử quyền kiện quan chức Nhà nước thì ít ra cũng một phần nào làm chùn tay đàn áp.

Việt Long: *Nhưng nếu tòa án không chịu xử hay có xử thì cũng bác đơn như đã thấy xảy ra rồi...*

LS Trần Thanh Hiệp: Đúng là sự việc sẽ còn xảy ra như thế nữa nhưng không phải là vô ích. Vì nhà cầm quyền Hà Nội sẽ tích lũy những hành vi cai trị khinh miệt công lý để sau cùng phải trả giá rất đắt cho việc họ đã leo tới đỉnh cao của độc tài đảng trị phi nhân quyền, phi dân quyền.

Việt Long: *Xin cảm ơn Luật sư Hiệp và xin hẹn sẽ nhờ LS nói thêm*

về những điều khoản trong Bộ luật Hình sự năm 1999 cho phép người dân kiện quan chức Nhà nước.

Cơ sở pháp lý của Bộ luật Hình sự và Tố tụng

Việt Long: *Bữa trước luật sư có nói rằng theo luật sư thì người dân nếu bị đàn áp oan ức có thể kiện quan chức Nhà nước ở trước tòa án hình. Ý kiến này của luật sư làm nhớ lại cách đây không lâu tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ đã kiện Thủ tướng Dũng nhưng tòa trả lại đơn kiện không xét. Luật sư có thể cho biết liệu có gì bảo đảm rằng việc kiện luật sư nêu trên sẽ được tòa án xét xử hay không?*

LS Trần Thanh Hiệp: Tôi xin không bàn nhiều về đơn của tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ kiện Thủ tướng Dũng. Tôi chỉ có hai nhận xét ngắn. Một, ở các nước dân chủ quyền kiện quan chức Nhà nước rất bình thường và phổ cập, như ở Pháp chẳng hạn thì quyền này đã có từ mấy thế kỷ nay rồi. Hai, việc ông chánh án gửi trả đơn kiện của tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ bằng văn thư theo tôi thật là kỳ cục nếu không nói là khá khôi hài. Trả lại đơn thì cũng đã phải coi đơn và xem xét các thành câu trong đơn rồi hoặc chấp đơn hay bác đơn đều phải viện dẫn lý do dưới hình thức một phán quyết. Chứ không phải một mình ông chánh án quyết định khơi khơi gửi thư trả lại đơn. Tức là nên hiểu ngầm rằng tòa đã bác đơn mà không nói ra hay không dám xử mà không thú nhận. Ở đây, thủ tục kiện mà tôi nêu lên khác hẳn với thủ tục trong vụ kiện của tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ. Thủ tục này không phải là đi vãi tư phương để cầu may mà dựa trên cơ sở pháp lý vững chắc của chế độ là Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự để thực hiện công lý.

Việt Long: *Vậy theo luật sư thì đó là những cơ sở nào?*

LS Trần Thanh Hiệp: Đó là 137 điều khoản của Bộ luật Hình sự dự liệu và trừng phạt 137 tội phạm về chức vụ nếu có đơn kiện thì phải áp dụng các điều khoản liên hệ của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử. Không phải một cách tùy tiện mà như Lời nói đầu cũng như điều

khoản cơ bản của Bộ LHS đã ghi rõ là phải “công minh theo đúng pháp luật” để “bao vệ lợi ích hợp pháp của công dân...hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng văn minh”.

Việt Long: *Cụ thể, luật sư có nghĩ rằng những cơ sở pháp lý đó đã thật sự dự liệu việc xét xử và trị tội các quan chức Nhà nước không?*

Diễn lại trò đấu tố?

LS Trần Thanh Hiệp: Rõ ràng là có dự liệu tội phạm và hình phạt vì Bộ luật hình sự có hai chương nói về những tội phạm về chức vụ. Điều 277 của Bộ luật Hình sự định nghĩa tội phạm về chức vụ là “hành vi xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức do người có chức vụ thực hiện trong khi thực hiện công vụ”. Trong hai biến cố ở tu viện Bát Nhã và giáo xứ Tam Tòa, một loạt những hành động phạm pháp đã công khai diễn ra. Từ nhẹ như chửi bới tục tũn đến nghiêm trọng như phá hủy tài sản, gây thương tích nặng, xâm phạm an ninh nhân thân của tăng ni, linh mục, giáo dân. Đáng lẽ những nhân viên công lực có mặt ở hiện trường phải kịp thời thực hiện đúng đắn hoạt động của cơ quan hữu trách bảo vệ an ninh cho các nạn nhân và duy trì trật tự xã hội. Nhưng họ lại giữ thái độ bất động rồi nại cơ đó là phản ứng của nhân dân bức xúc trước những hoạt động tôn giáo chỉ có tính cách nghi lễ phung phí. Rồi lại còn đổ tội cho cái gọi là “xã hội đen”. Không rõ có phải là xã hội đen thật hay không hay chỉ là xã hội đen giả. Nhưng đã là Nhà nước pháp quyền thì không thể để cho dân chúng diễn lại trò đấu tố thời vô sản chuyên chính. Còn xã hội đen dù thật hay giả thì viên chức hữu trách cũng có nghĩa vụ phải phòng ngừa, phải can thiệp ngay ở hiện trường và nhất là phải truy cứu trách nhiệm hình sự của những kẻ phạm pháp. Rõ ràng là ở tu viện Bát Nhã cũng như ở nhà thờ Tam Tòa, quan chức Nhà nước đã không làm tròn, thậm chí còn làm sai chức vụ. Vậy phải đặt vấn đề tìm trách nhiệm hình sự của họ. Vô đơn kiện họ là để cho tòa án xét xem họ có phạm tội về chức vụ hay không. Nếu

những kẻ ngang nhiên phạm pháp không được xét xử thì làm gì còn pháp luật, pháp quyền nữa?

Việt Long: *Có thể biết rõ là nếu xét xử thì tòa án sẽ áp dụng những điều nào của Bộ LHS không?*

LS Trần Thanh Hiệp: Có nhiều điều có thể áp dụng được tùy từng trường hợp. Nhưng tổng quát thì có thể viện dẫn các điều trong Bộ luật Hình sự như điều 277 đã nói ở trên, các điều 281, 282 về tội lợi dụng chức vụ, lạm quyền trong khi thi hành công vụ, điều 285 về tội thiếu trách nhiệm, điều 294 về tội không truy cứu trách nhiệm hình sự người có tội, điều 313 về tội che giấu tội phạm, điều 329 về tội báo cáo sai. Đó là một số hành vi phạm pháp đã tạo điều kiện để cho một số người được bao che ngang nhiên xâm phạm của cải, an ninh bản thân và danh dự của công dân.

Việt Long: *Nhưng nếu những điều khoản kể trên không được áp dụng hay áp dụng một cách tùy tiện?*

LS Trần Thanh Hiệp: Trước đây nhiều năm thì rất nhiều phân sự việc sẽ xảy ra đúng như thế. Nhưng trước hiện tình quốc nội và quốc tế, tôi tưởng nhà cầm quyền Hà Nội sẽ không thể làm ngơ trước các tội phạm đã quá hiển nhiên. Vì vậy nên họ mới phải xét xử những quan chức tham nhũng. Dân chúng nên nhân cơ hội gia tăng áp lực, mở ra hàng loạt những vụ kiện chống tội phạm về chức vụ để một mặt làm chùn tay đàn áp và mặt khác đẩy mạnh hơn nữa cuộc tranh đấu cho nhân quyền và dân quyền.

Việt Long: *Xin cảm ơn luật sư Hiệp, và cũng xin được nhắc lại rằng ý kiến của Luật sư Hiệp không nhất thiết phản ánh quan điểm của đài Á Châu Tự Do.*

**Đấu tranh hoà
bình, bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ
Cộng sản độc tài.**

Là chẵn của CSVN: Bọn côn đồ lưu manhHà Long 17-08-2009.....

- Định nghĩa ngắn về côn đồ: kẻ chuyên gây sự, hành hung, trấn áp.

- Bọn côn đồ: kẻ vô lại, thuộc loại người tồi trong xã hội.

Mới đây nhất qua vụ Thái Hà, Tam Tòa, Bát Nhã danh xưng côn đồ đã được biên cải thành dạng "quần chúng tự phát", hay nô nê na theo mùi vị trình thám hành động sẽ hóa thành "xã hội đen".

Công thức chung đang được CSVN thực hiện tàn bạo tại nhà thờ Tam Tòa và chùa Bát Nhã: **côn đồ = quần chúng tự phát = xã hội đen**

Theo giới an ninh của VN cho biết loại hình tội phạm nổi cộm hiện nay ở thành phố là những bọn côn đồ hung hãn. Chúng thường tụ tập với số lượng đông hình thành nên các ổ nhóm. Chúng có thể chém giết nhau vì bất cứ lý do gì. Dọc từ Bắc vào Nam đang thành hình rất nhiều ổ nhóm như thế, nhất là tại các thành phố lớn đông dân cư. Nhiều khi đám côn đồ còn đi theo bước chân giang hồ dong duỗi về tới tận làng quê.

Theo một tờ báo quốc nội nhận định: "Đây là tội phạm xã hội đen, hoạt động thành băng đảng, có quan hệ với giới chức chính quyền, doanh nghiệp và chúng gây án với những ai cản trở công việc làm ăn của chúng. Hiện nay các ổ nhóm côn đồ hung hãn ở Hải Phòng cơ bản là những thanh thiếu niên rất trẻ. Động cơ phạm tội thường vì sĩ diện, ganh đua và đạt sở thích tội lỗi". Theo kinh nghiệm của chị Tạ Phong Tần thì khi côn đồ thanh toán với nhau đều để người dân bàng quan đứng qua một bên, miễn là đừng xâm hại gì đến quyền lợi riêng của họ.

Nếu đúng như vậy thì tại VN đang có một thế lực ngầm trong giới thanh thiếu niên, tuy nhỏ, lẻ tẻ nhưng các băng nhóm này luôn gây xáo động đời sống của dân. Càng

nguy hiểm hơn cho người dân khi bọn công an hoặc cán bộ mua chuộc sử dụng băng đảng tội ác này.

Để đạt tới sở thích tội lỗi và lại được công an nhà nước, người giữ luật hỗ trợ thì bọn cô đồ này chẳng khác nào rồng thêm cánh.

Nếu hình dung bạo quyền CSVN độc tài đang nắm giữ hoàn toàn hệ thống an ninh và đây chính là công cụ vện toàn để bao che, gìn giữ cho một chế độ độc đảng và cộng thêm vây cánh của bọn côn đồ với biện hộ "vì dân vì nước" được quyền biệt lập đứng ra khỏi khuôn khổ luật pháp thì đó đúng là một "đảng cướp riêng" của nhà nước CSVN. Đã vậy thủ phạm lại "đánh trống la làng" thậm chí còn viện dẫn qua thông tin báo chí, truyền hình với những lời lẽ lớn lao như "chống phân động", "chỉ muốn gìn giữ an ninh xóm làng" để quay sang quy chụp, bắt bớ, đánh đập, đồ tội, cướp bóc trắng trợn tài sản của nhà thờ, nhà chùa cũng như của dân nghèo thấp cổ bé họng. Đôi khi chức năng của công an thay vì gìn giữ an ninh thì trở thành những tên KHÚNG BỐ như đã xảy ra tại dòng tu Thái Hà, nhà thờ Tam Tòa và chùa Bát Nhã.

Trong tình cảnh chênh lệch to lớn về quyền hành nắm trong tay bọn cướp và người dân không còn ai đứng ra bảo vệ họ nên hầu hết đều phải chịu ngậm đắng nuốt cay, đó là các nguyên nhân bùng nổ cho các cuộc dân oan xuống đường đòi công lý, đòi đất, đòi lẽ phải cho mình...

Một đất nước mất an ninh khi có dịp tổng kết trong một tuần lễ về các nhóm côn đồ đang hoành hành trên mọi địa bàn và có những bọn côn đồ đang là tay sai của các cán bộ, công an nhà nước CSVN.

- Khởi tố côn đồ "làm luật" với tài xế xe chở đất (nld.com.vn 15-08-2009): Vụ án "cưỡng đoạt tài sản"

để tiếp tục điều tra một nhóm côn đồ chuyên trấn lột các tài xế xe ben. Chuyện ngược đời: Côn đồ ngang nhiên chặn xe thu 'phí'.

- Cán bộ phường gọi côn đồ đánh 3 bố con là cử nhân Luật (dan tri.com.vn 13-08-2009): Một số người dân ra can ngăn cũng bị nhóm côn đồ gây thương tích, trong đó có anh Nguyễn Tiến Dũng. Rất nhiều người bất bình với hành vi côn đồ của Nguyễn Ngọc Quý, cán bộ văn phòng UBND phường Ngọc Khánh (Ba Đình, Hà Nội).

- Cán bộ phường gọi côn đồ "giải quyết" va chạm giao thông (cand.com.vn 12-08-2009): Như tin đã đưa, khoảng 21g30' ngày 7-8, Nguyễn Ngọc Quý, 33 tuổi, đi xe máy ngược chiều trên đường Láng Hạ và va chạm với xe máy do anh Nguyễn Đức Hưng (36 tuổi) điều khiển, chở 2 con là Nguyễn Đức Huy (14 tuổi) và Nguyễn Đàm Quân (4 tuổi). Sau khi xảy ra va chạm, Quý đã gọi khoảng 10 thanh niên đến, dùng hung khí tấn công 3 bố con nạn nhân trọng thương... Nguyễn Ngọc Quý (hiện là cán bộ làm công tác thông kê tại UBND phường, có bằng cử nhân Luật) vịn có say rượu nên không nhớ việc mình làm nhưng thừa nhận đã gọi đồng bọn đến hành hung 3 bố con nạn nhân.

- Nữ phóng viên bị côn đồ đánh giữa đường (vietnamnet.vn 13-08-2009): Chị Hồ Thu Thủy đang trên đường từ tòa soạn trở về nhà thì bị 4 đối tượng đi trên 2 xe máy chặn lại hành hung ngay gần nhà tại khu tập thể trường ĐH Kinh tế Quốc dân (Hà Nội).

- Một phóng viên bị dọa giết (vietnamnet.vn 17-08-2009): Liên tiếp trong những ngày gần đây, phóng viên Trần Ngọc Thọ của báo Thanh Niên nhận được hàng loạt tin nhắn, điện thoại đe dọa tính mạng. Ngày 17-8, anh Trần Ngọc Thọ, phóng viên Ban thư ký báo Thanh Niên, đã có "đơn yêu cầu được bảo vệ tính mạng" gửi đến Phòng CSĐT tội phạm về TTXH (PC14) Công an TP.HCM để nhờ cơ quan này can thiệp, bảo vệ tính mạng.

- Khởi tố nhóm côn đồ bịt mặt chém người trong quán bi-da (dan

tri.com.vn 11-08-2009): đã khởi tố và bắt giam đối tượng Ưông Ngọc Đá và nhóm côn đồ bịt mặt đã dùng hung khí tấn công 3 thanh niên trọng thương.

- Côn đồ đánh trọng thương công nhân (cand.com.vn 10-08-2009): Đi đến ngã 3 Phạm Văn Đồng-Hoàng Quốc Việt, các anh gọi một người đi xe đạp bán bánh mì rong để mua thì bất ngờ xuất hiện 4 thanh niên đàng đàng sát khí ập đến. Chúng lao vào đâm đá khiến anh Nguyễn Văn Hùng bị ngất... Thế rồi các đối tượng rút "hàng nóng" xông vào chém vào đầu cả hai anh. Anh Luân bị chấn thương sọ não hiện đang trong tình trạng nguy kịch tại bệnh viện.

- Côn đồ vào bệnh viện chém người trọng thương (ngoisao.net 07-08-2009): Trong lúc cùng mọi người chăm sóc cô gái bị tai nạn, gia đình chị Hải bị 7 thanh niên lạ mặt dùng dao kiếm xông vào bệnh viện chém khiến 2 người thương tích. Trước đó, khoảng 0g30 ngày 5-8, anh Vũ ở 128C Đại La đi xe máy va chạm với một xe máy khác trên đường Trần Nhật Duật, làm người phụ nữ bị tai nạn phải đưa vào bệnh viện Việt Đức cấp cứu. Khoảng 3g cùng ngày, có khoảng 7 thanh niên xông vào phòng cấp cứu. Bọn chúng chém hai người nhà chị Hải trọng thương.

- Côn đồ miền quê lộng hành (60s.com.vn 05-08-2009): Đêm 3-8, hơn 50 thanh niên xã Điện Thắng Nam (H. Điện Bàn, Q. Nam) với gậy gộc, mã tấu và bom xăng tự tạo đã bất ngờ ập vào tấn công người dân thôn Thanh Quyết 2, xã Điện Thắng Trung (H. Điện Bàn). Nhiều ngôi nhà ven đường bị ném xăng, đập phá khiến người dân bỏ chạy, náo loạn cả vùng quê yên bình.

- Một số côn đồ tiếp tục đánh đập các tín đồ đạo Tin Lành ở Thanh Hóa (nguoi viet.net 16-8-2009): Trong một văn bản cầu cứu gửi đi khắp nơi, Mục sư Nguyễn Trung Tôn của một Hội thánh Tin Lành trong tỉnh Thanh Hóa cho hay tín hữu thuộc Hội thánh của ông và cả cá nhân ông đã bị công an xã cùng một số đoàn thể của nhà cầm quyền địa phương tới hành hung...

"Sáng nay, Chúa nhật 16-08, vào lúc khoảng 8g30, khi Hội thánh đang học lời Chúa tại nhà anh Nguyễn Văn Thịnh thì lại có ông Nguyễn Việt Bộ xưng là đại diện Mặt trận Tổ quốc, ông Dung, ông Kiều, nhân viên an ninh thôn và một số côn đồ khác tiếp tục vào nhà anh Thịnh đánh đập các tín đồ và bản thân tôi."

Giáo phận Vinh tố cáo bọn "côn đồ nấp bóng" công an Quảng Bình trước công luận thế giới như một người tiên phong trong công cuộc đòi công lý và sự thật

- Thông cáo thứ 4 của VP Thư ký Tòa Giám mục Giáo phận Vinh ngày 30-07-2009 đã tố cáo mạnh mẽ thói côn đồ của công an Quảng Bình trước dư luận thế giới (giaophanvinh.net): Tin 2 linh mục và một số giáo dân Vinh bị nhóm "côn đồ" đánh đập tại Tam Tòa trước sự chứng kiến của những người mang sắc phục công an, làm cho dư luận khắp nơi thêm phẫn nộ, bàng hoàng, lo lắng. Nhiều nơi điện thoại về Tòa Giám mục thăm hỏi tình hình và phỏng vấn. Cha Fx. Võ Thanh Tâm, Tổng đại diện Giáo phận Vinh đã xác định chắc chắn có sự việc trên.

- Nếu công an nói rằng họ đến để dẹp việc gây rối trật tự công cộng thì tại sao lại lấy hết tất cả các máy quay phim, chụp hình của giáo dân, tới nay cũng chưa trả lại. Nếu họ làm việc chính nghĩa thì phải để cho dân thấy chứ?

- Cụ thể hơn cả là tại sao trong mấy ngày qua, công an không bắt nhóm "côn đồ" đông tới hàng 100 đánh đập 2 linh mục và các giáo dân trong ngày 27-7-2009 ?

- Tiếp theo là Văn thư của Tòa Giám mục Xã Đoài (ngày 06-8-2009) trả lời các công văn 1652/UBND-NC và 1684/UBND-NC của UBND tỉnh Quảng Bình như một bản án vạch mặt chỉ tên: §2. Chúng tôi luôn khẳng định với lý chứng rõ ràng rằng: công an Quảng Bình đã đánh đập, bắt giữ giáo dân và chiếm đoạt trái phép tài sản của giáo dân và của Giáo hội là trái pháp luật. §3. Việc 2 linh mục và các giáo dân bị đánh đập ngày 27-7-2009 tại Đồng

Hới, chúng tôi có đầy đủ chứng cứ để nói rằng hành động ấy có chủ mưu rõ ràng. Các linh mục và Đại diện Hội đồng mục vụ các giáo xứ hạt Kỳ Anh, Hà Tĩnh vào Tam Tòa với mục đích thăm các gia đình bị nạn, và không có một hành vi nào gây mất trật tự tại đó mà đã bị đánh đập tàn nhẫn. Điều làm cho nhiều người phẫn nộ là 2 linh mục và các giáo dân bị đánh trọng thương trước sự chứng kiến của những người mang sắc phục công an. §4. Chúng tôi cho rằng ông Trần Công Thuật, phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc linh mục Ngô Thế Bình bị đánh trọng thương.

Kết luận

Ngoài Biên Đông, nhà nước CSVN để giặc phương Bắc ngang nhiên xâm chiếm bờ cõi tổ quốc còn trong nước đang bị giặc nội xâm hoành hành qua các bàn tay lông lá của bọn công an tiếp sức cho các băng đảng côn đồ, vậy ai còn có thể bảo vệ pháp luật, giữ gìn an ninh cho người dân được nữa?

Văn thư của Tòa Giám mục Xã Đoài (ngày 06-8-2009) trả lời UBND tỉnh Quảng Bình như một lời tố cáo công khai cho việc mất an ninh của người dân: "**Cho tới nay trên địa bàn thành phố Đồng Hới chưa bảo đảm an toàn tính mạng cho giáo dân và các linh mục, nên Tòa Giám mục Giáo phận Vinh chúng tôi chưa thể vào làm việc với Ủy ban được**".

CSVN đang đánh đu với bọn côn đồ, băng đảng quần chúng tự phát và các nhóm tội phạm xã hội đen chính là lúc người dân sẽ thấy rõ một chính thể băng hoại và đang tự đào mồ chôn chính mình.

Thật hổ thẹn khi một tờ báo Đức Flensburg Online loan tin về Tam Tòa bằng tựa đề: "*Jagd auf Frauen und Kinder. Eskalation der Gewalt gegen Christen in Vietnam*" (Săn bắt phụ nữ và trẻ em. Gia tăng đàn áp người Tín Hữu tại Việt Nam).

Như thế chỉ có bọn cướp hoặc côn đồ được bao che bởi CSVN mới dám liều lĩnh làm điều này!

Nguồn: VietCatholic News

KHỦNG BỐ nhà nước

Vĩ Anh 24-08-2009

Không biết bao nhiêu lần, suốt từ Bắc chí Nam, chế độ CS Hà Nội đã để cho công an CS giả dạng hay tổ chức cho du đảng dùng gây gộc, hung khí hay vũ khí bén nhọn hành hung những người dân đấu tranh đòi quyền lợi vật chất hay tinh thần. Như các tôn giáo đòi tự do tôn giáo, cơ sở thờ tự; trí thức đòi dân chủ và nhân quyền; dân nghèo ở thành thị và thôn quê đòi nhà đất bị trưng dụng trả rẻ mặt như bị cướp- tất cả đòi hỏi cách ôn hòa, nhưng CS trấn áp bằng bạo lực. Trong nước người dân thích phim trinh thám Hồng Kông, Đại Hàn, Đài Loan, và “báo đài” của Đảng Nhà Nước CS muốn giấu bàn tay lông lá của nhà nước, cụ thể là công an tổ chức, bảo kê, thị thiêng cho những kẻ giả dạng du đảng để đánh đập dân, nên lấy chữ “xã hội đen” để chỉ loại người du thủ, du thực, côn đồ ấy. Ở hải ngoại thấy trong nước xài cũng xài luôn như một thông tin viên của Đài RFA dùng cả một bài truyện thời sự dài để phân tích.

Nhưng chữ dùng thích hợp nhất có lẽ là chữ “khủng bố nhà nước” (state terrorism). Khủng bố nhà nước ở đây có nghĩa là hành động của nhà nước khủng bố người dân dưới hình thức công khai hay âm thầm, mà hình thức dùng du đảng hay công an giả dạng du đảng hành hung dân là một trong những cách. Chữ nhà nước để sau danh từ khủng bố đóng vai trò tính từ phụ nghĩa cho danh từ khủng bố (tiếng Việt, còn tiếng Anh để trước theo văn phạm).

Thực chất khủng bố nhà nước là khủng bố của nhà nước, vì nhà nước, do nhà nước. Chữ này đã có trong danh từ chánh trị và xã hội học lâu rồi. Hai môn học Chánh trị học và Xã hội học đã sử dụng chữ này trong sách giáo khoa như cuốn Society: The Basics của John J. Macionis năm 2000 đã xuất bản lần thứ 5 rồi, hầu hết sinh viên đại học Mỹ nào cũng học. Một cách đại tổng, định nghĩa của chữ “khủng bố nhà nước” này là hình thái khủng bố do người của nhà nước như công an, quân đội trực tiếp thực hiện hay do người của nhà nước giả danh, giả dạng thường dân hoặc người do nhà nước mượn như du đảng để thực hiện. Với định nghĩa đó, người ta thấy CS Hà Nội đang thi

hành kế hoạch khủng bố nhà nước đối với các phong trào đấu tranh cho tự do, dân chủ, nhân quyền VN và phong trào đòi quyền sống, quyền sở hữu của nông dân và quyền lao động của công nhân.

Thực vậy, cường độ và nhịp độ của những cuộc khủng bố nhà nước ở VN ngày càng tăng. Mới đây, trong một thời gian gần như đồng thời tại hai địa điểm cách xa nhau, công an CS nhất tề thực hiện hai cuộc khủng bố nhà nước. Trước sự thị thiêng của công an, cán bộ, đảng viên của địa phương, du đảng công khai bạo hành Phật tử và Tăng ni tu học ở Chùa Bát Nhã (Lâm Đồng) rồi Giáo dân và Linh mục Công giáo xứ Tam Tòa ở Đồng Hới. Còn trước đây, không giấy mực nào ghi lại cho hết những vụ công an dùng du đảng khủng bố người dân đòi hỏi quyền lợi tinh thần và vật chất đã bị CS cướp đoạt. Bao nhiêu Dân oan đi khiếu kiện bị công an cho côn đồ cả lũ đến đập phá, đánh đập, bắt thấy lên xe như thấy heo để chở về địa phương. Du đảng đánh đập Dân oan ở vườn hoa Mai Xuân Thuường (Hà Nội), Văn phòng tiếp dân ở Sài Gòn, Mỹ Tho, Cần Thơ, v.v...

Mục sư Nguyễn Công Chính, Chủ tịch Hiệp hội Thông công Tin lành các Dân tộc Việt Nam, ở Cao Nguyên, bị một bà trưởng công an cho một tên du đảng bóp hạ bộ, đau nghệt thở thiếu điều lòi con mắt để bà công an này cười “cực kỳ” khoái cảm. Sau đó Mục sư bị công an canh gác trước nhà, đánh đập, hành hung ông suýt lọt trong con mắt, mí trên và dưới máu chảy ròng ròng.

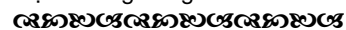
Bao nhiêu nhà tranh đấu dân chủ bị công an giả dạng thường dân, du đảng chẹt xe, bắt cóc trên đường đi. Từ luật sư Lê Thị Công Nhân, Nguyễn Văn Đài, nhà báo tự do Điều Cày, cựu trung tá bộ đội CS Bắc Việt Trần Anh Kim, kỹ sư Đỗ Nam Hải, Nguyễn Khắc Toàn, Lm Phan Văn Lợi, Lm Nguyễn Văn Lý, Lê Nguyễn Sang, Trương Minh Đức, nhà văn Nguyễn Xuân Nghiã, cô Phạm Thanh Nghiã, ông Phạm Văn Trội và nhà giáo Vũ Hùng; tất cả đều cách này hay cách khác bị công an, du đảng khủng bố nhà nước. Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy bị liệng phần vào nhà 14 lần.

Khủng bố nhà nước quá nhiều, quá thường, lập đi lập lại từ Bắc chí Nam VN nhiều lần đến nỗi khó mà nhớ hết. Hầu như mỗi lần công an hay nhà cầm quyền trấn áp người dân là có xảy ra, như đó là qui luật, tiêu lệnh hành động của CS đối với người dân dám chống đối nhà cầm quyền vậy.

Sở dĩ CS dùng côn đồ thực hiện cuộc khủng bố nhà nước vì dùng lực lượng võ trang chính thống mà đàn áp dân thì mang tiếng với thế giới, vì thế họ phải mượn tay du đảng để khủng bố trấn áp người dân.

Tóm lại khủng bố không phải chỉ có khủng bố Hồi giáo cực đoan mà tổ chức Al Qaeda của Bin Laden đã biến thành hệ thống và chiến thuật gần đây. Độc tài CS đã biến khủng bố thành một kỹ thuật và nghệ thuật tinh vi, cao kỳ để khủng bố tinh thần và vật chất con người lâu rồi, từ trước, trong và sau cuộc Cảnh mạng Vô sản ở Nga. Còn độc tài quân phiệt như ở Miến Điện và giáo phiệt như ở Iran vẫn dùng khủng bố để trị dân và bây giờ hãy còn. Theo định nghĩa nhiều học giả đồng ý, khủng bố hàm súc ý nghĩa dùng hành động bạo lực hay dùng hăm dọa của cá nhân hoặc của tổ chức để đạt mục tiêu chánh trị. Khủng bố có ba hình thức: đen, trắng, xám. Không phải chỉ có cá nhân hay tổ chức chánh trị dùng khủng bố, mà nhà nước cũng dùng đối với người dân của mình. Loại khủng bố nhà nước đó là dùng bạo lực, thường không cần sự giúp đỡ của pháp luật, có khi hành động đó trái luật hay vô luật nữa, nhưng do người của nhà nước thực hiện. Tiêu biểu như Saddam Hussein xây dựng chế độ thống trị của ông trên dân nước Iraq bằng khủng bố nhà nước.

Việc nhà cầm quyền CS Hà Nội để cho nhà cầm quyền địa phương và công an CS dùng côn đồ để khủng bố tinh thần và vật chất đối với người dân đòi quyền sống và đòi tài sản là một thứ khủng bố nhà nước. Tất cả những chủ thuyết khủng bố đều biện minh bằng phương châm của CS: cứu cánh biện minh cho phương tiện! Cứu cánh là mục tiêu chánh trị của nhà nước. Đối với CS Hà Nội, cứu cánh là giành, giữ, bám độc quyền cai trị toàn diện cho Đảng CS. Mọi hành vi cá nhân hay tập thể đi ngược lại hay thách thức quyền bính đó của Đảng, thì Đảng buộc tội là phản động, phản cách mạng, CS diệt với bất cứ giá nào, bằng mọi phương tiện dù sắt máu, ác độc, ác đức nhưt, trong đó khủng bố nhà nước là một cách CS Hà Nội thường dùng.



Câu chuyện thời sự

AI tự thú vậy cần xin ân xá ?

...Bùi Tín 24-08-2009...

Gần đây công an và tuyên giáo Hà Nội bày ra trò các nhà dân chủ bị bắt vào tù lần lượt xuất hiện trên vô tuyến truyền hình và trên báo của nhà nước, với những lời thú tội theo như ý muốn của họ là : đã hoạt động chống phá nhà nước, âm mưu lật đổ chế độ hiện hành, vi phạm pháp luật, do non nớt, đại dốt, bị lôi kéo, nay hối cải, xin được khoan hồng và ân xá để trở thành công dân tốt (!), người lương thiện (!). Họ đều đọc như máy, nói như vẹt !

Đây là **trò hề rất cũ**, đã được thi thố quá nhiều, bị thất bại nặng nề, nhưng trong bế tắc họ vẫn cứ đưa ra dùng, vì nhân dân ta vẫn còn có người lầm lẫn.

Họ học ở đâu ? Công an cộng sản, tuyên giáo cộng sản học từ nguồn phát xít Hít-le, với những mưu thâm của Gơ-ben, tuyên truyền lấp đi lấp lại mãi gây vết hằn sâu trong não, điều giả dối nhất rồi cũng thành y như thật.

Họ học chủ yếu là ở đâu những thủ thuật ma giáo ấy? Ngay từ năm 1950, từng đoàn cán bộ công an và tuyên giáo nô nức sang Nga sang Tàu, theo dõi các trại cải tạo, các lớp chỉnh huấn, các cuộc đấu tố "phản cách mạng", thụ huấn trong các trường, lớp cao cấp, trung cấp, tiếp thu tận gốc những lý luận của các tổ sư Béria và Khang Sinh trong cái nghề đàn áp và khủng bố nhân dân, với những kho kinh nghiệm được tổng kết chuyên sâu và còn cho thực hành thử nghiệm.

Cái nghề an ninh và tuyên giáo cộng sản chính hiệu có thể tổng kết trong các thủ thuật :

- **đánh vào sự sống**. Từ đơn giản: không cho uống nước, không cho ăn, không cho nằm (đứng suốt ngày), không cho đi lại (phòng quá

chật), không cho ánh sáng, hoặc quá nhiều ánh sáng (đèn pha cực mạnh chiếu vào gáy)...

- tùy từng tính cách cá nhân đối tượng mà lập **phương án tấn công** : yêu vợ con mong tin vợ con (phao tin nhảm, vợ ngoại tình, con hư hỏng, bố mẹ ốm nặng...) để gây lo nghĩ, hoang mang; tùy sở thích cá nhân, ưa thuốc lá gì (Cotab hay Philip Morris hay thuốc lào) ; rượu gì (Cognac hay bia, hay rượu đế) để mua chuộc, "khuyến khích" khi cần;

- tùy tính tình mà **đánh vào chỗ yếu**, như ưa xu nịnh, ưa danh vọng, ưa hưởng lạc, tiền bạc, so sánh người này với người khác, khơi dậy những suy tính, kèn cựa nhỏ nhen...

- **giăng bẫy**, như trong chỉnh huấn cán bộ cao cấp, họ đưa ra vài anh được bồi dưỡng kỹ rồi đưa lên báo cáo điển hình (kể lễ lu bù : con địa chủ, ăn chơi trác táng từ nhỏ, tàn ác với người ở, lừa thầy phản bạn, dâm ô hủ hóa, kèn cựa địa vị, cầu an bảo mạng; mỗi tội đều có tình tiết giết gân như trong tiểu thuyết, trong phim ảnh, hay như bản nhận tội với cha có; cuối cùng bao giờ cũng khóc, khóc nức lên, cả hội trường cùng sụt sùi; và kết luận : tội là đồ rác rưởi trong xã hội, đồ sâu bọ, đồ bỏ đi, đồ ăn hại, đồ phản động, đáng tội chết, may nhờ có đảng giang tay ra cứu, tôi đội ơn suốt đời và tự nguyện lập công chuộc tội...);

- **cho đi tàu bay giấy** : để tác động đến mọi người, ban chỉ đạo chỉnh huấn, cải tạo liền ca ngợi, biểu dương, tâng bốc những điển hình trên là : cải tạo rất tốt, gương mẫu trong phản tỉnh, **thành khẩn** để tự chiến thắng, thắng lợi quyết định trong cả cuộc đời, rồi ca ngợi là "Chân Anh hùng": anh hùng chân

chính, không phải ngụy anh hùng (!), "Chân Quân tử", thế mới là đảng viên CS chân chính, tin ở đảng vĩ đại (!), tin ở các lãnh tụ Mác, Lênin, Staline, Mao, Hồ... Thế rồi họ được tặng "anh Bác", được "Bác" gửi lời ban khen, được quàng vòng hoa, được mời lên ngôi ghế danh dự !

Thế là cả lớp học lên đồng tập thể, tự "vỗ ngực đôm đốp", cố lập công về "phản tỉnh", cố đạt kỷ lục về "thành khẩn". Không có cũng cố nghĩ ra, tưởng tượng ra, sáng tạo ra những tội giết gân nhất, thường là tội về "hủ hoá": tán tỉnh cô này, sờ vú cô nọ, rù gái nông thôn ra bãi dâu, bên đụn rạ; có khi còn ly kỳ hóa phịa ra ý định đầu hàng địch, bỏ ngũ để vào địch hậu, nói xấu lãnh đạo và lãnh tụ...

Tôi còn nhớ hồi 1953-54, trong quân khu V giải ra quân khu IV ở Vinh viên tư lệnh phó quân khu cấp tướng; ông ta là trí thức, trong chỉnh huấn, trót tự đâm ngực để tỏ ra thành khẩn, tự khai có "ý tưởng" (!) đem một số quân vào vùng địch đầu hàng. Chính huấn xong, ông ta bị an ninh và bảo vệ đảng tra hỏi, tra tấn cực hình, không khai nổi vì chuyện thật ra không hề có. Thế là cứ thế mà ngồi tù không án, chết rụi trong một xó xinh nào không ai hay ! Chuyện có thật 100%.

Cái trò hề tự thú và xin ân xá mới đây vẫn là chung một nguồn trăm nghìn trò hề đã diễn ra, từ an ninh và tuyên giáo cộng sản, chỉ khác là khi đảng CS đã suy tàn, hết linh thiêng, từ gốc gác, cội nguồn, từ "thủy tổ" đến các "thần linh" và lãnh tụ thâm hại tuốt luốt của họ. Lẽ ra phải xếp những trò hề ấy vào chỗ kín.

Thời buổi văn minh hiện tại, khi **minh bạch công khai** trở thành nếp sống của mọi công dân lương thiện và chính quyền lương thiện, cuộc tự thú và xin khoan hồng chỉ có giá trị khi các đấng sự được hoàn toàn **tự do và tự chủ - không có bất cứ một sức ép nào** - tuyên bố công khai trước đại biểu chính quyền, trước đại biểu gia đình, bạn bè, trước các nhà báo (báo nói, báo viết, báo ảnh ...) trong và ngoài nước. Chỉ khi ấy

mỗi lời tự thú và xin khoan hồng nếu có mới có giá trị hoàn toàn.

Việc *xử án* cũng vậy. Nhất thiết phải *công khai, minh bạch*, có đại biểu nhân dân, gia đình, các nhà báo trong và ngoài nước, có Luật sư biện hộ, cho các đương sự phát biểu hết ý kiến, như ở mọi phiên tòa bình thường ở mọi nước dân chủ. Hãy chờ xem. Họ chúa sợ ánh sáng của công khai, sự thật.

Các cuộc *tự thú và xin ân xá* tiền chế rất đơ dác và lạc lõng vừa qua xin trả lại để cho vào kho tàng tội ác của chủ nghĩa CS hiện thực đang bị cả loài người văn minh lên án.

Nó chỉ có ý nghĩa duy nhất là *sự tự thú* trên thực tế của một chính quyền cộng sản toàn trị lạc lõng đã "quá đát", đã thuộc về dĩ vãng của loài người, nhưng vẫn còn cố tồn tại như một thách thức láo xược với lương tri và lẽ phải.

Lẽ ra chính quyền toàn trị tệ hại phải tỏ lời ăn năn hối rồi xin *ân xá* với nhân dân, với lịch sử, với tiền nhân, với các nhà dân chủ... về vô vàn đau khổ, mất mát, bất công họ đã gây ra ! Chỉ có vậy mới là công bằng, là đúng đắn, là tối ưu cần thiết và cấp bách! ◆◆◆◆◆

vào một công ty nào đó đều sinh hoạt hoàn toàn riêng rẽ, nói chuyện với nhau bằng tiếng Hán mà thôi. Họ xây dựng lều trại làm nơi ăn ở, giải trí và có cuộc sống hoàn toàn cách biệt với các cộng sự viên người Việt. Thậm chí, mỗi khi có tranh cãi, họ ăn hiếp, đánh đập công nhân Việt. *Thật không có gì nhục nhã cho bằng hiện tượng này xảy ra ngay chính trên mảnh đất quê hương của mình mà cán bộ hay công an cố tình làm ngơ trước những nghịch cảnh trên.*

Những khu biệt lập này có thể nói rằng do TC hoàn toàn quản lý mọi sinh hoạt, không có người "lạ" nào hay cán bộ, công an Việt Nam có thể bén mảng đến được, mặc dù những công ty họ làm việc, đa số đều do người Việt quản lý.

Cho đến hôm nay, những tệ trạng trên tiếp tục diễn ra ở khắp mọi nơi, tạo nên một luồng sóng phản uất trong lòng người Việt, và thiết nghĩ những người công nhân lương thiện này sẽ có ngày đứng lên giành lại quyền công nhân thực sự và sẽ không để công nhân TC hiếp đáp mãi mãi được.

Những sự kiện tương tự cũng đã từng xảy ra ở những quốc gia có người Hán xâm nhập, đôi khi đi đến đổ máu như ở Tân Cương, Tây Tạng, và gần đây nhất tại thành phố Alger, Algeria, qua những nguyên nhân hết sức cá nhân, nhưng từ đó xảy ra những cuộc đụng độ có tích cách chủng tộc vì sự hống hách, ức hiếp

hiểm họa từ môi trường, kinh tế, chính trị, và quân sự nếu để cho TC khai thác hai vùng này.

Nhưng trầm trọng hơn cả là trong việc nhường bước cho TC khai thác, CSVN để lộ ra tinh thần Quốc tế vô sản (?) (mà bây giờ đã biến thành tinh thần Quốc tế hữu sản chăng?) trong việc hợp tác với TC. Và đây **cũng có thể được xem như là một tiến trình then chốt của việc tiến chiếm Việt Nam không tiếng súng của TC.**

Ngay từ giờ phút này (8-2009), đã có sự hiện diện của trên 570 công nhân TC ở Tân Rai và trên 300 ở Nhân Cơ. Đây là những con số do chính Ủy ban Nhân dân ở hai tỉnh trên công bố. Thiết nghĩ, con số thực sự chắc phải cao hơn nhiều.

Có nhiều câu hỏi được đặt ra cho tình trạng nhân sự TC ở hai địa điểm trên là, tại sao họ có mặt hơn một năm qua mà vẫn chưa hoàn tất việc chuẩn bị mặt bằng cho cơ xường, giải quyết các vụ đuổi nhà, chiếm cứ các vườn trồng cây công nghiệp của dân như trà, cà phê, cao su v.v... mà chỉ lo xây dựng lán trại và nhà ở cho công nhân và chuyên viên cùng những dịch vụ sinh hoạt khác như giải trí riêng biệt và cách ly hoàn toàn với thế giới bên ngoài bằng hàng rào được thiết lập chung quanh? Đây là một tiến độ công trình rất chậm so với số lượng nhân công hiện có và thời gian thi công. Và điều này đang làm ngạc nhiên cho những nhà quan sát có kinh nghiệm về hoạt động công trường.

Từ đó, câu hỏi khác được đặt ra là, họ có thực tâm đến đây để khai thác quặng mỏ bauxite hay không? Hay là họ có những dự tính thâm độ nào khác mà việc khai thác quặng mỏ bauxite chỉ là **Điện** để chứng minh sự có mặt của họ, và trọng tâm chính của họ là **Điểm**, là khai thác một công trình bí mật nào khác?

Để trả lời và khơi mào một số nghi vấn trên, cũng như qua đề tựa của bài viết, người viết xin lần lượt tạo dựng ra nhiều giả thuyết qua các thông tin có được để từ đó chứng minh sự hiện diện và hành động của TC trên mảnh đất quê hương VN.

Việc khai thác quặng mỏ Uranium

Cao nguyên Trung phần Việt Nam là một phần của cao nguyên Boloven. Nơi sau này là một vùng đất bazan, chuyển hoá từ phun xuất thạch của núi lửa hàng triệu năm qua. Do đó, hàm lượng phóng xạ của vùng đất này rất cao so với các vùng đất tự nhiên khác. Và xác suất có quặng mỏ Uranium cũng rất cao.

Vén màn bí mật tại VN ? Quặng Bauxite hay quặng UraniumMai Thanh Truyết 13-08-2009.....

Trong hiện tại, chúng ta có thể nói một cách chính xác và không sợ phản biện là những người lính Tàu dưới dạng công nhân đang hiện diện đầy rẫy trên quê hương Việt Nam của chúng ta từ ái Nam Quan đến mũi Cà Mau, giống như mọi quốc gia trên thế giới như Tây Tạng, Tân Cương, Phi Châu...những nơi có dấu chân TC khai thác các công trình quặng mỏ hay những công ty sản xuất khác tại những nơi này.

Cộng sản Việt Nam cũng như Trung Cộng (TC) cũng không thể nào chối cãi được nhận định trên. Tại Việt Nam, người Trung hoa dù dưới dạng công nhân hay chuyên viên, mỗi khi

của người Hán trên mảnh đất quê hương của người bản xứ.

Trở lại VN, riêng tại hai vùng hiện đang là điểm nóng ở Việt Nam, tức Tân Rai ở Lâm Đồng và Nhân Cơ ở Đắk Nông, hai nơi này hiện đang được TC phát động kế hoạch khai thác quặng mỏ bauxite từ hơn một năm nay dưới sự đồng thuận của CSVN. Sau khi không thể bưng bít được từ hơn 6 tháng nay, CSVN đã phải bạch hoá công bố hai công trình trên mặc dù đã ký kết với TC từ năm 2001 giữa Nông Đức Mạnh và Hồ Cẩm Đào, sau quá nhiều áp lực của đông đảo từng lớp dân chúng ở quốc nội cũng như ở hải ngoại cảnh báo về

Để có khái niệm về việc khai thác quặng mỏ Uranium, sau đây là quy trình sơ lược dựa theo các nguyên tắc căn bản đang được sử dụng trên thế giới. Thông thường quặng Uranium có được là do sự phối hợp của hai chất đồng vị (isotope) Uranium: Uranium 235 và Uranium 238. U^{238} được xem như là đồng vị nặng vì có 3 electron nhiều hơn U^{235} . Chính U^{235} mới đích thực là tác nhân tạo ra nguồn năng lượng cho nhân loại và thông thường có trữ lượng trong hỗn hợp quặng mỏ là 0,7% mà thôi. Việc khai thác gồm:

- Quặng Uranium trong thiên nhiên cần phải được tách rời hai đồng vị 238 và 235;
- Sau đó Uranium 235 sẽ được tinh luyện hay làm giàu (enrich) để đạt được nồng độ Uranium cần thiết để ứng dụng trong nhiều mục tiêu khác nhau.

Việc tinh luyện Uranium gồm 3 phương pháp: ly tâm, khuếch tán vật lý, và dùng tia laser. Các quốc gia như Pakistan, Ấn Độ, Bắc Triều Tiên hay Iran vẫn còn đang áp dụng phương pháp cổ điển là ly tâm. Trong lúc đó, ở các quốc gia phát triển khác như Hoa Kỳ và Tây Âu, hai phương pháp sau được dùng đến vì có hiệu quả và năng suất cao hơn. Muốn chế tạo ra bom nguyên tử, ít nhất, nồng độ của Uranium cần phải đạt được là 80%. Đối với các nồng độ thấp hơn, tùy thuộc vào những ứng dụng khác nhau trong việc dùng trong các nhà máy phát điện nguyên tử hay các hệ thống an toàn trong một số dịch vụ thật chính xác trong quy trình sản xuất mà con người không đủ khả năng để điều chỉnh bằng tay hay mắt được.

Trung tâm Nguyên tử lực cuộc

Đây là một trung tâm nghiên cứu về nguyên tử và phóng xạ được người Pháp xây dựng từ giữa thập niên 50 ở thế kỷ trước. Hiện nay, Trung tâm vẫn còn hoạt động. CSVN dùng Trung tâm này để sản xuất các dụng cụ, hệ thống sensor để kiểm soát hay vận hành những khu vực hiểm yếu trong các công nghệ như khai thác mỏ than, hay các thiết bị kiểm soát trên tàu bè, cũng như trong các lãnh vực kiểm soát các valve an toàn về áp suất hay nhiệt độ, hoặc điều chỉnh một cách chính xác việc thay đổi điều kiện trong các quy trình sản xuất. Quan trọng hơn cả là việc ứng dụng vào các valve an toàn khi có vấn đề cấp bách trong vận hành để hạn chế hay tránh tai nạn.

Hiện tại, VN đang nhập cảng nguyên liệu phóng xạ từ nước ngoài.

Câu hỏi được đặt ra nơi đây là, tại sao người Pháp cho lắp đặt Trung tâm này tại Đà Lạt vào thời điểm trên, trong khi quốc lộ 20 nối liền Sài Gòn và Đà Lạt chỉ là một con lộ thô sơ, chưa được tráng nhựa đầy đủ? **Phải có điều gì bí ẩn khiến cho họ thành lập Trung tâm này?** Để trả lời hai câu hỏi trên, phải chăng là họ muốn xây dựng Trung tâm gần nơi vùng có phóng xạ để nghiên cứu, thăm dò, và khai thác nguồn nguyên liệu phóng xạ tại chỗ?

Ngược dòng lịch sử, trong giai đoạn chiếm đóng ngắn ngủi của Nhật Bản vào thế chiến thứ hai, họ cũng đã gửi nhiều phái đoàn địa chất để thăm dò vùng này. Và trong thời gian chiến tranh Mỹ-Việt, nhiều phái đoàn nghiên cứu của Hoa Kỳ cũng đi lại thường xuyên trên vùng Bolloven này. Nhưng tất cả đều được giữ bí mật. Không có một báo cáo khoa học nào công bố về vấn đề trên hay cho biết vùng đất nghiên cứu có chứa nguồn nguyên liệu phóng xạ Uranium hay không?

Giả thuyết về sự hiện diện của TC trong vùng Cao nguyên Trung phần

Ngày 21-04-2009, tại Công ty NWT Uranium Corp. ở Toronto, Canada, ông Chủ tịch Tổng Giám đốc John Lynch đã công bố bản tin sau khi họp với đối tác là Việt Nam rằng, Công ty đã đồng ý trên nguyên tắc về việc chia sẻ, khai triển và khai thác quặng mỏ Uranium ở Việt Nam. **Quả thật đây là một chỉ dấu cho thấy giả thuyết có nguồn nguyên liệu phóng xạ ở cao nguyên Trung phần Việt Nam là đúng thật.** Chính nhờ đó mới có những giao kết thăm dò và khai thác giữa Việt Nam với các đối tác khác. Và TC đã nắm bắt cũng như biết nguồn nguyên liệu này, vì vậy cho nên mới thực hiện dự án khai thác quặng mỏ bauxite để đánh lạc hướng thế giới thêm một lần nữa.

Theo ước tính sơ khởi của công ty NWT thì Cao nguyên có trữ lượng là 210 ngàn tấn quặng oxid uranium (U_3O_8) với nồng độ trung bình là 0,06%. Và ở một tài liệu khác cho biết hàm lượng quặng mỏ oxid uranium ở mỏ than Nông Sơn, Quảng Ngãi là 8.000 tấn quặng và có cùng một nồng độ trung bình với oxid uranium ở Cao nguyên.

Hai thông tin trên một lần nữa có thể cho chúng ta có một kết luận đầy xác tín là mức độ quan trọng về nguồn nguyên liệu này đã khiến cho nhiều quốc gia như Pháp, Nhật, và Hoa Kỳ tuy biết trước nhưng không công bố mà thôi vì điều kiện an ninh của Việt Nam trong thời chiến lúc bấy giờ không cho phép.

Ngày hôm nay, TC đã biết và thay vì nói đến Việt Nam để khai thác nguồn nguyên liệu quý giá về phương diện quốc phòng này, họ đã đánh lận con đen để nói tráo qua việc khai thác quặng mỏ Bauxite.

Với hàm lượng oxid uranium kể trên, có thể trích ly và khai thác được hàng trăm Kg Uranium có nồng độ cao có thể ứng dụng vào trong kỹ nghệ quốc phòng và quân sự. Thêm nữa có hai chi tiết sau đây để củng cố giả thuyết về việc TC đang bí mật chuẩn bị việc khai thác quặng mỏ Uranium:

- Mỏ than Nông Sơn đã được VNCH khai thác từ năm 1961, và vẫn được vận hành từ đó đến nay, và hoàn toàn không có tai nạn nào xảy ra ở TQ. *TC với tư cách nào và với lý do gì đã đem trên 200 chuyên viên vào nơi đây từ 6 tháng qua?*

- Một phần cao nguyên Bolloven nằm trên địa phận Lào đã được TC thuê mượn trong vòng 50 năm.

Hai chỉ dấu sau này chính là cái chìa khóa để mở toang cánh cửa bí mật giữa CSVN và TC trong việc khai thác quặng mỏ Bauxite ở Cao nguyên Trung phần Việt Nam.

Việc khai thác này chỉ là Diên đề che mắt thế giới, và Điểm chính là việc tìm kiếm, khai thác, trích ly và tinh luyện chất phóng xạ Uranium để làm tăng lợi khí “cường quốc” của Hán tộc. Và đây mới là điểm then chốt của tham vọng quyền lực của TC với sự đồng thuận của đảng CSVN.

Ảnh hưởng của việc khai thác quặng mỏ Uranium

Đứng về mặt môi trường, quy trình khai thác quặng mỏ Uranium tương đối tạo ra phế thải ít hơn và phế thải này để bảo quản cũng như để kiểm soát hơn việc khai thác bauxite. Tuy hai công trình đều đem đến sự hủy diệt thảm thực vật ở miền Cao nguyên, nhưng đứng về hiệu quả kinh tế, phát triển quốc gia, cũng như quốc phòng, việc khai thác Uranium chiếm nhiều ưu thế hơn cả. Lý do là trong vòng 10 năm nữa Việt Nam sẽ đưa vào hoạt động hai nhà máy phát điện nguyên tử tại Ninh Thuận, cho nên việc khai thác Uranium này có thể là nguồn cung cấp nguyên liệu cho nhà máy, và Việt Nam có được tính chủ động không tùy thuộc vào nước ngoài để có thể bị áp lực của các quốc gia cung cấp nguyên liệu phóng xạ trên.

Thêm một điểm cần lưu ý là, nếu Việt Nam chủ động và làm chủ được nguồn nguyên liệu quan trọng và hiểm quý này, vị trí của Việt Nam trên thương trường Quốc tế sẽ được bảo

đảm cũng như tư thế chính trị cũng sẽ được nâng cao vì nguyên liệu này sẽ là một yếu tố quyết định trong các mặt cả trong nhiều lãnh vực như là quốc phòng đối với những quốc gia khác trên thế giới.

Thay lời kết

Qua những nhận định vừa nêu trên, giả thuyết về việc khai thác quặng mỏ Uranium ở Cao nguyên Trung phần và ở Nông Sơn có tính khả tín rất cao. Và giả thuyết này lại là một lý giải cho sự hiện diện của những người lính dưới dạng công nhân ở hai nơi này.

Nếu suy nghĩ trên trở thành hiện thực, người Việt quốc gia ở quốc nội và hải ngoại phải làm gì trước những diễn biến đang xảy ra trên quê hương?

Một điều không thể chối cãi được là tiến trình Hán hóa Việt Nam của TC đã thể hiện rất rõ ràng. Đây là một tiến trình tiệm tiến giống như trường hợp của Tân Cương và Tây Tạng.

Ngay sau khi chiếm đóng Trung Hoa lục địa, và nhứt là lợi dụng tình trạng còn lỏng lẻo của Hội Quốc liên, tiền thân của Liên Hiệp quốc thời bấy giờ (1949), Mao Trạch Đông vội vàng chiếm đóng quốc gia Tây Turkistan và đổi tên thành Tân Cương, cũng như chiếm Tây Tạng vào năm 1959. Tiếp theo sau, chính sách Hán hóa bắt đầu thực hiện bằng cách cho người Hán nhập cư vào hai nơi này để rồi lần lần đồng hóa bằng những cuộc hôn nhân từ đó. Hồ Cẩm Đào ngày nay vẫn tiếp tục chương trình trên và kết quả hiện tại là dân Tây Tạng trở thành thiểu số trên chính quê hương mình, và dân Tân Cương chỉ còn chiếm 42% trên tổng số tại nơi đây.

Qua hai diễn biến lịch sử kể trên, Việt Nam chắc chắn sẽ nằm trong "tầm bắn" của TC trong chính sách này trong một tương lai không xa.

Hẳn chúng ta còn nhớ, vào những tháng cuối cùng của Việt Nam Cộng Hòa, hai món hàng dầu hỏa và quặng mỏ Uranium ở Cao nguyên đã được chính quyền thời bấy giờ mặc cả với nhiều quốc gia đối trọng khác nhau ngõ hầu cứu vãn miền Nam, nhưng bị thất bại. Và ngày hôm nay, nguy cơ nguồn nguyên liệu quốc phòng này sẽ lọt vào tay TC rất cao.

Chính vì thế, một trong những việc làm cấp bách hôm nay là phải cảnh báo cho thế giới biết rõ âm mưu của TC về việc khai thác quặng mỏ Uranium ở Cao nguyên và Nông Sơn, để từ đó mượn áp lực chính trị và kinh tế của thế giới để đình chỉ việc khai thác trên.

Nếu không, TC, một khi làm chủ được nguồn nguyên liệu này sẽ mọc

"thêm râu thêm cánh" và ngang nhiên tung hoành như đi vào chỗ không người. *Tinh thần Hán tộc cực đoan và chủ nghĩa bành trướng của TC càng được đẩy mạnh thêm lên qua quyền Tán Biên Sử mới của TC mà biên giới gồm thâu cả vùng Đông Nam Á, Miến Điện, Mã Lai, Nam Dương, Phi Luật Tân, Nam Bắc Hàn v.v...*

Bằng bất cứ giá nào, người Việt khắp nơi sẽ không để nguồn nguyên liệu này lọt vào tay TC. Nếu không, Việt Nam sẽ biến thành một vùng tranh chấp Quốc tế và thảm họa sẽ khó lường trong tương lai một khi đã có tranh chấp.

Việc liên kết với các quốc gia ASEAN trong giai đoạn này để tạo hậu thuẫn trong các cuộc tranh chấp với TC là một trong những điều kiện tối cần thiết trong lúc này. Cũng cần phải nói thêm là việc kết đoàn với Ấn Độ, một đối lực ngang ngửa với TC cũng là việc nên làm. Ấn Độ cũng vừa có một quyết định sáng suốt trước hiểm họa TC là chấm dứt hợp đồng xây dựng đường ống dẫn dầu khí xuyên qua Ấn Độ, Miến Điện và Vân Nam (TQ). Đây là bước ngăn chặn có hiệu quả như trước sự bành trướng của TC.

Sự kết đoàn giữa quốc nội và hải ngoại, giữa Việt Nam và Quốc tế rất cần thiết trong lúc này vì chính đảng Cộng sản Việt Nam đã bắt lực một khi để sự việc kể trên xảy ra cho đất nước trong lúc họ có khả năng chặn từ lúc đầu. Lịch sử Việt Nam sẽ không quên tội ác kể trên!

Ghi chú:

Tin giờ chót, theo báo Thanh Niên ngày 06-08-2009, ông Trần Xuân Hương, Bộ trưởng Bộ Môi trường & Tài nguyên vừa công bố ngày 4 tháng 8 là Việt Nam quyết định thăm dò và khai thác quặng mỏ Uranium ở Nông Sơn, ước tính có trữ lượng 8.000 tấn quặng oxid uranium U308. Việc khai thác này chia làm hai đợt cho đến 2020. Đối với một số địa điểm khác, ông cũng có nêu tên tỉnh Lâm Đồng nhưng không nói cụ thể, như trường hợp Nông Sơn cũng như tên Đắk Nông cũng không được nhắc tới. Phải chăng đây là hai vị trí cấm kỵ vì còn nằm dưới chiêu bài khai thác quặng mỏ bauxite của TC?

Và ông cũng cho biết là đã ký Biên bản ghi nhớ (Memorandum of Understanding) với Ấn Độ trong việc nghiên cứu và định hướng về công nghệ áp dụng cho việc khai thác quặng mỏ Uranium trên.



Tổ chức Giám sát Nhân quyền yêu cầu Việt Nam trả tự do cho sáu nhà dân chủ hoạt động ôn hoà

Tổ chức Giám sát Nhân quyền (Human Rights Watch, HRW) hôm 19-08-2009 đã ra Thông cáo báo chí yêu cầu nhà cầm quyền CSVN trả tự do ngay lập tức cho sáu nhà dân chủ hoạt động ôn hoà, bị Hà Nội bắt tháng 09-2008 và sắp đưa ra toà vì "đe dọa an ninh quốc gia", tội danh mà HRW cho là thiếu cơ sở, phản lại cam kết tôn trọng quyền tự do phát biểu giữa VN và quốc tế. Sáu nhà tranh đấu dân chủ đó là nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, ông Nguyễn Văn Tính, ông Nguyễn Kim Nhân, ông Nguyễn Văn Túc, sinh viên Ngô Quỳnh, kỹ sư Nguyễn Mạnh Sơn. HRW nói rằng họ đã bị buộc tội vi phạm điều luật 88 của CSVN vì rải truyền đơn và treo biểu ngữ chống đối, sáng tác thơ văn đòi dân chủ, nhân quyền, đối lập chính trị, phát tán tài liệu gọi là phản động lên mạng. Đây là những tội danh có thể dẫn đến bản án 12 năm tù hoặc hơn.

Lên tiếng với đài Á Châu Tự Do, phó giám đốc phân ban Châu Á của HRW, bà Elaine Pearson, cho rằng những người này chỉ có một "tội" duy nhất là đòi dân chủ, đa nguyên và nhân quyền trong ôn hoà. Những người như vậy không thể bị kết án theo luật an ninh quốc gia, vì chưa bao giờ chuyển làm thơ hoặc giăng biểu ngữ trên cầu có thể đe dọa an ninh quốc gia được! "Chúng tôi nghĩ nhà cầm quyền VN hành xử quá đáng, họ phải chấm dứt việc giam giữ những ai bất đồng chính kiến và tôn trọng quyền tự do phát biểu của người dân".

TCBC của HRW còn nhắc tới bốn nhà hoạt động khác, cũng bị bắt tháng 09-2008, bị giam tại nhà tù B-14 ở Hà Nội nhưng chưa được xét xử là cô Phạm Thanh Nghiê, giáo viên Vũ Hùng, nhà thơ Trần Đức Thạch, kỹ sư Phạm Văn Trội. HRW còn cảnh báo: nhiều người khác, dính dáng đến nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và Khối 8406, đang đối diện nguy cơ bị bắt bất cứ lúc nào, như ông Nguyễn Thanh Giang, ông Vũ Cao Quận, linh mục Phan Văn Lợi. Tên tuổi của những vị này đều được ghi rõ trong bản kết luận điều tra của công an VN.

Dưới mắt HRW, những sự kiện đã qua cho thấy các phiên xử tới cũng sẽ đưa ra những phán quyết bất công và vi phạm tiêu chuẩn tư pháp quốc tế. Toà án VN không độc lập và thiếu vô tư, vì trong vụ xử các nhà đối kháng, báo chí nước ngoài, nhân viên ngoại giao và giới quan sát quốc tế không được phép tham dự, trong lúc bị can khó mà tìm kiếm người biện hộ xứng đáng cho mình.

Theo RFA 20-08-2009

bức tường BERLIN

Huy Đức 23-08-2009

LTS: Tác giả Huy Đức, nhà báo chủ trương blog Osin và là cộng tác viên của báo Sài Gòn Tiếp Thị, vừa bị báo này từ khước bài viết cũng như ngưng hợp đồng, vì "tòa soạn không cùng quan điểm" với bài của ông. Đây lại thêm một bằng chứng cho thấy báo chí là "công cụ của nhà cầm quyền" như chính ông Trần Công Khanh, Tổng thư ký tòa soạn, đã xác nhận. Đồng thời cũng cho thấy CSVN luôn sợ hãi sự thật.

Tuần trước, một người Đông Đức, bà Angela Merkel, vừa lên tiếng trên cương vị Thủ tướng nước Đức thống nhất cảm ơn Hungary cách đây 20 năm, tháng 8-1989, đã mở cửa biên giới của mình, để cho hơn 60 nghìn người Đông Đức thoát ra, dẫn tới sự kiện bức tường Berlin sụp đổ.

Tháng 6-2004, Hoàng -một đồng đội cũ của tôi ở trường sĩ quan, cựu đại úy quân đội nhân dân Việt Nam, con trai một vị tư lệnh chiến trường nổi tiếng thời đánh Mỹ và đánh Pol Pot- lái xe chở tôi chạy từ Đông sang Tây và cuối cùng đến trước bức tường Berlin. Hoàng nằm trong số những người Việt Nam đầu tiên leo qua phía Tây, thay vì đủ kiên nhẫn để đập đổ cái mà Hoàng, cho đến ngày nay, vẫn coi là "**bức tường ô nhục**".

Berlin cũng như nước Đức, sau Thế chiến thứ II, bị "xé làm tư" theo thỏa ước Potsdam. Cho dù Liên Xô phản đối, các nước Anh, Pháp, Mỹ sau đó vẫn trả lại quyền tự chủ cho người Đức trên phần lãnh thổ mà mình tiếp quản. "**Kế hoạch Marshall**" đã giúp Tây Đức phát triển rất nhanh dựa trên nền tảng tự do.

Năm 1948, Stalin ra lệnh phong tỏa, không cho vận chuyển lương thực thực phẩm từ Đông sang Tây. Nhưng vẫn không có người Tây Đức nào đi theo Stalin. Trong khi,

trong suốt thập niên 50 đã có hơn 3,5 triệu người Đông Đức bỏ chạy sang Tây Đức. Ngày 1-8-1961, Tổng Bí thư Liên Xô, Krushchev, điện đàm với Ulbricht, Bí thư thứ nhất Đông Đức "**đề nghị xây tường**". Ngày 12-8 năm đó, Ulbricht ký lệnh đóng cửa biên giới và "**bức tường ô nhục**" đã được người Đức cùng với "**Hồng quân LX**" nửa đêm "**dựng lên lén lút**".

Bảo tàng Bức tường Berlin là một trong những bảo tàng vô cùng ấn tượng. Có thể tìm thấy ở đây những sự kiện bi thảm; nhưng, cũng có thể tìm thấy ở đây những câu chuyện hết sức li kỳ. Chỉ có với khát khao tự do con người mới có thể bất chấp sự hiểm nguy mà vượt thoát mãnh liệt đến vậy. **Lượng người dân Đông Đức bị bắn chết khi trèo qua bức tường Berlin không dừng lại ở con số 1.374**; mới đây, Bảo tàng vừa cho bổ sung vào danh sách này những người không phải là dân "vượt biên" mà là lính biên phòng Đông Đức. **Hàng chục lính biên phòng Đông Đức đã tự sát thay vì chấp hành lệnh chính quyền bắn vào nhân dân, những người tìm kiếm tự do.**

Chỉ cần đến Bảo tàng Bức tường Berlin là có thể hiểu vì sao cả Đông Âu, tràn ngập xe tăng Liên Xô, thế mà vẫn đổ; có thể hiểu vì sao Tổ chức An ninh và Hợp tác châu Âu lấy ngày "**23 tháng 08 là ngày tưởng niệm các nạn nhân của chủ nghĩa Stalin và Phát xít**". Ngày **23-8-1939, Stalin đã bắt tay với Hitler, ký Hiệp ước phân chia Châu Âu**. Chỉ một tuần sau, ngày 1-9-1939, Hitler đánh chiếm một phần Ba Lan; ngày 17-9-1939, Liên Xô xâm lược phần còn lại. Người của Stalin, ngay sau đó đã giết hại hàng trăm nghìn người Ba Lan và đưa hơn một triệu người Ba Lan khác lưu đày viễn xứ.

Nếu như, chủ nghĩa Hitler chỉ

kịp gây tội ác trong những năm tháng chiến tranh thì chủ nghĩa Stalin lại tiếp tục hủy hoại con người ngay cả khi không còn tiếng súng. Sự hy sinh của hơn 20 triệu người Liên Xô, sự anh dũng của các tướng lĩnh, của Hồng quân là vô cùng vĩ đại. Nhưng, sự hy sinh ấy của nhân dân đã bị những người như Stalin tước đoạt. Liên Xô, quốc gia đóng vai trò quyết định trong cuộc chiến chống Phát xít, thay vì được ghi nhớ như là "**giải phóng quân**" đã trở thành một lực lượng chiếm đóng và đã áp đặt lên Đông Âu một chế độ tước đoạt hết của con người những quyền căn bản.

Tại **Đông Đức**, sau 8 năm chiếm đóng, chính quyền do người Nga lập nên liên tục có những hoạt động thanh trừng nội bộ; khủng bố những người bất đồng; kiểm soát thanh niên; trong khi, thực phẩm thì khan hiếm và đắt đỏ. Sau khi Stalin chết, hơn 1 triệu người dân Đông Đức đã xuống đường biểu tình. Chính phủ Đông Đức rút chạy vào tổng hành dinh của Hồng quân Liên Xô. Chính họ đã cấu cưu và "ngoại bang" đã dùng xe tăng thẳng tay đàn áp cuộc chống đối đầu tiên của nhân dân ấy.

Tại Hungary, sau năm 1945, cuộc bầu cử dân chủ chỉ đem lại cho đảng cộng sản Hungary 17%. Nhưng ngay sau đó, "toàn quyền Liên xô", tướng Kliment Voroshilov đã buộc một thành viên không đảng phái trao ghế Bộ trưởng Nội vụ cho László Rajk, người của đảng CS Hungary. László Rajk đã lập ra cơ quan an ninh quốc gia sử dụng cách mà Hitler đã làm trong thập niên 30: vu cáo, bắt bớ, tra tấn... tiêu diệt dần đối lập. Ngày 23-10-1956, người Hungary đứng dậy hô to "**không cam chịu làm nô lệ nữa**". Nhưng, ngày 4-11-1956, xe tăng LX nghiền nát cuộc chính biến sau khi máy bay ném bom xuống Thủ đô Budapest: 2.500 người Hung bị giết; 200 nghìn người khác phải trốn khỏi quê hương.

Sự ngột ngạt về chính trị và bế tắc về kinh tế trở thành tình trạng phổ biến ở Đông Âu. Năm 1967, sau khi trở thành Bí thư thứ nhất Tiệp Khắc, Alexander Dubcek tiến hành cải cách. Dubcek cho phát

triển kinh tế tự chủ hơn; các tù nhân chính trị được tha và báo chí bắt đầu có tiếng nói. Không chủ trương đa đảng, Dubcek chỉ có ý định xây dựng “**chủ nghĩa xã hội nhân bản hơn**”. Tuy nhiên, những nỗ lực của Dubcek càng mang lại sự thịnh vượng cho nhân dân thì lại càng gây lo lắng cho Liên Xô. Cho dù không có “nổi dậy”, đêm 20-8-1968, xe tăng Liên Xô vẫn tiến vào Praha theo sau bởi hơn 165 nghìn quân của khối Warsava.

Tại bảo tàng Bức tường Berlin, có một đoạn video gần như được liên tục phát, đó là trích đoạn phát biểu ngày 12-6-1987 của Tổng thống Mỹ Ronald Reagan: “**Mr. Gorbachev, hãy phá bỏ bức tường này**”. Thật khó để xác định ai là người đóng vai trò chính để kết thúc chiến tranh lạnh. Tuy nhiên, có thể bức tường Berlin đã không sụp đổ nếu như tháng 3-1989, Thủ tướng Hungary, Miklos Nemeth, khi có ý định “**tháo gỡ hàng rào kẽm gai dọc theo biên giới**” không nhận được tín hiệu từ ông Gorbachev: “**Vấn đề an ninh biên giới là việc của ông Nemeth**”.

Không có một dân tộc nào không nuôi khát vọng tự do ngay cả dưới họng súng của xe tăng và đại bác. Câu trả lời của ông Gorbachev đơn giản chỉ là trả cho người Hungary quyền tự quyết. Cái quyền mà người dân Đông Âu lẽ ra phải được hưởng kể từ 1945.

Cũng trong tháng 6-2004, tôi có đi qua một vài nghĩa trang quân Đồng Minh chết sau sự kiện Normandy. Những tấm bia ở đây nói rõ là nghĩa trang được lập bởi dân chúng địa phương góp đất và tiền để tưởng nhớ những người lính Anh, Mỹ, New Zeland, Australia... Những “**nghĩa trang dân lập**” ấy vẫn được gìn giữ cho đến ngày nay với hoa tươi quanh năm. Trong khi, năm 2007, Tổng thống Nga Putin bị các quốc gia lân bang đặt trước tình huống phải ký sắc lệnh lập 7 văn phòng đại diện tại Ba Lan, Hungary và các nước vùng Baltic để bảo vệ mộ của Hồng quân. Thật không phải khi đụng đến nơi tưởng niệm những người đã hy sinh. Nhưng, cái cách mà Putin cư xử với lân bang

đã khiến họ nhớ lại thời Liên Xô và nhận thấy những tượng đài Hồng quân “**không còn là một biểu tượng chống phát xít mà là biểu tượng của sự chiếm đóng**”.

Bên cạnh những bao cát của Checkpoint Charlie, chốt gác giữa Đông và Tây Berlin, cũng luôn có hoa tươi. Có lẽ ngay chính người Mỹ, sau những chiến tranh VN, chiến tranh Iraq, cũng thêm khát hình ảnh của chính mình trên bờ biển Normandy hay ở cái Checkpoint Charlie ấy. Từng là một người lính ở Campuchia, tôi hiểu không có người lính nào sẵn sàng hy sinh nếu không nghĩ sứ mệnh của mình là giải phóng. Nhưng không chỉ những ai đã nằm xuống, người lính thường kết thúc sứ mệnh sau khi buông súng, mà những việc có ảnh hưởng tới “các giá trị thiêng liêng” khi ấy mới thực sự bắt đầu. **Một cuộc chiến không còn được coi là “giải phóng” nếu những gì mà nhân dân cuối cùng được hưởng không phải là độc lập tự do.**

Bài đã nhận được 230 phản hồi

Quốc. Có thể nói được rằng Dương Danh Dy là người đứng hàng đầu trong số những người hiểu biết thấu đáo về quan hệ ngoại giao giữa CSVN và Trung Quốc trong hơn nửa thế kỷ qua.

Ngày 02 tháng 07 năm 2009, nhân một cuộc phỏng vấn của ông Mạc Lâm, phóng viên đài Á Châu Tự Do, ông Dương Danh Dy cho biết: Trong chiến tranh chống Pháp, Trung quốc giúp CSVN bằng cách chuyển tải vũ khí từ nội địa Trung Quốc xâm nhập Việt Bắc. Muốn vậy, Trung Quốc phải xây dựng những tuyến đường chạy quanh co vượt núi băng đồi trên lãnh thổ Việt Nam. Sau này khi xảy ra những tranh chấp về biên giới Việt Hoa, đại diện của Bắc Kinh nói chắc như đinh đóng cột rằng: “Đường của tôi ở đâu thì đất của tôi ở đấy.”

Ông Dương Danh Dy nhận xét: “Tôi xin nói thật, tôi đã từng đi điều tra biên giới trên bộ nhiều lần và tôi thấy đúng là sự ngây ngô khờ dại.”

Ông Dương Danh Dy kết luận: “Thế là mình mất toi mấy chục hecta trở lên. Làm thế nào được!

NGU ĐỐT CỦA QUỶ MA



Đỗ Thái Nhiên 20-08-2009

Ngụy là giả, là sai sự thực. Ngụy biện là kiểu lý luận dùng điều giả để khuất lấp sự thực, lấy điều gian dối để đánh lạc hướng nhận định của công luận. Ngụy biện là gì? Thông thường ngu có nghĩa là đốt, là ngây ngô khờ dại, là không hiểu gì cả. Người ngu biện là người viển đần sự ngu đốt của chính mình để biện hộ cho những hành động gây thiệt hại cho người khác. Nói rõ hơn: Người ngu biện là người cho rằng sự ngu đốt của một người hiền nhiên là lý lẽ giúp người đó giải trừ được mọi trách nhiệm đối với tội ác do đương sự tạo ra. Sau đây là một trường hợp ngu biện điển hình:

Ông Dương Danh Dy là nhà ngoại giao có nhiều thập niên làm việc cho sứ quán CSVN tại Trung

Quốc. Đấy, lúc đó là trong hoàn cảnh thời chiến. Người ta giúp mình, mình chẳng bao giờ nghĩ tới chuyện đó, có thể là không nghĩ ra, có thể là đốt, vân vân. Bây giờ muốn trách cứ thế nào thì cũng phải chịu thôi!”

Câu chuyện của ông Dương Danh Dy gồm hai trọng điểm: Một là Trung Quốc lấn chiếm lãnh thổ VN dựa vào lý luận: công trình xây dựng của Trung Quốc tới đâu, lãnh thổ của Trung Quốc mở rộng tới đó. Hai là ông Dương Danh Dy chỉ đề cập tới một hồ sơ mất đất. Trên thực tế, có rất nhiều hồ sơ mất đất. Trên thực tế, dọc theo biên giới Việt Hoa, CSVN đã để rơi vào tay Trung Quốc vô số đất đai của Tổ Tiên.

Sau những mất đất dọc theo biên giới, liệu chừng CSVN có hay

không từ bỏ não trạng ngu dốt nhằm giúp cho Việt Nam tránh khỏi tai họa “Đường của tôi ở đâu thì đất của tôi ở đây”? Thưa rằng mãi cho tới ngày nay, CSVN chẳng những không xa rời sự ngu dốt mà còn làm cho sự ngu dốt kia nhân rộng gấp nhiều lần. Thật vậy, ngày 04-02-2009, tại Hà Nội, thủ tướng CSVN khẳng định: “Việc khai thác bauxite tại Tây Nguyên là chủ trương lớn của đảng và nhà nước”. Chủ trương lớn ở đây là lớn cái ngu, lớn cái “ngây ngô khờ dại”. Bằng vào “chủ trương lớn” vừa kể, CSVN đã cho phép Trung Quốc mang vô số công nhân lao động chân tay vào Việt Nam để khai thác bauxite. Song song với việc khai thác kia là sự kiện Trung Quốc được quyền mở những tuyến đường chuyên tải tài nguyên từ VN về Trung Quốc.

Ngày 7-7-09 tin từ Việt nam cho biết: Công ty Kaidi của Trung quốc đã trúng thầu xây dựng nhà máy điện Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh, Bắc phần Việt Nam. Chi phí xây dựng lên tới 500 triệu Mỹ kim. Khác với Mỹ, Nhật, Đại Hàn v.v..., Trung Quốc là quốc gia được miễn trừ thuế kinh doanh khi vào Việt Nam đầu tư. Vì vậy trong mỗi trường hợp dự thầu, Trung Quốc bao giờ cũng rao giá nhận thầu thấp nhất. Và cũng vì vậy Trung Quốc hiển nhiên là quốc gia “độc quyền” trúng thầu tại Việt Nam. Cứ mỗi vụ trúng thầu như vậy là nhiều ngàn dân lao động chân tay từ Trung Quốc lục tục kéo vào VN với mớ máy móc sản xuất thực sự lỗi thời.

Trước kia, theo Dương Danh Dy, Trung Quốc chỉ cần hô hoán lên rằng “Đường của tôi ở đâu, đất của tôi ở đây” là đủ lý lẽ để CSVN cúi đầu nhường đất cho Bắc Kinh. Ngày nay, quái tượng bauxite Tây Nguyên cộng với hàng loạt “trúng thầu xây dựng” do Hà Nội cố gắng hiển cho Bắc Triều đã tạo cơ hội để Trung Quốc ăn nói hung hãn hơn: “Đường của tôi ở đâu, công trình xây dựng của tôi ở đâu, dân của tôi ở đâu, đất của tôi ở đây!”. Không còn nghi ngờ gì nữa, tầm vóc ngu dốt của CSVN càng tăng trưởng, ngôn ngữ cướp đất của Trung quốc càng ngang ngược và trịch thượng.

Bây giờ hãy trở lại với câu chuyện giữa Dương Danh Dy và Mặc Lâm, phóng viên đài Á châu Tự do. Dĩ nhiên những gì Dương Danh Dy phát biểu đều được Hà Nội cho phép. Nói rõ hơn, Hà Nội muốn dùng lời lẽ của Dương Danh Dy để biện hộ cho CSVN về tội bán nước. Thực vậy, trả lời câu hỏi của Mặc Lâm về thái độ quá mềm yếu của CSVN khi đàm phán vấn đề biên giới với Trung Quốc, Dương Danh Dy cho rằng: “Bây giờ cũng không thể kết tội ai được, bởi vì nó là chuyện lịch sử rồi. Chúng ta có một số điều hứa. Tôi biết rất rõ những điều hứa này của ta. Ta có những điều hứa trong vấn đề biển Đông. Cái hứa của ta lúc đó thì có những nguyên nhân là do chúng ta bên Trung Quốc, có những nguyên nhân do chúng ta dốt, chúng ta không hiểu gì cả”

Mặt khác, ngu dốt xuất phát từ chế độ Hà Nội và do Dương Danh Dy minh thị xác nhận không là hồ sơ ngu dốt duy nhất của CSVN. Dư luận còn nhớ: ngày 08-05-09, tại thành phố Geneva, Thụy Sĩ, Hội đồng Nhân quyền của LHQ đã nhóm họp với mục đích kiểm điểm vấn đề nhân quyền tại Việt Nam. Vào dịp này, ông Phạm Bình Minh, thứ trưởng ngoại giao của CSVN đã khai trình rằng chính sự ngu dốt là nguyên nhân khiến chế độ Hà Nội chà đạp nhân quyền tại Việt Nam. Nguyên văn lời khai trình kia như sau: “Trình độ nhận thức của bộ phận nhà nước, kể cả trung ương và địa phương về quyền con người còn nhiều hạn chế: không chỉ không nắm được các qui định của luật pháp Quốc tế, nghĩa vụ của Việt Nam với tư cách là quốc gia thành viên của công ước Quốc tế về quyền con người mà đôi khi còn nắm không chắc các qui định của luật pháp và chủ trương chính sách của nhà nước, do vậy có nơi, có lúc còn để xảy ra các vụ vi phạm, làm hạn chế và ảnh hưởng đến việc thụ hưởng quyền của người dân.”

Khi bị thẩm vấn về một tội phạm với đầy đủ bằng cứ hiển nhiên, bị can thường tự biện hộ bằng cách viện dẫn rằng đương sự là người bị bệnh tâm thần hoặc rằng đương sự

đã hành động dưới tác động của tình huống bất khả kháng. Không ai được phép nhân danh sự ngu dốt để phạm pháp. Đó là nguyên tắc pháp căn hàng đầu của toàn bộ hệ thống luật pháp trong thế giới văn minh. Nó giúp cho luật pháp có hiệu lực cưỡng hành. Chế độ Hà Nội: nhà cầm quyền tự nhận là đã độc chiếm đỉnh cao trí tuệ của loài người từ rất lâu, nay lại nêu bật tính ngu dốt của chính họ để biện minh cho tội ác bán nước, tội ác chà đạp nhân quyền. Đây là một sự kiện vừa kỳ quái, vừa thiếu tự trọng, vượt ra ngoài khả năng tưởng tượng của mọi người. Tuy nhiên, không phải ở đâu và bất kỳ lúc nào CS Hà Nội cũng khiêm cung trong vị trí ngu dốt. Lịch sử của đảng CSVN đã cho thấy đảng này có biệt tài nhảy múa giữa hai thái cực: bên này địa vị của kẻ cực quyền hách dịch, bên kia là vai trò mù mờ của một nô bộc ngu dốt.

Những khi dọc ngang trong hành động đàn áp đối lập, mua quan bán tước, cướp phá tài nguyên quốc gia, bóc lột tài sản của đồng bào, CSVN công khai tự nhận họ là cha mẹ của nhân dân. Những khi phải đối mặt với núi tội ác quá tang, tội ác vô phương biện hộ: tội bán nước, tội chà đạp nhân quyền, CSVN lí nhí tự thú họ là kẻ nô bộc ngu dốt.

Không còn nghi ngờ gì nữa: ngu dốt của CSVN là ngu dốt của loài quỷ ma./

(<http://www.vietvusa.com>)



Thảm trạng dân lành dưới chế độ Cộng sản VN

Gió Đồng Hới+Gia Minh 16+19-08-2009

TIN MỚI VỀ TAM TÒA: BINH YÊN GIẢ TẠO Gió Đồng Hới 19-08-2009

Chúng tôi đến Tam Tòa và đi qua Đồng Hới sau những ngày lễ Mẹ Lên Trời của Toàn giáo phận hướng về Tam Tòa, một cuộc diễu hành vĩ đại của Giáo dân GP Vinh với hơn 200 ngàn người.

Tòa tháp nhà thờ vẫn chơ vơ lặng lẽ đứng yên. Trong vòng kiềm tỏa canh gác của những người có khuôn mặt đầy sát khí, họ ở nhà văn hóa khối 7 đường Bà Huyện Thanh Quan, hay trạm dân phòng ở khu Đồng Mỹ. Ngay sát tòa tháp chuông đổ nát là một căn nhà mái bằng một tầng luôn có vài kẻ túc trực để dòm ngó động tĩnh. Chính nơi đây là nơi đặt trụ sở cho những kẻ côn đồ từng đánh giáo dân làm chỗ tập trung.

Cho đến ngày hôm nay, những kẻ côn đồ ấy vẫn hào hứng sẵn sàng kể cho du khách nghe về vụ tấn công người Công giáo ngày 20-7. Chúng tôi đã gặp một trong những kẻ côn đồ đó, anh ta kể lại rằng:

Hôm ấy nghe loa phường báo động rằng giáo dân đến cướp khu chứng tích tội ác Mỹ, bà con xin hãy đến chứng kiến. Thế là bọn tui kéo nhau đến, công an đã vội chặn các ngã đường không cho đưa giáo dân mô lợt ra, lợt ra là đánh ngay.

Bọn tui đến thì một người như cán bộ nói: "Đấy bà con coi, họ cướp đất đó, chứ bà con muốn mần chi thì mần". Rứa là chúng tôi chuẩn bị dụng cụ đọi bọn giáo dân cơ mần lễ, bọn đạo này nó có giờ lễ mà, lúc giờ chúng nó mần lễ đang ngồi, bọn tui xông vô đánh luôn, đánh chết bỏ luôn. Cầm gậy gạch đánh tơi bời, ngã xuống đất sứt bầm vô mặt nó. CA ngăn không cho đưa mô chạy, đưa mô chạy ra ngoài có cảnh sát cơ động chặn đánh đập đầu xuống đường, vô cửa xe ô tô. Mấy thằng nhẩy xuống sông CA đứng chỉ, tuýt còi cho ca nô bắt ép phải lên bờ. Cả con gái theo đạo cũng bị con gái Quảng Bình đánh.

Những thằng mô cầm máy ảnh, máy quay phim thì công an chú ý từ trước và bắt lấy máy ảnh, điện thoại ngay. Bọn ni nguy hiểm lắm, nếu không lấy hấn tố cáo mình ngay, công

an bảo phải lấy hết máy ảnh, điện thoại chụp ảnh, máy quay mà cái ni do nhân dân đập nhau thì không có chi có tội cả. Anh đừng cầm máy quay mà dân tui nó đập ngay đó.

Kề khác am hiểu hơn thì kể rằng:

Bọn đạo ni nó âm mưu chiếm Tam Tòa, thì sau đó nó chiếm Quảng Bình, mà nó chiếm Quảng Bình là nó sẽ chiếm được cả nước. Bọn ni có nhiều tiền bên Đức, Mỹ gửi về lắm. Truyền hình Quảng Bình đưa tin rồi đó, bọn ni là bọn phản động theo lệnh Mỹ để xóa cái tội ác của Mỹ ở đây đó mà. Bọn nó ghê lắm, cùng đạo với nhau, nhưng thằng đạo bên này chề thằng đạo bên kia, nó rút dao chém bay mũi luôn. Tôi nghe người ta kể về bọn ni rứa đó, cho nên bọn này cần phải đánh ngay không phải dè chừng chi hết mô.

Hỏi: Thế giờ có ai theo đạo mà lảng vảng quanh đây biết được có đánh không?

Trả lời: Đánh luôn chớ, biết được thằng mô đánh chết bầm luôn, cho nó không dám ngó chỗ ni. Cha đạo vô đây còn bị đập cho gần chết nữa là bọn giáo dân. Bọn nó mà vô đây rứa thì chúng chết ngay. Giờ ở khách sạn Hoa Hồng có đến 100 cảnh sát đặc nhiệm từ ngoài Hà Nội vào đang ở đó, họ đi ba xe cam nhông. Còn ở ngoài Ba Đồn quân đội đã đổ về đó trấn giữ đang tập luyện ngày đêm về trấn áp đám đông. Bọn đạo đó dám vô đây nữa đâu.

Đây là lời kể của những tên côn đồ ở quanh khu vực Tam Tòa. Còn cách đó 3km, những người dân Đồng Hới nói rằng:

Việc mô ai đó làm, họ có mần chi ảnh hưởng đến mình đâu. Mấy đũa đi đánh thì được công an cho chút tiền là nó đánh ngay mà. Chúng tôi ở đây cũng nghe nói, nhưng cũng nỡ ra chỗ đó mần chi, nỡ phải việc của mình. Khu nớ là chứng tích tội ác Mỹ, người đạo không nên đòi chỗ nớ làm chi, thiếu cha gi đất ở Quảng Bình này để xây nhà thờ. Chung quanh đường 1 khu trung tâm hai bên đường còn đầy đất đó, thiếu mô!

Những người dân Công giáo ở Đồng Hới thì sao? Ở đó có khoảng 1 nghìn giáo dân và thường xuyên đi dự lễ hơn 500. Hiện nay họ hành lễ

tạm ở một nhà dân. Mấy chục năm nay, từ khi nhà thờ Tam Tòa bị bom đánh, cả đất Đồng Hới này không có một nhà thờ nào. Sau vụ hành hung man rợ vừa qua, người Công giáo ở Đồng Hới chịu nhiều khinh miệt của dân lương. Các giáo dân kể rằng:

Người ta bảo dân đi đạo được tiền, mỗi lần đi lễ được 500 ngàn cho một người. Tôi bảo rứa thì đi đạo giàu quá, nhà tôi 6 người. Mỗi chủ nhật đi lễ có hơn tiếng đồng hồ cả nhà được 3 triệu, tháng 4 lễ là 12 triệu. Kiếm tiền để rứa thì dân Việt Nam đi đạo hết. Có đạo nào mà đi dự lễ 1 tiếng nghe toàn điều tốt đẹp rồi lĩnh tiền đi về. Đạo mô được rứa, chủ nghĩa nào bằng được rứa.

Bọn tui ra đến chợ, người ta đã tuyên truyền cho bà con lương dân coi bọn tui là phản động, ném theo rau củ, rác rưởi và chửi bới miệt thị, bao vậy chuyện buôn bán, sinh sống của bọn tui luôn.

Một giáo dân khác nói về sự hạch sách: CA gọi hỏi thường xuyên, khi chuyện này, khi chuyện khác, nhiều khi phải nói thẳng với họ là tôi không có thời gian để suốt ngày làm việc với các anh, tôi không làm gì trái pháp luật. Nhưng họ cứ đến cứ gọi, đi đâu họ cũng hỏi đi làm gì, khi nào về, sao về muộn thế... chúng tôi luôn luôn đang trong tầm ngắm của họ. Nhiều khi từ chối, họ nói là dù không thích thì chúng tôi vẫn đến, họ tạo căng thẳng và làm cho xung quanh thấy nhà tôi khi nào cũng có công an quan tâm nên ngại quan hệ hàng xóm.

Những gì chúng tôi chứng kiến xung quanh Tam Tòa, là sự im lặng, sự yên tĩnh đến rợn người khi chứng kiến từng đoàn cảnh sát cơ động được mang vào từ Hà Nội, chiếm luôn khách sạn Hoa Hồng cách Tam Tòa khoảng 1,5km trên cùng tuyến đường về phía cửa biển. Đi qua đó, xe ô tô của CA bịt bặt đứng im lìm chờ đợi, từng đoàn cảnh sát đang đi lại, có chú đang âu sầu đứng cúi mặt, một số chú đang cời trần chờ dưới sân. Họ được điều động vào đây ngay sau vụ đánh đập giáo dân.

Hai ngày nay, Quảng Bình đã bắt đầu cho quay bạt dứa xung quanh Nhà thờ Tam Tòa, dựng lên cái biển xanh về xây dựng công trình di tích tội ác. Chưa biết những gì đang chờ đợi giáo dân Tam Tòa trong những ngày tới.

Chúng tôi đi một vòng quanh Đồng Hới nhưng không thể cầm máy ảnh để chụp những gì mình muốn, thấy chúng tôi cầm máy ảnh, những người dân cảnh báo chúng tôi nên cất đi nếu không muốn bị vạ lây.

<http://dctv.net/>

TÂM TƯ NGUYỄN VỌNG CỦA NGƯỜI DÂN BỊ TRUNG QUỐC BẮT

Gia Minh, đài RFA 16-08-2009

Vào sáng ngày 14-08 vừa qua, thuyền trưởng chiếc tàu QNg95031 TS là ông Nguyễn Tấn Lự đã đưa 24 thủy thủ khác về đến Quảng Ngãi sau khi bị phía kiểm ngư Trung Quốc bắt giam tại đảo Phú Lâm.

Vào tối 14-08, Gia Minh hỏi thuyền ông Ng. Tấn Lự về thời gian bị bắt đó. Trước hết ông cho biết:

Ông Nguyễn Tấn Lự: Đi làm ở ngoài Trường Sa. Trong khi làm thì nghe Việt Nam báo có cơn bão áp thấp ở Philippines sẽ tràn qua Việt Nam, tôi sợ gió bão nên chạy vào đảo Rumba ở Hoàng Sa. Nhưng trên đường chạy vào chưa tới Rumba, phải đi qua đảo Linh-côn của Trung Quốc giữ thì tàu Trung Quốc chạy xuống, kẹp vào. Và nó bắt tôi, nó dặt về đảo Phú Lâm.

Gia Minh: Thưa ông, khi họ đưa về đến đảo Phú Lâm thì họ có nói gì với riêng ông và những thuyền viên khác không?

Tra tấn, đánh đập

Ông Nguyễn Tấn Lự: Nói chung, về đến đảo Phú Lâm coi như người ta bị mất chúng tôi, người ta dặt vào trong chỗ người ta tạm giam. Sau đó người ta mới mở đồ bị mất ra, rồi người ta kêu lên hỏi cung. Người ta tra tấn, đánh đập thuyền trưởng với một vài anh em thuyền viên. Người ta hỏi về vấn đề tại sao dám xâm phạm vào vùng biển Tây Sa của T.Quốc.

Gia Minh: Xin hỏi, như vậy là ông bị đánh? Bản thân ông bị đánh ă?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Bị đánh, bị tra điện, bị tra tấn nhiều lắm.

Gia Minh: Dạ. Những người mà ông vừa mới kể họ làm cái nhiệm vụ tra khảo như vậy thì họ mặc sắc phục ra sao? Và họ nói tiếng gì, hoặc có thông dịch như thế nào mà ông hiểu được như vậy?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Những người ra bắt thì bên thông dịch viên giới thiệu là kiểm ngư.

Gia Minh: Sau khi họ nói như vậy thì ông trả lời họ như thế nào?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Trả lời là tôi không có làm ở đó mà tôi làm ở Trường Sa, nhưng mà đài báo bão nên tôi mới chạy vào trú bão. Nhưng trên đường chạy ngang qua cách đảo của Trung Quốc khoảng mười mấy lý thì coi như bị tàu xuống bắt, chứ còn tôi không có làm ở đây. Nhưng mà thông dịch viên nói là đã đến đó rồi là xâm phạm vùng biển của T.Quốc.

Gia Minh: Như ông nói là ông bị tra tấn, bị tra điện nữa, nhưng bị bao nhiêu lần, thưa ông?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Nó tra điện hai lần. Còn tra tấn cũng hai lần.

Gia Minh: Họ có bắt phải ký vào những biên bản gì không, thưa ông?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Cũng có ký trong một tờ giấy. Khi người ta làm việc thì họ có tra tấn nên người ta bảo ký thì mình ký vào cái giấy như vậy đó. Họ biểu sao mình làm vậy chớ chừng đó (bây giờ) mình sợ quá rồi.

Gia Minh: Trong đó có nội dung gì? Người phiên dịch không đọc cho ông nghe sao?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Không! Phiên dịch không đọc.

Gia Minh: Trong suốt thời gian mà theo như ông nói là 12 ngày bị bắt giam như vậy thì có hai lần bị đánh, hai lần bị tra điện, còn ngoài ra thì sau đó sức khỏe ông chắc là không được tốt. Vậy họ có chăm sóc sức khỏe cho bản thân ông và những người khác mà ông biết được hay không?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Nói chung có bác sĩ tới khám nhưng mà thuốc có xin nhưng mà không có thuốc men gì hết. Sức khỏe thì coi như đau, ho và anh em bị như vậy cũng đau, ho, nóng. Bác sĩ xuống khám nhưng mà xin thuốc thì không có.

Gia Minh: Bị nhốt như vậy thì ông và các thuyền viên có bị nhốt chung với nhau hay là bị nhốt như thế nào?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Bị nhốt chung với các thuyền viên của đảo Lý Sơn, chung một chỗ, tất cả 25 người bị nhốt chung một chỗ hết.

Gia Minh: Khi có lệnh thả thì họ vào họ thông báo như thế nào và họ cho mình ra?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Khi có lệnh thả thì họ đem giấy xuống biểu thuyền trưởng ký vào trước rồi các thuyền viên ký hết vào và lăn tay, rồi họ cho về.

Gia Minh: Đưa về thì trên tàu là đi về bằng chiếc tàu của ông, phải không?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Đi về tàu của tôi và 12 ngư dân của Lý Sơn, còn hai tàu của Lý Sơn thì nó không cho về.

Gia Minh: Khi ra tàu để lên tàu về thì tình trạng của chiếc tàu ông thấy ra sao, có còn nguyên vẹn không, và họ có cho dầu hoặc có cho lương thực để đi về không?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Trên tàu nói chung là nó lấy hết tất cả, chỉ để cho số dầu chạy về tới quê thôi. Toàn bộ các thiết bị đi biển thì họ lấy hết.

Dầu họ cũng hút, chỉ để vừa đủ dầu chạy về tới bờ thôi.

Tâm tư nguyện vọng

Gia Minh: Khi lên bờ thì chính quyền địa phương có giúp đỡ gì cho ông và các thuyền viên khác không?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Hiện nay thì chưa có giúp đỡ gì nhưng mà chính quyền cũng có tới động viên thăm hỏi sức khỏe của anh em. Bước sau thì chưa biết như thế nào, nhưng hiện giờ thì chưa có.

Gia Minh: Được biết vào hồi Tháng Giêng tàu của ông cũng đã bị phía Trung Quốc bắt ông một lần rồi và phải nộp tiền chuộc, nhưng mà sau này cũng bị một lần nữa, vậy thì bây giờ tâm tư nguyện vọng của người đi biển như ông đối với các cơ quan chức năng nhà nước giúp đỡ để có thể làm ăn trở lại ra sao?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Người đi biển sống bằng nghề biển, mà như anh đã biết rồi, trong một năm nay mà bị hai lần như vậy thì nợ nần quá chất chồng, bây giờ vay mượn nói chung là không vay không mượn được nữa. Vay mượn nhiều quá rồi, giờ không biết đâu vay mượn nữa. Bây giờ muốn triển khai thì cũng không có trang thiết bị của nghề biển để ra khơi. Cũng mong nhà nước quan tâm giúp đỡ cho những thiết bị hay là cái kia cái nọ thì mới triển khai được. Đó là nguyện vọng thứ nhất của tôi và của anh em ngư dân vừa bị bắt.

Gia Minh: Đó là vấn đề về tài chánh, về các phương tiện, trang thiết bị thôi. Còn về mặt kỹ thuật và đi các vùng biển để không bị bắt thì như thế nào?

Ông Nguyễn Tấn Lự: Thì nói chung ngư dân ở đây cũng trông mong sao những đảo của Hoàng Sa thì nhà nước làm sao để ngư dân được làm tự do như các đảo khác của Việt Nam, không sợ Trung Quốc bắt nữa, khi có bão gió thì ngư dân có thể trú núp được an toàn, chớ như bị bắt bớ như vậy thì lần sau nghe bão gió thì đâu có dám vào đó để trú núp. Cho nên (chúng tôi) cũng mong sao nhà nước đàm phán cách sao để được điều như tôi mới nói vừa rồi đó thì ngư dân rất là mừng lắm.

Gia Minh: Cảm ơn ông đã có những thông tin chia sẻ vừa rồi và mong những điều mong ước của ông sẽ sớm được thực hiện để những ngư dân như ông được an toàn.

